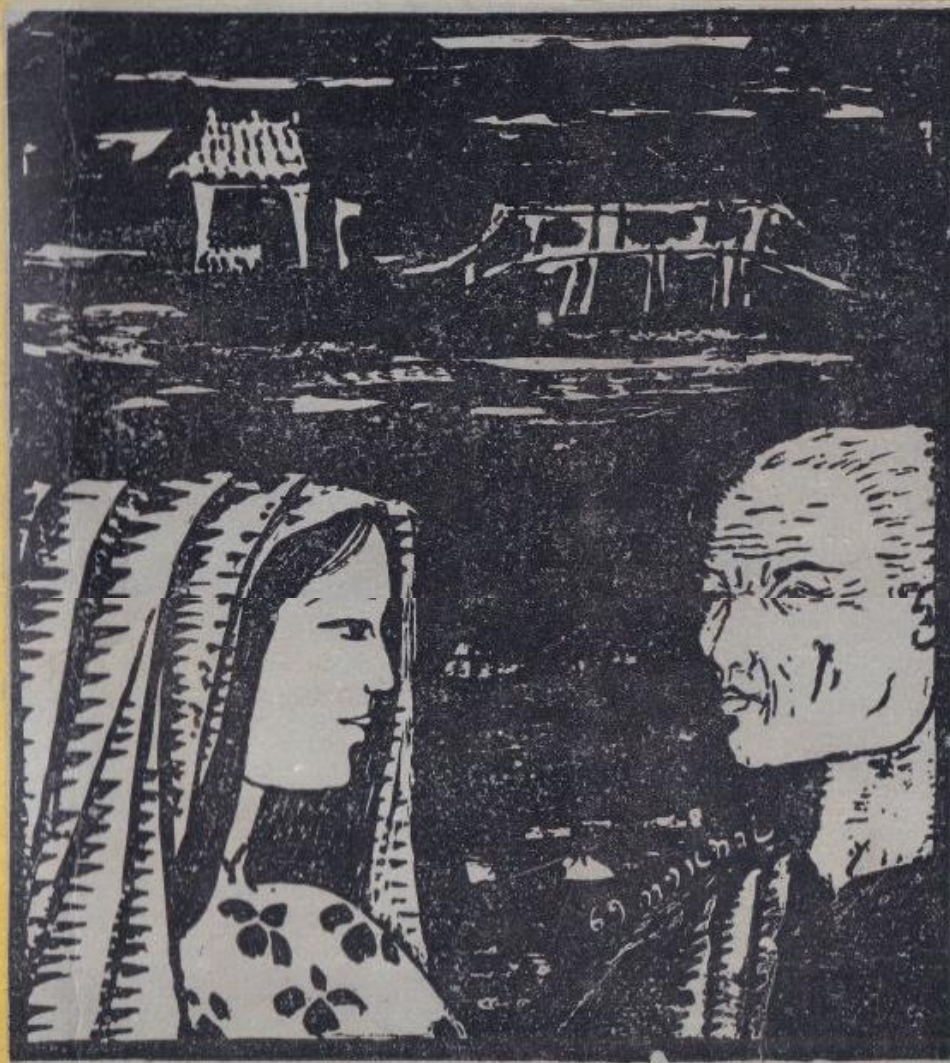


nguyễn thụy long



VEN ĐÔ



Nguyễn Thụy Long

I.

CHIẾC xe Jeep đậu lại bên cầu, ba người lính súng ống cầm tay nhảy ào xuống trước, mặt họ đặng đặng sát khí, lòi tuột gã thanh niên bị trời giật cánh khuấy xuống xe, gã thanh niên mất thăng bằng ngã chúi xuống đường, khi người lính dựng cổ gã dậy, mặt gã bê bối đất cát và máu tươi, lẽ đường đá làm gã dập môi và gãy một cái răng, gã rên rỉ, nhỏ phì cái răng gãy rớt ra, một người lính nắm tóc gã: —Đù má mày gạt các ông cố nội mày vác bầy Việt Cộng để chúng nó bắn các ông cô nội mày, mày sẽ chết con ạ, hai thằng tụi tao đã bỏ xác vì mày rồi,

ven đồ 7

không còn nói đến chuyện nhân đạo gì ráo, mày phải chết, phải trả nợ máu.

Gã thanh niên run rẩy, mặt như con gà bị cắt tiết, đôi mắt gã lạc thầa ngơ ngác nhìn hết người nọ đến người kia, rãi rớt hòa lẫn máu tươi chảy ròng ròng trên mép gã. Một người lính bả vai ướt đầm máu xách súng lừng lững tiến lại trước mặt cấp chỉ huy của mình :

— Trung sĩ cho em «làm thịt» thằng này, dù mẹ không vì nó cánh tay em đâu có vậy, em còn muốn đánh nhau xả lạng với bọn này mà, bây giờ phải về đi nằm nhà thương, dù mẹ chúng nó cắt cổ vợ em, đập nát xác con em, thù này bây giờ em không trả thì đến bao giờ mới trả được, trung sĩ cho phép em.

— Thôi chú ơi nghỉ đi, để tao, vợ con tao cũng chết vì bọn này vậy, đến giờ đền tội rồi đó còn ơi.

Gã thanh niên run lật bật, gã kêu lên:

— Trời ơi tôi không phải Việt Cộng, tôi là học sinh trốn quân dịch.

— Đừng hòng qua mặt các ông cố nội mày, suốt từ đêm qua đến giờ mày toàn đưa tụi tao vào chỗ chết, hai mạng chết oan vì mày rồi, thêm một người bị thương, mày còn muốn kêu ca gì nữa.

Gã thanh niên bị xô đẩy chúi đầu về phía trước, gã bị đẩy về mé sông, gã cuống quýt kêu ầm lên :

8 nguyên thủy long

— Tôi không phải Việt Cộng, tôi trốn quân địch.

— Trốn quân địch cũng bắn, không phải Việt cộng mà mày dám hướng dẫn người ta đi tìm chỗ dấu vũ khí ?

Cây súng M16 của người trung sĩ nâng lên, gã thanh niên chỉ kịp kêu lên một tiếng, đạn nổ, gã uốn cong người, ngã lăn cù xuống bờ sông, hai người lính kia và người thượng sĩ tiến đến, nhìn xuống nơi thây gã thanh niên vừa lăn xuống, gã chưa chết hẳn. Người thượng sĩ hất đầu :

— Tại, mày thí cho nó một phát ân huệ.

Người lính bị thương tay nâng súng lên bắn xối xả một băng vào xác nạn nhân:

— Không phải một phát ân huệ mà tới một băng ân huệ lận thượng sĩ à.

Một người khác trong bọn hỏi :

— Liệu nó đã chết thật chưa ?

Người lính bị thương tay nhổ phệt một bãi nước bọt, quay nòng súng lên miệng thổi phù phù :

— Đù mẹ có sức voi mới sống nổi.

Người trung sĩ móc túi lấy bao thuốc lá quân tiếp vụ ra, hai người lính mỗi người xin một điếu. Người trung sĩ cho thuốc nhưng cần nhẫn :

— Hết mẹ nó rồi còn gì tao mà không có thuốc thì chết còn sướng hơn, đánh nhau như vậy biết mua thuốc ở đâu.

Một tràng súng nổ ran phía cuối đường. Người trung sĩ lắng tai nghe :

— Có phải súng của tụi nó không bay?

Người lính bị thương tay trả lời :

— Không phải AK, súng của lính mình.

Ba người đứng dựa lưng vào thành xe hút thuốc lá, họ hít từng hơi thuốc thật trọng, khói thở ra đẳng mũi một cách tiện tặn. Mặt trời đang lặn, ráng hồng làm đỏ rực mặt sông. Từng tràng súng nổ rời rạc ở một ngõ ngách nào đó, con đường nhựa vắng tanh vắng ngắt, thỉnh thoảng một đoàn xe nhà binh chuyển quân chạy vội vàng, súng chong sang hai bên đường. Hai chiếc máy bay trực thăng quần quần trên trời, thỉnh thoảng lại đâm bổ nhào xuống nhả một tràng đạn nghe như tiếng bò rống.

Người thượng sĩ lột mũ sắt ra lau mồ hôi, chửi thề vu vơ :

— Mẹ, tết nhất chán thấy mẹ, ba ngày rồi đó.

Đôi mắt người thượng sĩ buồn buồn, anh ta nghĩ đến vụ chết thảm thiết của vợ con trong trại gia binh. Đứa con gái út của anh khi chết mặc áo tết đẹp đẽ, trên tay còn ôm con heo đất bê, tiền bạc rơi vung vãi. Anh đã chết lặng người bên xác vợ con, anh như một kẻ cuồng sát trong những ngày kế tiếp.

10 nguyên thủy long

Người trung sĩ búng mẩu thuốc lá thừa xuống phía xác chết, anh nói với giọng bức bối :

— Sau vụ này tao sẽ xin đi mặt trận, tao không thèm làm lính kiềng nữa, dù mẹ tao ham chém giết rồi, ít ra tao phải giết một trăm thằng để trả thù cho vợ con tao.

Người lính bị thương tay nói :

— Em cũng vậy trung sĩ.

Người lính kia hình như không để ý đến những lời nói của hai người bạn, anh ta tần mẩn sờ vào những lỗ đạn đục thủng sườn xe, sờ vào vết máu đông đặc, vết máu của người bạn thân hắn đã gục chết trên xe này hồi sáng. Những kỷ niệm về bạn đến trong đầu hắn.

Người trung sĩ ra lệnh :

— Thôi lên xe về tụi bay !

Cả ba leo lên xe, họ đều nhìn lại xác chết nằm ngửa mặt nhìn trời. Khi xe nổ máy người lính bị thương tay hỏi :

— Về mình sẽ báo cáo thế nào về thằng tù binh này hả trung sĩ ?

— Chúng mày cứ nói nó vùng chạy nên bắn chết vậy thôi.

Chiếc xe chuyển bánh lao vút về phía cuối đường. Trời xám xám tối, tiếng súng nổ ran miệt xa lộ. Mặt trận vùng đó dai dẳng suốt mấy ngày hôm

nay. Nhiều chuyến xe chuyển quân chạy mù trời suốt ngày.

Mụ Tư cúi nhìn he hé qua một lỗ đạn đục thủng ở vách nhà, mụ quan sát vụ xử bắn tên Việt Cộng từ đầu đến cuối. Mụ thầm lo lắng cho ba người lính, mụ biết trong xóm còn năm sáu thằng Việt Cộng trốn chạy vào từ đêm hôm qua, cả xóm đã chạy tản cư hết ráo. Chỉ còn mình mụ ở lại, mụ quá thương căn nhà của mình, căn nhà cũ nát xiêu vẹo ở gần bờ sông ngay cạnh lối đi vào xóm. Tất cả mọi người trong xóm khi đi ra đường đều phải đi qua nhà mụ. Mụ sống có một mình ở đây từ bao nhiêu năm trời nay, không ai thèm ngó ngang gì đến mụ, không dám rầy vào mụ thì đúng hơn. Mụ bị người ta kêu là mụ Tư cúi, thật ra mụ không cúi, mụ bị chứng phong làm lở loét hai bàn chân, hai bàn chân mụ lúc nào cũng được băng bó, nước mủ chảy ra vàng khè hấp dẫn bọn ruồi nhặng hỗn hào. Nguyên nhân thứ hai khiến mọi người xa lánh mụ vì mụ có tật chửi bới, mụ có thể nhìn ăn, chửi cả buổi, không ai biết mụ chửi ai, nhưng mụ chửi thật dữ dằn, bằng tất cả những lời lẽ tục tĩu, mụ chửi trời chửi đất, chửi tất cả những người đi qua đi lại. Nhưng vô ích, không ai thèm đứng lại chửi tay đôi với mụ, mụ không có đối thủ. Những chiếc xe gắn máy chạy veo veo, có khi còn chạy qua vũng nước làm bắn tung tóe cả vào mụ, lời chửi bới của

12 nguyên thủy long

mụ chỉ bay theo gió càng làm mụ thêm âm ỉt, tức tối. Nhan sắc mụ Tư cùi lại quá xấu xa, đen đui, mặt mũi choắt cheo, đầu tóc bồm sồm, mụ không được một điểm gì kè › lại. Mụ sống bằng nghề chọn lông gà xấu vào chỉ sẵn để bán cho nhà làm chồi lông gà. Một tuần lễ mụ đi tới nhà làm chồi lông gà một lần, đó là dịp độc nhất để mụ được nói chuyện với con người. Khi ra về mụ bịn rịn, nhưng bà chủ nhà làm chồi lông gà đã xua đuổi mụ như xua ăn mày. Đối với mụ như vậy cũng là may mắn lắm rồi, mụ không hề oán than gì bà chủ hết, cho dù bà chủ có trả giá rẻ rề.

Mụ Tư cùi chờ cho chiếc xe jeep đi thật xa, mụ mở hé hé cửa, nhìn trước nhìn sau không có ai, mụ lén ra ngoài, mụ tiến về phía bờ sông, nơi xác chết nằm, bước chân mụ thật thận trọng, chầm chậm, mụ tới bên xác chết, nhìn vào mặt hắc, con mắt trợn trừng trông đến khiếp, mới nheo nhéo nói đây mà đã chết rồi. Băng đạn bắn nát người hắc, gần như khắp người hắc đều có vết đạn, đầu cổ chân tay mặt mũi, người hắc máu nhuộm đỏ lôm máu đã bắt đầu đông đặc, mấy con nhặng vo ve bay lượn. Mụ Tư cùi nhăn mũi, mụ đưa bàn tay lên bịt mũi, mùi máu tanh nồng làm mụ lợm giọng mụ không thể ngờ được con người ốm yếu như nạn nhân lại có thể nhiều máu đến thế.

ven đó 13

Trời ngả sang màu xám, giòng sông tối dần, súng ồn ran ran một góc trời, hình như miệt Hàng Xanh lại đánh nhau dữ. Mấy ngày hôm nay mụ Tư cùi đã quá quen với tiếng súng, mụ không còn quá sợ hãi như mấy ngày đầu. Mụ nhìn ngắm nạn nhân một cách kỹ càng, hẳn còn trẻ, hẳn còn quá trẻ nữa là khác, hồi nãy gã cãi rằng gã không phải là Việt Cộng, có lẽ gã nói thật, nhưng sao gã lại làm chết tới hai người lính và bị thương một người, con nít con nôi mà làm Việt Cộng thì ghê thật, mụ chỉ biết là ghê lắm, thật ra mụ không tưởng tượng nổi ghê đến độ nào, con cái nhà ai mà ngu dại vậy, mụ bỗng thấy thương thương nạn nhân, mụ không muốn nhìn một người chết trẻ mở mắt trừng trừng nhìn trời một cách thất đức như vậy. Mụ run run đặt bàn tay khô héo như rễ cây lên mặt nạn nhân vuốt xuôi một cái, khi bàn tay mụ dờい khuôn mặt, hai mắt nạn nhân đã nhắm lại, mụ hài lòng. Mụ Tư cùi đứng thẳng người lên nhìn xác nạn nhân.

Mụ Tư cùi bỗng linh cảm thấy đằng sau lưng mình có người đứng, mụ len lén từ từ quay lại, mụ suýt nữa hét lên. Hai người đàn ông quần áo xốc xếch đây nhọ đeo cùng mình tay cầm súng đứng nhìn mụ, Việt Cộng, thôi đứng rồi mấy tên Việt Cộng chạy vào xóm này đêm hôm qua, chờ lính tráng

gì mà lại ăn mặc như đồ ăn mày vậy.

Hai gã Việt Cộng lăm lè nhìn mụ, nhìn xác chết, chúng không nói năng gì hết, gió sông lúc xâm tới thổi lên mát lồng lộng làm mái tóc họ phất phơ. không thấy ai nói gì, mụ đành phải lên tiếng:

— Hai ông quen người chết này hả?

Một người lắc đầu, mụ tiếp:

— Cũng là Việt cộng.

Gã đàn ông đứng gần mụ hơi cau mặt:

— Nhà chị kêu chúng tôi là Việt Cộng phải không?

Mụ Tư cùi gật đầu:

— Chớ kêu là gì nữa, các anh đúng là Việt Cộng.

Một gã tiến lên chỉ súng vào mụ:

— Tôi cấm chị, phải gọi chúng tôi là bộ đội Giải Phóng Miền Nam.

Mụ nhìn mũi súng đen ngòm chĩa về phía mình, mụ thấy run run, bọn này không hiền, chúng nó có thể bắn mụ, nhưng mụ vẫn ngoan cố, lắc đầu:

— Cái tên gì mà nghe dài quá tôi không nhớ nổi, sao không kêu là Việt Cộng có phải tiện không?

— Câm ngay, luận điệu nhà chị toàn là miệng lưỡi Ngụy, con mẹ này phản động, nó ở lại đây để làm gián điệp cho Ngụy.

Gã lên đạn súng loạch xoạch nghe rợn tóc gáy. Gã kia cản lại:

— Khoan đồng chí, có lẽ con mẹ này điên khùng, mình cần phải xây dựng mụ, mình có thể dùng

mụ được.

Gã cầm súng có vẻ bức bối, nhưng hình như gã hơi nề gã này, gã hạ súng nhưng còn cẩn thận :

— Tôi nghĩ không thể sai được, đúng con mẹ này là gián điệp của nguy.

— Đồng chí nóng nảy quá, cứ để tôi, đồng chí quên là mình là quân đội giải phóng à, mình cần thu phục nhân tâm, họ bị quân nguy đầu độc, đồng chí ra gác ở đầu đường đi, để tôi nói chuyện với mụ.

Gã Việt Cộng đành buông thông súng, ra gác ở đầu đường. Mụ Tư cùi yên trí, mụ thở phào một cái :

— Thائن ; chả hung dữ quá, không có ông nó dám làm ầu lăm, nói cho ông biết trong đời tôi chưa có thằng nào hăm bần hăm giết tôi hết, con này không biết sợ ai hết ráo.

Gã Việt Cộng đổi giọng thân mật :

— Thôi mà bác, thằng em tôi tính nó lỗ mắng, bác bỏ qua cho.

Mụ Tư cùi hứ một tiếng :

— Bỏ qua thì bỏ qua chứ, nhưng đừng cậy có súng muốn ăn hiếp con này, có giỏi sao hồi nãy không ra bắn nhau với lính đi, trốn chui trốn nhủi ở đâu chừng người ta đi khỏi mới ra làm tàng.

Gã Việt Cộng vẫn khôn khéo :

— Thôi xin bác bớt giận để tôi nói chuyện.

16 nguyên thủy long

— Chuyện gì nói lẹ đi để tôi vô nhà, chưa ăn uống gì ráo nè, tôi còn phải nấu cơm.

— Dạ xin bác ít phút thôi, chúng tôi là quân đội giải phóng, chúng tôi cũng muốn mang hạnh phúc tự do lại cho đồng bào. Chúng tôi cầu xin đồng bào thông cảm mà giúp đỡ lại chúng tôi.

— Xí, giúp đỡ cái gì, tôi có cái mẹ gì mà giúp đỡ.

— Bác không giúp đỡ được vật chất xin giúp đỡ chúng tôi tinh thần, cách mạng sẽ không quên ơn bác.

— Hả, chú nói cái gì vậy, chú nói cái gì khó nghe quá chừng, tôi không quen nghe tiếng Bắc, chú nói tiếng Bắc tôi khó nghe quá, chú là người di cư hả?

— Không thưa bác, chúng tôi là bộ đội giải phóng từ Bắc vào đây, chúng tôi không phải là di cư phản động, chúng tôi...

— Là cái gì, chú này ăn nói hàm hồ, rõ ràng chú nói tiếng Bắc, chú lại nói không phải di cư, thiệt là xui tận mạng, tết nhất không được... hôm nay lại gặp toàn chuyện gì đâu không, tối hôm qua các chú bắn thủng cả nhà tôi ra, bây giờ lại đến ăn hiếp tôi, tôi không biết gì hết, tôi van chú, tôi van các ông cố nội làm ơn đi khỏi đây đi, lính đến tôi mang họa lây với các ông,

Mụ Tư cùi bông tru tréo lên, mụ không nề nang gì hết, mụ uất ức vì căn nhà mình bị bắn thủng lỗ

chỗ, mẹ thêm chửi bới từ hôm qua, nhưng mẹ còn sợ nên chưa dám chửi, thằng cha này coi bộ hiền đây mẹ bồng không còn ngăn gì nữa, mẹ lên cơn rồi, mẹ lấy làm khoái vì lần đầu tiên trên đời của mẹ lại được có người đứng nghe. Giá được xoa hai tay mẹ sẽ thú lắm, mẹ dặn thầm mình sẽ chửi cho ra gì, hãy chửi cho có nghĩa có lý hẳn hoi. Tuy không bằng những lời lẽ tục tằn, nhưng phải nặng nề, đáng đồng tiền bát gạo, chửi có văn vẻ như mẹ dạy con :

— Các chú còn nhỏ tuổi, có hiền lành tử tế thì người ta mới thương, chớ các chú phá làng phá xóm, các chú giết người ta, người ta giết lại các chú như thằng cha bị bắn chết ở bờ sông kia rồi ba má các chú biết đâu mà tìm, cha mẹ nuôi con chỉ mong con nên người chớ đâu muốn con thành ăn cướp ăn trộm, phá làng phá xóm, các chú quá lắm người ta mới bắn mới giết các chú. Đang khi không tết nhất các chú mang súng ra bắn bậy bắn bạ, mấy ông lính ông sùng thì phải bắn chết các chú chớ sao. Chú có thấy không, tôi có trêu chọc gì các chú đâu vậy mà bắn thủng cả nhà tôi, nhà tôi dựng nên cũng mồ hôi nước mắt chớ bộ có đi ăn cướp của ai đâu, vậy mà các chú bắn nhà tôi; lại còn đến hăm dọa tôi này nọ, bắt tôi giúp đỡ nữa.

18 Nguyễn Thụy Long

Mụ Tư cùi nước mắt doanh tròng, mụ sắp sửa khóc, mụ và gã Việt Cộng nặng nề, gã không thể chịu đựng được hơn nữa, gã xô mụ ngã chúi xuống đất, gã lên đạn :

— Đồ nguy phản động !

Bỗng có tiếng la của gã đứng gác :

— Lĩnh nguy ,lĩnh nguy đồng chí ơi, đông lắm.

Gã việt cộng sắp sửa bắn mụ Tư cùi vội cất mũi súng lên :

— Bớt lui, đừng nổ súng kéo lộ mục tiêu .

Gã bực tức vung chân đá mụ một cái :

— Gửi mạng mụ lại đấy, lát ra tỉnh !

Mụ Tư cùi la chối lỏi, hai tên Việt Cộng co giò chạy vào trong xóm trong khi một đoàn xe chở đầy lính chạy ỉ ỉ tới Trên xe bỗng có người la :

— Coi kìa !

Mụ Tư cùi lê la hò lết ra lề đường :

- Các ông ơi, cứu tôi, cứu tôi.

Bỗng một tràng đạn từ trong xóm bắn ra, có tiếng người hét lên, trên xe đã có người bị trúng đạn, cả đoàn xe dừng lại, lính ào ào nhảy xuống, tiếng la hét hỗn loạn. Đạn từ trên xe bắn vào trong xóm xối xả, mụ Tư cùi nhắm nghiền mắt, nằm bẹp dí dưới đất. Có một người nào đó lăn đền bèn mụ ôm mụ lăn sang bên lề đường tránh tầm đạn. Súng bắn chừng năm phút thì ngừng, người bị thương

' ven đồ 19

trên xe được lôi xuống mang tới chỗ khứt băng bó. Tiếng một người sĩ quan hỏi :

— Không ai chết cả chứ ?

— Dạ chỉ bị thương, tụi nó bắn sể mà trung úy.

Mụ Tư cúi mở bừng mắt, mụ vẫn chưa hoàn hồn, mụ ngơ ngác nhìn mọi người, mụ rên ư ử :

— Trời ơi, chết tôi rồi.

Một người lính cúi xuống, an ủi:

— Bà không sao hết mà, chúng tôi cảm ơn bà đã cứu chúng tôi, nếu không chúng tôi còn tổn thất nhiều nữa, Việt cộng trong xóm có đông không bà? Mụ Tư cúi nhìn chăm chú vào mặt người lính:

— Các ông là lính Ngụy phải không ?

Người lính bắt mẫn:

— Sao bà lại kêu chúng tôi như vậy, chúng tôi là quân đội Quốc Gia đang tiêu diệt loạn quân Việt Cộng, bà thấy Việt Cộng trong xóm không ?

Mụ Tư cúi lắc đầu :

— Không có Việt Cộng.

Người sĩ quan nói :

— Bà nói lạ, ai bắn chúng tôi, không phải Việt Cộng thì là cái thứ gì vậy ?

Mụ Tư cúi vẫn lắc đầu :

— Không phải Việt Cộng mà, tôi có hỏi cẩn thận rồi.

— Bà hỏi ai ?

20 *nguyễn thụy long*

— Mấy cái thằng bắn súng đó, chúng nó nói chúng nó không phải Việt Cộng.

— Thế chúng nó nói cái gì ?

Mụ Tư cúi ngẫm nghĩ một lát :

— À phải, chúng nó là quân đội giải phóng.

Người sĩ quan chợt hiểu ra, anh ta nhăn mặt :

— Thì chúng nó là Việt Cộng chứ còn là gì nữa, bà già này bị chúng nó tuyên truyền rồi.

Chị Tư cúi kêu lên :

— Bọn nó là Việt Cộng thiệt à, mèn ơi ai mà biết chứ, ai dè chúng nó lại là Việt Cộng nhỉ, vậy mà tôi hỏi nó, nó lại biểu là không phải chứ, thiệt là chúng... chúng gạt tôi. Phải chi biết chúng là Việt Cộng đã man tàn ác tôi đâu có thêm khuyên nhủ nó, hèn gì mình nói điều phải quấy cho chúng nó nghe, chúng nó còn bắn tôi nữa chứ. Các ông ơi, cứu tôi, còn lính Ngụy nữa, tôi sợ lắm ông ơi.

Người sĩ quan biết con mẹ này dở điên dở khùng nên không giận, anh ta cắt nghĩa :

— Không làm gì có quân ngụy nào hết, chỉ có quân đội quốc gia tảo thanh Việt Cộng cứu giúp dân vô tội mà thôi.

— Không có quân ngụy thiệt hả ông ?

— Không bao giờ có.

— Là nhỉ, tôi không hiểu gì hết, gặp người này nói thế này, gặp người kia nói khác, làm sao tôi

biết được, gặp Việt Cộng tôi hỏi có phải Việt Cộng không thì chúng nó nổi sùng, gặp các ông...

Người sĩ quan tươi cười :

— Gặp chúng tôi cũng không chịu nhận là quân Ngụy phải không ?

— Dạ đúng đó !

— Bà có ghét Việt Cộng không ?

— Ghét chứ, chúng nó bắn tôi, tôi không ghét sao được, chúng nó bắn thủng cả nhà tôi ra ngoài kia, không thể thương được chúng nó.

— Bà muốn chúng tôi trả thù cho bà không ?

— Bắn thấy mẹ chúng nó cho tôi.

- Bây giờ bà phải giúp chúng tôi.

Kỳ cục thật, gặp ai cũng đòi giúp, mà giúp cái gì mới được chứ, mẹ Tư cùi nhủ thẳm. Đàn ông con trai cả đồng mà cứ đòi bà già bệnh tật giúp đỡ.

Mẹ Tư cùi lắc đầu :

— Tôi yếu đuối lắm các ông ơi, tôi đâu có làm được gì để giúp các ông.

— Chúng tôi không dám nhờ bà giúp nhiều. Không nhờ bà làm gì hết, bà giúp chúng tôi về tinh thần. Lại tinh thần nữa, cái nhà này ông lại nói chuyện khó nghe rồi, nhưng mẹ lặng yên xem anh ta nói gì nữa. Anh ta nói tiếp :

— Xin bà cho biết quân số Việt Cộng ở trong này khoảng bao nhiêu ?

22 Nguyễn Thụy Long

Mụ Tư cùi ngồi bật dậy :

— Làm gì có quân số, có Việt Cộng thôi.

Người sĩ quan chữa lời :

— Dạ Việt Cộng đó, bao nhiêu thằng lính Việt Cộng ?

— Ồ, ông nói vậy có phải dễ nghe hơn không, ông nói gì mà khó khăn quá, đâu có nhiều, khoảng sáu bảy thằng đêm hôm qua chúng chạy lạc vào đây.

— Chỉ có sáu bảy thằng thôi à ?

— Dạ, chỉ có thế, tôi bảo đảm mà, tôi nói sai cho trời đánh tôi đi.

- Trong xóm này còn nhiều dân chúng không ?

- Chạy hết rồi, chắc là không còn ai, xóm này đâu có đông người, tôi biết mặt hết mà.

— Xóm này có đường nào khác ra nữa không ?

— Xóm cụt, chỉ có mỗi con đường này để dân chúng qua lại thôi.

— Chắc chắn vậy chứ ?

— Trời cái ông này nói mới thiệt kỳ, ông không tin tôi còn hỏi tôi làm chi vậy cà.

Người sĩ quan tươi cười :

— Chúng tôi xin lỗi bà, được, chúng tôi sẽ vào bắt Việt Cộng cho bà coi.

— Chúng nó có súng đó coi chừng.

Người sĩ quan vỗ vào báng súng của mình :

— Tôi cũng có súng vậy.

Mụ Tư cúi nhìn khẩu súng sáu của người sĩ quan lắc đầu :

— Súng ông ngắn quá, tôi thấy súng của chúng dài hơn nhiều, đạn nhiều thiệt là nhiều vậy đó, đạn đeo cùng mình.

Người sĩ quan thấy vui vui khi nói chuyện với người đàn bà, anh ta vui vẻ :

— Bà đừng lo, bọn chúng tôi đông người mà, biết bao nhiêu là súng, có cả súng lớn nữa, lát nữa bà coi tụi tôi bắt chúng nó, thôi bây giờ bà ngồi vào chỗ khuất, tôi đằng kia ăn cơm, chắc bà chưa ăn cơm.

Mụ Tư cúi thấy người lính này tử tế dễ thương quá, không như mấy thằng Việt Cộng vừa rồi, bà vui vẻ đi tới đám lính đang ngồi ăn uống, bọn lính mời bà ăn cơm om xòm, họ kêu bà là má, hỏi thăm bà không ngớt miệng. Người sĩ quan đi tới bộ chỉ huy thảo kế hoạch tấn công.

Trời đã tối hẳn, cánh quân chia ra làm nhiều toán bít các lối nghi ngờ địch có thể rút lui, máy truyền tin hoạt động không ngừng, mụ Tư cúi nghe thấy toàn những tiếng lạ tai, mụ được lệnh di chuyển đến một nơi không xa mục tiêu tấn công bao xa, nhưng an ninh hơn.

Trong xóm bọn Việt Cộng thỉnh thoảng lại bắn ra

24 nguyên thủy long

một tràng đạn dò dẫm. Bỗng chiếc xe có gắn máy phóng thanh lên tiếng kêu gọi cán binh Việt Cộng ra đầu hàng, tiếng loa gay gắt đe dọa :

— Các anh đã bị bao vây, mau mau buông súng ra hàng sẽ được chúng tôi khoan hồng, hãy mau mau buông súng, chỉ còn năm phút nữa, năm phút cho mạng sống của các anh... Bốn phút nữa...

Lời kêu gọi được đáp lại bằng một băng AK ròn rã, máy phóng thanh vẫn nhần nại kêu gọi. Mụ Tư cùi mở to mắt quan sát, mụ chưa bao giờ được coi đánh trận, mụ lo lắng, hồi hộp, mụ ngẩn cổ nhìn về phía nhà mình, mụ run rẩy nói với một người lính súng hờn tay :

— Ông ơi đừng bắn cháy nhà tôi nghe, tôi nghèo tôi chỉ có mỗi một căn nhà.

Người lính lầm lì, mặt anh sắt lại, anh không trả lời mụ Tư cùi, anh băng qua đường, cùng các bạn đồng đội tiếng lẫn vào trong hẻm. Máy phóng thanh bỗng im lặng. Một trái sáng được bắn vọt lên trời, ánh sáng chói lòa bầu trời. Súng bỗng nổ ran, tiếng thét xung phong vang dội. Mụ Tư cùi nhắm nghiền mắt, bịt chặt tai, chúi đầu vào một bức tường cạnh mụ. Súng lớn súng nhỏ thi nhau nổ, tiếng la hét, tiếng đạn rít lên đầu mụ veo veo, tiếng bước chân rầm rập phóng qua đầu mụ, tiếng súng nổ ran, tiến dần vào trong xóm, súng nổ từng

chập, hỏa châu bắn liên tiếp lên trời hết trái này đến trái khác, mặc dầu xa mục tiêu lẫn công cụ Mìn còi cũng nằm bẹp đi không dám ngó đầu dậy, tiếng súng nổ nghe ù cả tai, mìn có cảm tưởng người ta bắn nhau ngay sát bên tai mìn, mìn lo lắng cho căn nhà của mình, chắc hẳn căn nhà của mìn đã nát ra như tương, thôi rồi bao nhiêu mồ hôi nước mắt trong phút chốc tan tành ra mây khói, mìn hối hận vì đã mách có lính Việt Cộng núp trong xóm. Mìn nghĩ đến công lao của mình mìn tiếc của, mìn tấm tức khóc.

Trận đánh nhau diễn ra suốt đêm, gần sáng người sĩ quan hồi hôm tới bên cạnh mìn tươi cười :

— Xong rồi bác à. chúng tôi bắt sống được ba tên, giết chết bốn tên, xóm nhà đã được giải phóng hoàn toàn, công lao này là do bác phần lớn, thiếu tá tiểu đoàn trưởng muốn gặp bác để cảm ơn.

Mìn Mìn còi hỏi ngay :

— Cái nhà của tôi có sao không ?

— Không sao cả, chỉ có vài nhà trong xóm bị hư hại nhẹ, chúng tôi rất thận trọng trong công việc tẩy thanh VC, cố tránh gây thiệt hại cho đồng bào, chúng tôi không dùng súng lớn nên bắt chúng nó mới lâu.

Người sĩ quan đỡ mìn Mìn còi dậy, đưa đến trước mặt ông thiếu tá tiểu đoàn trưởng. Ông thiếu tá là

một người to lớn, đen, có bộ ria mép rậm rịt, ông ta niềm nở mời Mụ Tư cùi ngồi xuống một thùng gạo:

— Chúng tôi cảm ơn bác đã cung cấp tin tức cho quân đội rất chính xác, xóm nhà ta bây giờ không còn bóng một thằng VC nào.

Ông thiếu tá ra lệnh cho người sĩ quan điệu ba người tù binh ra:

— Có phải mấy thằng này không bác ?

Mụ Tư cùi nhận diện :

— Đúng, chúng nó cả, cái thằng này tính bắn tôi hồi hôm .

Mụ chỉ một thằng Việt Cộng bị trời giạt cánh khủyu ngồi xồm dưới đất :

— Nó đó, hôm qua các ông không đến lệ thì nó đã bắn chết tôi rồi.

— Bác có ghét Việt Cộng không ?

- Sao lại không ghét, tôi thù chúng nó, chúng nó phá làng xóm, tôi dạy bảo chúng điều hay lẽ phải, chúng nó trở mặt tính bắn tôi nữa chứ, cái quân bất nhân bạc ác.

Một người mặc quần áo lính nhưng không mang súng đứng gần đó ghi chép lia lịa vào một cuốn sổ tay, một người khác đeo trước bụng cái máy ghi đó dây nhợ lòng thông di một cái ống bằng sắt vào miệng mụ.

Người ghi chép tiến lại cạnh mộ :

— Xin phép bác làm ơn cho chúng tôi biết qui danh ?

— Hả chú nói gì vậy ?

— Dạ thưa tên bác là gì ?

— Thà, Nguyễn thị Thà, mà các ông hỏi tên tôi làm gì vậy ?

Một người mau mắn trả lời :

— Thưa bác, bác là một bà già anh hùng, một người chống Cộng triệt để, thánh giả đài chúng tôi cần được biết bác, nghe những lời tường thuật của bác, xin bác vui lòng trả lời những câu hỏi của chúng tôi. Thưa bác động cơ nào khiến bác thù ghét giặc Cộng ?

— Mấy ông này ăn nói thiệt kỳ cục, các ông nói gì mà tôi không hiểu gì ráo ?

Người phóng viên đài phát thanh vui vẻ, dí cái ống nói vào miệng mình :

— Thưa quý thánh giả, bà già Nguyễn thị Thà là một người bản chất vô sản, vô sản đến độ không hiểu nổi những câu nói thông thường của phóng viên bản đài, không một lý do nào hùng hồn hơn để chứng minh rằng bà Thà đúng là giai cấp mà người Cộng sản từng lợi dụng danh nghĩa giải phóng để gây nên cuộc chiến tranh tương tàn này. Vậy mà ngày hôm nay, một người vô sản như bà

Thà đã lên tiếng tố cáo tội ác của Cộng Sản vong bản, xin mời quý thính giả nghe chính lời bà Thà tố cáo hành động dã man của bọn Việt Cộng đã đối xử tàn nhẫn với bà, bắt nguồn cho nguyên nhân khiến bà Thà giúp quân đội quốc gia hạ sát bốn tên Việt Cộng và bắt sống ba tên trốn chui trốn nhủi trong xóm bà. Thưa bà tại sao bà lại ghét Việt Cộng ?

— Tại bọn chúng phá làng phá xóm.

— Chúng nó có phá gì của bà không ?

— Sao không, chúng nó bắn thủng cả nhà tôi, cái nhà của tôi xây dựng trên mồ hôi nước mắt chớ có đi ăn cắp ăn trộm của ai đâu.

— Thưa bác, ngoài cái vụ phá nhà bác, chúng còn đánh đập bác không ?

— Nó mà đánh cho thì phước, nó không đánh chớ

— Thưa nó không đánh ?

— Nó tính bắn tôi, bắn luôn căn nhà của tôi, tôi yếu đuối, may phước có anh em quân đội đến kịp chớ không tôi chết rồi.

— Tại sao chúng nó lại muốn bắn bác ?

— Ai biết được, tôi nói lời phải quấy cho chúng nó nghe, chúng nó không nghe thì chớ lại tính giết tôi, mấy cái thẳng mắt dầy, không cha không mẹ. Một người khác chụp hình mụ Tư cùi lia lịa, mụ Tư cùi cảm động, mụ thầm khen tại sao lại có

nhiều người tốt đến thế. Ông thiếu tá mời mẹ uống một ly cà phê mới pha, ăn một khúc bánh mì thịt hộp.

Ông thiếu tá hỏi :

— Bác có cần tản cư khỏi nơi này không ?

— Tôi không đi đâu hết, tôi ở lại coi nhà.

— Vậy bác có cần chúng tôi giúp đỡ gì không ?

Mẹ Tư cúi cười, nhe hàm răng khấp khểnh :

— Các ông muốn cho gì tôi thì cho, mấy hôm rày có làm ăn gì được đâu.

— Bác thấy bánh mì này được không ?

— Ngon, ngon chứ.

Người Thiếu tá mỉm cười, ra lệnh cho một người binh sĩ đứng cạnh :

— Anh đi lấy thêm bánh mì và ít đồ hộp cho bà ấy.

Mẹ Tư cúi đi theo người lính, anh ta dành khiêng thùng đồ hộp cho mẹ, mẹ luôn miệng cảm ơn, người y tá thấy chân mẹ gẻ lở cho mẹ ít thuốc bột, bông gòn :

— Xin biểu bác xúc, có dịp chúng tôi đi qua đây chúng tôi sẽ chữa chạy cho bác.

Mẹ Tư cúi cảm động, suốt đời mẹ chưa bao giờ được ai đối xử tốt với mẹ như bọn người này, chưa ai chịu nói chuyện nhiều với mẹ, người ta khinh mẹ, mặc dầu mẹ chưa làm hại ai. Mẹ Tư cúi rưng rưng nước mắt, mẹ nghẹn ngào nói :

30 Nguyễn Thụy Long

— Cảm ơn các ông, các ông đối xử với tôi tử tế quá, các ông còn ở lại đây không ?

— Dạ thưa bác chúng cháu phải đi, tình hình chưa yên.

Mụ Tư cúi bồng thấy buồn buồn trong bụng, hai giọt nước mắt mụ chảy dài trên gò má nhăn nheo.

Một người lính an ủi :

— Thôi bác đừng buồn, tình hình yên rồi đồng bào lại về, xóm này lại vui vẻ như ngày xưa.

Mụ Tư cúi lắc đầu thở dài, mụ đi theo người lính khiêng đồ về cho nhà mụ. Những người lính lên xe, cả mấy người tù binh cũng được đẩy lên theo, đoàn xe chuyển bánh. Những bàn tay vẫy lại chào mụ Tư cúi, mụ Tư cúi tập tênh chạy ra lề đường vẫy theo, cho đến khi mụ không còn nhìn thấy đoàn xe, mụ thấy như lòng mình mất mát một cái gì quý giá lắm. Mụ gạt nước mắt bần thần trở vào, mụ nhìn vào trong xóm hoang vắng, nhìn ra bờ sông quanh quẽ, mụ bắt gặp xác thặng nhỏ bị xử bắn chiều hôm qua, chân tay co quắp, mặt vẫn ngửa lên trời, một bàn tay vói lên.

Buổi sáng nắng lên rực rỡ ngoài bờ sông. Mụ Tư cúi trở về nhà, mụ sờ vào từng vết đạn đục thủng vách nhà mụ, tấm vách được chắp vá bằng những miếng tôn, miếng sắt thùng dầu hôi, do chính bàn tay mụ dựng nên. Mụ Tư cúi nghĩ đến chuyện sửa

ven đồ 31

chữa lại căn nhà, sau vụ đánh nhau này mụ sẽ sơn phết lại đàn ông, mụ tưởng tượng đến màu sơn, mụ mỉm cười, mụ đã thấy hài lòng lắm rồi. Tình hình ngày hôm nay có vẻ lắng dịu hơn hôm qua, nhưng tiếng súng vẫn còn đâu đó.

II.

XÁ C chết trương phềnh mùi hôi thối xông lên nồng nặc, mủ vàng chảy ra từ những vết thương hấp dẫn đám ruồi nhặng. Trời nắng gay gắt, ánh nắng thiêu đốt cái xác chết tới ngày thứ ba, khiến xác chết xám lại, hai mắt nạn nhân hõm sâu, răng nhe ra vàng khè.

Gió sông lồng lộng đưa mùi hôi thối xông lên nồng nặc khắp một vùng. Đám dân chạy gặc đã lác đác trở về, trước khi vào xóm họ phải đi qua nhà mộ Tư cùi, họ nhìn thấy xác chết nằm ở bờ

sông. họ bịt mũi chạy ừ qua.

Mặt trận nguội dần, những tràng súng nay chỉ còn thưa thớt, có lẽ yên đến nơi. Những nhân viên vệ sinh vẫn chưa có thì giờ đi thu lượm hết xác chết nên xác chết này vẫn nằm chình ịch ở đây. Mụ Tư cúi nhức đầu nhức óc vì mùi hôi hám, nhưng mụ không thể làm cách nào được, suốt ngày mụ bịt mũi bằng chiếc khăn thấm dầu Khuynh Diệp, vậy mà mụ còn muốn nôn ọe.

Mụ Tư cúi lằm bằm chữi thề, mụ lê ra khỏi giường, mụ ra cửa đứng nhìn xác chết ngoài bờ sông, mụ nghĩ ra một cách hay là mình hất cái xác chết xuống sông cho yên, để mãi đây chịu gì nổi chớ.

Mụ Tư cúi lằm chằm đi ra phía bờ sông, mụ bịt chặt mũi nín thở. Xác chết bắt đầu rữa nát, ruồi nhặng đậu đen kịt, mụ thấy ghê tởm, mình lấy cái gì mà hất cái xác này đi, không lẽ mó tay vào, có mà cúi luôn.

Mụ Tư cúi đang ngẫm nghĩ, chợt mụ nghe thấy tiếng động phía sau mình, mụ quay phắt lại, một người đàn bà đang tiến đến, tay cũng bịt mũi Mụ Tư cúi nhận ra người quen trong xóm. Người đàn bà ngó xác chết, rồi ngó mụ ra điều hỏi han. Mụ Tư cúi ra hiệu cho người đàn bà theo mình về nhà. Người đàn bà vẫn giữ cái khăn trên mũi: -

34 nguyên thủy long

- Có phải Việt Cộng bị bắn chết không ?
- Không biết, nhưng có điều thằng cha này làm chết hai người lính nên họ xử bắn.
- Vậy đúng là Việt Cộng rồi còn gì.
- Khi xử bắn nó kêu oan,
- Thằng nào mà chả kêu oan, chúng nó vậy cả. Người đàn bà mở hé chiếc khăn, phun một bãi nước bọt :
- Hôi quá chừng, nó chết được mấy ngày rồi?
- Hôm nay là ngày thứ ba.
- Không có ai tới nhận xác à ?
- Chẳng thấy ma nào hết, tôi đang tính tống cái xác này xuống sông.
- Ấy chớ, làm vậy coi không được chút nào, thôi chịu khó chờ sở vệ sinh, tôi sẽ đi kêu, nhân tiện hốt luôn mấy cái xác trong xóm, ngay trước nhà tôi mới ác chớ.
- Mụ Tư cúi có vẻ không bằng lòng :
- Chờ biết đến bao giờ, hôi thối quá rồi.
- Tôi sẽ mang vôi bột ra rắc vô.
- Người đàn bà trở vào trong xóm, một lát sau bà ta trở ra xách theo một thùng vôi bột, trao cho mụ Tư cúi :
- Chị ra rắc đi, tôi đi kêu người đến hốt.
- Người đàn bà quảy quả đi, mụ Tư cúi lụm cụm xách thùng vôi bột ra phía xác chết. Nguyên một

thùng vôi bột rắc vô xác chết mà hầu như không thấm tháp vào đâu, chất nước vàng ở người nạn nhân hút một loáng ướt hết ráo, bây giờ thì màu vôi ngả sang màu vàng nhờ nhờ. Mùi hôi thối đồ đi phần nào. Trời về chiều, người trở về xóm mỗi lúc một đông, họ bu lấy mụ hỏi thăm tíu tít :
— Không sao cả chứ ?

— Cám ơn không sao, cũng nhờ mấy ông lính chớ không mấy thằng Việt Cộng ác ôn giết tôi rồi còn đâu, chúng nó tàn ác dã man lắm các ông các bà ơi.

Mụ Tư cùi thú vị, bây giờ mụ tha hồ nói chuyện với mọi người, ai cũng chăm chú đứng nghe mụ nói, mụ trở nên một con người có « giá trị ». Nhất là bọn con nít khoái nghe mụ tả lại trận tấn công ban đêm của lính Quốc Gia vào xóm tiêu diệt Cộng Sản.

Bỗng một người đàn ông hỏi mụ :

— Chị là Nguyễn thị Thà phải không ?

Mụ Tư cùi ngạc nhiên :

— Sao ông biết tên tôi ?

— Báo chí đăng tùm lum, đài phát thanh cũng nói về thành tích của chị nữa.

— Tôi làm gì đâu mà có thành tích ?

— Người ta phong chị là anh hùng, là bà già giết giặc, chị đã có công cứu một tiểu đoàn và hương

36 Nguyễn Thụy Long

dẫn quân đội giết giặc trong xóm nhà.

Mụ Tư Cùi choáng váng cả người vì sự nổi tiếng bất tử của mình, mụ lắp bắp :

— Tội tôi quá, tôi làm được gì đâu.

— Thiệt mà, ai nói chơi với chị làm chi, đài phát thanh nói chớ bộ... để tôi sẽ kiếm tờ báo có đăng hình chị đưa chị coi.

Tất cả mọi người có mặt ở đó đều nhìn mụ bằng con mắt khác thường. Có người còn nói le quá ta. Mụ Tư cùi lùi lại được dịp nói chuyện tía lia, mụ khoe

khoang thành tích của mình, thêm nhà mụ Tư cùi hôm nay nghet người. Ai cũng muốn nhìn mụ rõ hơn, tìm chân tướng mụ. Một người nói :

— Tôi có nghe chị chửi Việt Cộng trên đài phát thanh.

Mụ Tư cùi cười sung sướng :

— Ừa, chửi thấy mẹ chúng chớ, nghề của tôi mà bà con.

Mọi người cười rũ rượi vì câu nói duyên dáng của mụ Tư cùi.

Đang lúc mọi người nói chuyện vui vẻ, chiếc xe đi hốt xác chết chạy tới, đám lao công đứng trên xe nhảy ào xuống, người nào người nấy miệng bịt khăn, trong thùng xe có chất dăm bảy xác chết thối rình, chân tay lêu nghêu. Đám đông hiếu kỳ tới ngó vào thùng xe, bọn lao công chạy ngay xuống

bờ sông làm việc, chỉ năm phút sau họ đã khiêng được xác chết quăng lên xe, xong xuôi họ vô trong xóm khiêng nốt mấy xác chết Việt Cộng, phút chốc chiếc xe đầy xác người. Một người lắc đầu :

— Bọn chết trẻ bất đắc kỳ tử như vậy linh lắm đó, ở xóm này cũng phải lo cúng kiếng.

Chiếc xe chuyển bánh về hướng thành phố, chân tay người chết thò ra ngoài thùng xe lắc lư. Đám đông hiếu kỳ ai lo về nhà nấy dọn dẹp. Dân trong xóm đến mỗi lúc một đông đảo, khi trời chạng vạng tối mọi người đã về đông đủ. May mắn không có ai làm sao.

Trời xẩm xẩm tối, bỗng có một người đàn bà hốt hải chav đến bờ sông. tóc tai bà ta bơ phờ. mắt mũi nhem nhuốc, la lối :

— Con tôi đâu, trời ơi con tôi đâu rồi ?

Người đàn bà gào khóc kể lể :

— Con tôi, trời ơi con tôi, xác nó ai lấy đi đâu rồi, các ông các bà có biết người ta mang xác nó đi đâu không, làm ơn chỉ cho tôi.

Mụ Tư cùi đang ngồi ăn cơm, bỏ chén đũa đứng dậy ra ngoài, mụ hỏi người đàn bà :

— Cái xác chết ở bờ sông này là con chị hả ?

— Dạ con tôi, nó đâu rồi hả bà ?

— Hồi sáng người ta hốt đi rồi, nhưng tại sao chị lại biết là con chị ?

- Mới hồi chiều này có người về nói với tôi, đúng nó mà, nó mất tích mấy ngày hôm nay.
 - Tôi có coi vụ xử bắn nó nè, phải nó có mặc cái áo xọc xanh không ?
 - Đúng rồi tội nghiệp con tôi, nó đâu có làm gì nên tội.
 - Nó không phải là Việt Cộng à ?
 - Trời ơi, oan cho nó, ba nó là lính, anh nó cũng đi lính, nó làm sao mà đi theo Việt Cộng cho được.
 - Vậy mà người ta nói nó là Việt Cộng đấy, bộ nó không có giấy tờ gì ráo sao ?
 - Có chứ, nhưng có điều nó trốn quân dị ch.
- Mụ Tư cùi kể lại từ đầu đến cuối vụ xử bắn thằng bé, người đàn bà khóc lóc thảm thiết, bà ta ngồi bệt ngay xuống chỗ xác thằng bé nằm chết cào cẩu đất cát :
- Con ơi con, con đầu xanh đã làm nên tội tình gì mà còn chịu chết thảm vậy con, má nuôi nấng con cả hai chục năm trời con chưa kịp nên người con đã phải bỏ ba má ra đi, trời đất ơi con tôi có tội tình gì...
- Người đàn bà vừa khóc lóc vừa chửi bới không tiếc lời, bà ta lăn lộn dưới đất, mụ Tư cùi đành đứng nhìn, mụ cũng thấy ngậm ngùi lây, một vài người trong xóm ra khuyên giải bà ta :
- Thời buổi chiến tranh hòn tên mũi đạn, bà

đừng buồn khổ làm chi, thôi về lo cúng kiếng cho nó được giải thoát.

Người đàn bà đã chịu ngồi dậy, chùi nước mắt :

— Các ông các bà coi tôi có thể xin lại xác nó chôn cất không ?

Một người đàn ông ra vẻ hiền biết trả lời liền :

— Tôi thấy người ta nói mấy xác chết vô thừa nhận nhà nước đem thiêu đi hoặc chôn vào một hố tập thể, bà có tìm cũng vô ích.

Một người khác khuyên :

— Thôi bà về lo cúng kiếng cho nó đi, nếu có tiền thì lập cho nó một cái miếu ở đây đi.

Sau cơn than khóc người đàn bà lại kể lể, bà ta nói đến những đức tính tốt của đứa con:

— Trong mấy anh em nó là thằng hiền lành nhất nhà, cả ngày không nói một tiếng biểu làm sao nó theo Việt Cộng cho được. Đêm hôm qua nằm ngủ tôi mơ thấy nó về khóc lóc với tôi, người đó dẫm

máu

— Vậy thì nó linh lắm đó bà à.

— Cố gắng lập cho nó một cái miếu đi.

— Dạ tôi sẽ cố gắng, nó chết bất đắc kỳ tử khó mà siêu thoát được.

Mụ Tư cùi nhanh nhẩu :

— Bà cứ lập cái miếu đi, tối tối tôi ra thắp nhang cho nó, con bà cũng như con tôi vậy mà.

40 nguyên thủy long

— Dạ cảm ơn bà có lòng tốt.

— Không có chi loạn lạc chị em giúp nhau mà
Người đàn bà cương quyết :

— Được nhất định ngày mai tôi sẽ cho người đến
lập cho nó một cái miếu ở đây.

Người đàn bà có vẻ cảm tình đặc biệt với mụ Tư
cùi, bà ta lau nước mắt, hỏi mụ Tư cùi :

— Nhà bà ở đâu ?

Mụ Tư cùi chỉ căn nhà của mình :

— Ngay kia, hôm bữa cậu ấy có tôi coi từ đầu đến
cuối mà.

— Bà ở đây tiện quá, tối tối thắp nhang giùm con
tôi, tôi sẽ đưa tiền cho mà sai.

III.

TRỜI tối, mẹ Tư cúi lẩm chẩm ra khỏi nhà, trên tay mẹ cầm ba nén nhang mẹ tới cái miếu cầm vào trong cái lon sữa bò, mùi nhang tỏa ra thơm ngát mẹ đứng trước miếu lâm râm khấn vái :

— Nhỏ ơi, mày phò hộ cho tao làm ăn khấm khá, tao mua nải chuối về cúng mày, hồi này tao kẹt quá, má mày đã lâu không thấy đến, nhưng tao vẫn nhớ mày mỗi tối tao thắp nhang cho mày đều đặn, tao thương mày như con mày biết không ?
Tiếng khấn vái của mẹ Tư cúi nhỏ dần, khấn xong

mụ đứng nhìn ra phía bờ sông. gió sông ban đêm mát lồng lộng, trời tối đen, đường xá vắng vẻ, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe hơi chạy qua, hầu hết là xe nhà binh chở lính tuần tiễu. Cái miếu cất bên cạnh lề đường, dưới một gốc cây cạnh lá xum xuê, cách nơi thẳm bé bị bắn chết hồi hai tháng trước chừng năm thước,

Cái miếu đơn sơ, được dựng lên bằng những miếng gỗ thùng sữa bò do người mẹ thương con, phía trong miếu có hình thẳm nhỏ được lộng kiếng. một bát nhang bằng lon sữa bò sơn đỏ. Từ một tháng nay người mẹ nạn nhân không còn đến nữa, hình như bà ta đã ngồi dần đau khổ, bà ta phải lo làm ăn. Chỉ còn lại mụ Tư cúi cứ tối đến lại ra miếu thắp nhang khấn vái, từ khi có cái miếu này mụ cũng đỡ buồn, mụ có chuyện để nghĩ đến, suốt ngày mụ ngồi ở cửa chọn lông gà, nhân tiện trông chừng con nít không cho chúng phá phách cái miếu, bọn nhỏ ở xóm này rắn mắt, mất dạy, chúng hay ra cái cây cạnh miếu chơi, có thẳm còn leo lên cây vạch cu đái vọt cần câu qua miếu, mụ Tư cúi chửi khan cả giọng, chúng càng chọc mụ dữ. Bệnh hay chửi của mụ lại tái phát, lối xóm xa lánh mụ như ngày nào, họ không còn muốn rây vào mụ nữa, người ta cũng quên luôn hành tích bà già giết giặc của mụ, mụ Tư cúi

bực bội vì không còn ai còn nói đến mộ nữa, đài phát thanh không còn dùng mộ để tuyên truyền nữa, giặc đã lui xa thành phố, nên thành tích của mộ cũng chìm theo. Giới nghiêm trở lại 12 giờ như hồi trước tết Mậu Thân,

Mộ Tư cúi đứng ngắm nghía cái miếu, cái miếu cây không sơn phết coi lam nham không đẹp chút nào hết, mộ thâm nhủ, nếu có tiền mộ sẽ mua sơn đỏ sơn cho thiệt đẹp, hôm trước mộ có đề nghị với bà mẹ nạn nhân, bà ta ầm ừ rồi tới hôm nay cũng không thấy đến. Con người thiệt là vô tình, mới khóc lóc thảm thiết đó mà đã quên ngay rồi.

Mộ Tư cúi đang suy nghĩ lan man về màu sơn cái miếu bỗng mộ giật mình vì có tiếng chân tới cạnh mộ, à con nhỏ thợ may trong xóm đi làm về. Con nhỏ không queo vào xóm, nàng tới bên cạnh mộ, mộ nhìn thấy nụ cười nàng trong bóng tối mờ mờ, nàng mới đến xóm này ở được mấy ngày nay, gia đình nàng thuộc hạng nghèo khó, người cha đập xích lô, bà mẹ bán chè đậu xanh bột lọc nước dừa, họ đi suốt ngày.

Nàng tới cạnh mộ :

— Bác chưa đi ngủ à ?

Đã lâu mộ Tư cúi mới có một người hỏi han đến, mộ hân hoan :

— **Hãy còn sớm mà cô.**

Người thiếu nữ nhìn cái miếu :

— **Bộ bác có bà con với người chết này sao ?**

— **Bà con gì đâu cô, thấy thằng nhỏ chết thảm thì
tôi thương tình vậy thôi tội nghiệp chết oan chết ức.
Người thiếu nữ hình như muốn kéo dài câu chuyện :**

— **Bác thiệt là người tốt.**

**Mụ Tư cùi sung sướng, mụ hân hoan tiếp tục câu
chuyện :**

— **Có gì đâu, mình làm phước mà.**

Người thiếu nữ tò mò hơn :

— **Bác ở đây lâu chưa ?**

— **Lâu lắm rồi, từ ngày cái xóm này mới có mấy
nhà, bây giờ đông đúc vậy đó cô.**

— **Bác có chồng con gì không ?**

Mụ Tư cùi chán nản :

— **Thôi nói đến chuyện chồng con làm gì cho thêm
chán cô ơi, sống một mình vậy khỏe' già mình có
chết nhà nước cũng không để thối ra mà sợ, sợ vệ
sinh sẽ đến hốt đi như thằng nhỏ này, thằng chồng
tôi, trời ơi thiệt là cái thằng trời đánh bê bối, tôi
đuổi nó đi từ lâu rồi cô à.**

Người thiếu nữ cười khinh khích ;

— **Bác làm vậy không sợ chồng bác buồn sao ?**

— **Thấy kệ nó chớ, tôi đâu có là mọi mà nuôi nó
hoài được, suốt ngày rượu chè bê tha, về nhà nó**

còn đánh tôi lấy tiền đi đánh bạc nữa chứ, tôi chịu không nổi, tôi phải đuổi nó đi, bây giờ không biết nó ở đâu, không chừng nó chết rồi cũng nên. Tôi vái trời cho nó chết luôn, cái giống gì mà thương không nổi chứ,

— Bác không có con à ?

— Không, phải chi tôi có một đứa thì sung sướng biết mấy.

Người thiếu nữ lại cười :

— Tôi làm con bác, bác chịu không ?

Mụ Tư cúi nhìn người thiếu nữ, nhìn thật kỹ vào nàng :

— Tội nghiệp tôi mà, cô nói chơi làm chi vậy ?

— Nếu tôi nói thiệt thì sao ?

— Tôi đâu được cái hân hạnh vậy cô, tôi già nua xấu xí, nghèo khổ.

— Tôi có hơn gì bà đâu, mình cũng nghèo khổ với nhau, mình quý mến nhau là chuyện thường mà, lâu lâu tôi chạy qua chạy lại thăm viếng bà...

Mụ Tư cúi cúi gằm mặt, mụ cảm động, bao nhiêu năm qua rồi, bây giờ mụ mới được một người nói với mụ những câu chân tình, mụ không dám nhìn vào thẳng mặt người con gái, nhưng trong lòng mụ dâng lên một niềm cảm mến sâu xa. Mụ ngược lên nhìn trời đêm :

— Hình như khuya lắm rồi đó cô ?

— Dạ tôi về, mai mới tôi ra thăm bác nhé.

— Dạ cô về.

Người thiếu nữ quay lưng đi, nàng lẩn vào trong bóng đêm, mục Tư cúi nhìn theo, mục bàng hoàng. Người thiếu nữ đứng trước cửa nhà mình, cánh cửa khép, trong nhà tối om om, nàng khẽ đẩy cánh cửa, bỗng trong bóng tối có tiếng người nói :

— Cô Ba đó phải không ?

— Dạ tôi, ai đó ?

— Anh Năm đây.

Người thiếu nữ vào hẳn trong nhà, nàng quen thuộc với lối xuất hiện của anh Năm, lần nào anh Năm đến cũng vào buổi tối, người đàn ông và người đàn bà mà nàng được lệnh nhận làm cha mẹ đều phải vắng mặt. Nàng chưa bao giờ được nhìn rõ mặt anh Năm, nàng chỉ biết anh Năm là một người to lớn và có vẻ lớn tuổi. Lần nào anh Năm đến, anh cũng ở lại căn nhà này suốt đêm với nàng, và dĩ nhiên nàng phải chiều sự đòi hỏi của anh, anh ra đi khi trời chưa sáng rõ mặt người.

Anh năm ngồi trên đi vắng, anh ta gọi nhỏ :

— Lại đây em, à đóng cửa lại đã.

Người thiếu nữ được kêu là Ba ngoan ngoan làm theo lời anh Năm, khi nàng ngồi xuống đi vắng vòng tay anh Năm choàng lấy vai nàng :

— Sao em, công tác của em đi đến đâu rồi?

— Dạ làm thân với con mẹ cùi rồi.

— Em nên cẩn thận.

— Dạ không có gì đáng nguy hiểm lắm.

— Em cần phải đề cao cảnh giác, đừng quá khinh địch, em nên nhớ mẹ ta là một kẻ rất nguy hiểm. Ba cười nhẹ, anh Năm chỉnh ngay :

— Bộ em không tin mẹ ta là người nguy hiểm sao ? Ba nói ngay :

— Thiệt tình em chưa được rõ mẹ ta nguy hiểm ở chỗ nào, nhưng qua câu chuyện vừa rồi mẹ nói với em, em thấy mẹ là một người đàn bà thường lắm.

— Em tin vậy ?

— Dạ, em nghĩ rằng nhận xét của em không đến nỗi tệ lắm.

Anh Năm tỏ vẻ thất vọng :

— Anh không dè cô điệp viên xuất sắc nhất của mật khu Ba Thu lại ngây thơ quá vậy, có thể em lầm lẫn chớ cấp chỉ huy em không thể lầm lẫn, một mẹ đàn bà tầm thường như vậy, tại sao lại phải cử anh tới đây thường xuyên, em đã biết anh chỉ chuyên môn làm ăn những vụ lớn.

— Vậy vụ này là vụ lớn sao anh ?

— Đáng lẽ ra em không được hỏi anh câu ấy, em phải tự hiểu lấy, anh muốn em điều tra thật kỹ càng về mẹ, báo cáo cho anh, nếu không bao nhiêu

cơ sở của ta ở vùng này sẽ vỡ hết về tay họ, hai tổ đặc công của ta trong xóm này đã vỡ rồi đó, họ nguy trang thật khéo léo dở diên dở khùng, nhưng là một kẻ rất nguy hiểm.

Ba lặng thinh, nàng cố tìm cái nét điệp viên ở con người họ Tư cùi, nhưng nàng không tìm thấy một chút nghi ngờ nào, ngoài thành tích «bà già giết giặc» của họ hồi Tết Mậu Thân, nếu là điệp viên nguy hiểm của phía bên kia, không đời nào họ lại đại dột mang họ ra la lối om xòm như vậy chỉ có người ta dùng họ làm một cái mồi để tuyên truyền trong nhất thời. Nàng hoang mang vì công tác nàng được giao phó, nàng cần được đảm bảo thông tin tưởng khi làm công tác Ba hỏi anh Năm :

— Chắc hẳn các anh ở trên nghi họ này hả?

— Chắc chứ sao không, anh có thể nói thêm cho em rõ, họ này chỉ được móc nối tổ cáo bảy người anh em mình với lính họ hồi tết, họ là người biết tất cả những người trong xóm, ai muốn vào xóm đều phải đi qua họ, người của mình gài vào xóm này họ đều biết hết, nghĩa là họ biết người nào lạ, người nào quen...

Ba cướp lời :

— À em hiểu rồi, nghĩa là họ ta là một thứ chỉ điểm.

— Chính vậy, nhưng là thứ chỉ điểm nguy hiểm.

50 Nguyễn Thụy Long

— Rắc rối quá nhỉ.

— Em ráng hoàn thành công tác, lấy những tài liệu thật chính xác về mụ.

Tư tưởng của Ba đã hoàn toàn được đả thông, nàng gật đầu:

— Dạ em sẽ cố gắng.

— Nhớ là phải thật khéo léo đấy.

Anh năm đứng dậy, bóng tối trong căn nhà nhỏ bao trùm bình ảnh anh Năm, Ba vẫn không thấy được anh ta, nàng đề nghị:

— Em thắp một ngọn đèn nhỏ lên nhé.

Anh Năm vội cản :

— Ấy chớ.

Cô Ba nghe tiếng cời áo xột xoạt, nàng mở cánh cửa phía sau nhà, gió mát lồng lộng, nàng nhìn thấp thoáng trong bóng đêm thấy con sông uốn khúc phía cuối xóm.

Anh Năm tới phía sau Ba, nàng cảm thấy hơi thở của anh ta phía sau cổ mình, một vòng tay rắn chắc choàng quanh người nàng, một nụ hôn ẩm ướt đặt trên cổ nàng, một chút nước bọt dính lại ở đó

Ba gỡ tay anh Năm :

— Cho em tắm một cái đi.

Vòng tay anh Năm rời lỏng dần, nàng quay trở vào trong nhà tìm quần áo, nàng càu nhàu trong

bóng tối :

— Tối mò mò không biết đường nào mà tìm.

— Chịu khó đi em à, bao giờ giải phóng nốt miền Nam em thấy mặt anh cũng không muộn mà.

Ba hừ một tiếng nhỏ, nàng đã tìm được quần áo, nàng lại mở cửa trở ra buồng tắm, trời thật là nóng nực. Căn buồng tắm lộ thiên, nàng có thể nhìn thấy bầu trời đầy sao phía trên đầu. Nàng nghe từ xa vọng lại tiếng ca vọng cổ ở một cái la đồ nào đó, tiếng ca kêu gọi người ở bên kia chiến tuyến trở về, tiếng ca chiêu hồi. Nàng đang là người ở bên kia chiến tuyến. Đã bốn năm nay nàng ở với họ, nàng nhận những công tác, đã bốn năm nàng không thấy lai quê hương, nàng nhớ những buổi ngồi thuyền xuôi ngược với cha mẹ trên khắp sông rạch miền hậu giang. Những buổi tối trời như đêm nay nàng nằm trên mui thuyền ngửa mặt nhìn sao, nàng như còn nghe tiếng máy chân vịt chạy ì ì, tiếng sóng vỗ vào mạn thuyền, ngày tháng ấy bây giờ xa xôi quá đối với nàng rồi, chiếc đò đã đắm mang theo thân xác của cha mẹ nàng, nàng còn nghe như đâu đó tiếng máy bay, bay lượn trên đầu mình, những tràng đạn làm xói róc mặt sông. Cho đến bây giờ thì nàng chưa thể biết cuộc đời nàng sẽ tới đâu, nàng sống như một kẻ vô vọng, nàng nhận lệnh và thi hành như

một cái máy, nàng trở thành một công cụ, một con
hộ lý cho những kẻ mà nàng chưa từng biết mặt,
qua một đêm ngủ lại căn nhà này, anh Năm, anh
Ba, rồi anh Tư, nàng chỉ biết họ là một kẻ đồng
chí, nàng không rõ gì hơn, họ cũng không cần biết
tên tuổi thật của nàng, xong việc rồi đi, đi lúc trời
chưa sáng rõ mặt người.

Một nỗi buồn dậy lên trong lòng nàng, Ba dùng
chiếc khăn mặt buộc tóc lên đỉnh đầu, nàng vốc
nước trong chậu thau xoa lên mặt mình, nước mát
lạnh làm nàng tỉnh táo cả người. Nàng múc một
gáo nước dội lên thân thể mình.

Ba bỗng nghe tiếng máy bay trực thăng càn càn
trên đầu mình, nàng ngửa mặt nhìn lên, bóng máy
bay lớn vút qua, nàng nhìn thấy những chấm đèn
xanh đỏ, nàng chợt nhớ đến anh lính tàu bay mỗi
buổi tối khi nàng ở tiệm may về cứ cà rà theo
nàng tán tỉnh, anh chàng chịu khó, nhẫn nại, anh
chàng khá đẹp trai, ăn nói duyên dáng, nàng chưa
bao giờ trả lời với hắn câu nào, nhưng nàng lại
thấy lòng mình xốn xang kỳ lạ, nàng biết đàn ông
thật nhiều, nhưng nàng chưa hề biết yêu đương
là gì, lần đầu tiên trong đời nàng được nghe những
câu nói tình tứ đó, ôi những lời nói ngọt ngào như
mật ong : Em à sao em tệ bạc với anh vậy, em
không nói với anh một tiếng sao, anh đi theo em

tôi tới ngày hôm nay là ngày thứ ba mươi bốn rồi, nói với anh một tiếng đi, em chửi anh cũng được, cứ chửi anh đi...

Ba nhìn vào mặt gã, nàng lại nhớ đến vụ chết thảm của cha mẹ, cũng những chiếc máy bay, hẳn là lính tàu bay, không thể được, nàng nhủ thầm :

— Em Ba ơi, sao lâu vậy em ?

Tiếng anh Năm gọi phía trong nhà làm tỉnh cơn mơ, nàng lau người, mặc vội quần áo, nàng không bận quần áo lót phía trong, nàng rũ mái tóc xuống, nàng khép cửa buồng tắm đi vào nhà.

Anh Năm đón nàng ở cửa, anh ta lụp chụp ôm lấy nàng, người anh ta nóng hôi hổi, nàng thoáng ngửi thấy mùi mồ hôi đàn ông, nàng gỡ tay anh ta ra :

— Khoan nào anh, anh đi tắm không ?

— Khỏi cần.

Ba hơi khó chịu về mùi mồ hôi của anh, nóng và hôi, nàng quay mặt đi tránh nụ hôn của anh Năm, nàng vẫn không gỡ được tay anh, bụng nàng chạm vào chất thép lạnh, cái súng, lúc nào anh ta cũng mang súng. Ba phản đối một cách tiêu cực ;

— Khoan nào đau em.

— Cái súng hả em ?

— Dạ.

nguyễn thụy long

— Để anh bỏ ra nhé.

Anh Năm lấy khẩu súng ra khỏi lưng quần anh đưa Ba đến bên giường, dịu dàng ngã xuống giường :

— Anh để khẩu súng ở đầu giường, anh đã khóa an toàn cẩn thận rồi.

Ba xuôi tay, nàng mặc cho anh Năm muốn làm gì thì làm, nàng không cò sự nồng nhiệt, nàng lại chợt nghĩ đến người lính không quân, nghĩ đến vẻ hào hoa của hắn.

Cái bóng anh Năm chập chờn trước mặt nàng, nàng nghe hơi thở của anh, hơi thở hơi làm nàng muốn quay mặt đi, nhưng nàng không thể quay đi được, bàn tay anh Năm đỡ lấy khuôn mặt nàng, anh ta hôn lên mắt lên môi nàng, nàng nhắm nghiền mắt, nàng không còn hứng thú gì nữa, nàng chịu đựng như một cực hình.

Ba nín thở, nàng như một kẻ ngụp xuống nước sắp kiệt sức, nàng dùng hết cả sức tàn của mình để đẩy anh Năm ra.

— Thôi anh.

Nhưng nàng không thể gỡ nổi vòng tay siết chặt của anh Năm, nàng đành thúc thủ, nàng không thấy khoái cảm, nàng chỉ thấy khó chịu, khó chịu ngoài sức chịu đựng của mình. Tiếng nói của anh Năm hấp tấp :

ven đô 5

— Ngoan nào em, ngoan nào đồng chí.

Ba chịu đựng, cơn chịu đựng của nàng đầy khổ cực, cho tới khi anh Năm nằm lăn sang cạnh nàng. Ba không nói một câu, nàng mở mắt thao láo nhìn trong bóng đêm dày đặc, nàng không nhìn rõ mặt anh Năm, nàng mở mắt đó nhưng nàng không muốn nhìn thấy gì, nàng không hiểu hôm nay tại sao nàng kỳ cục vậy, những lần khác có sao đâu, nàng cũng chịu đựng, nàng coi như chuyện tự nhiên, nàng không có một chút suy nghĩ vẩn lên trong lòng, đêm nay nàng bỗng trở nên nghĩ ngợi, nàng nghĩ ngợi về thân phận mình, tương lai mình sẽ ra sao, nàng đang nghĩ đến điều ấy. Nàng bỗng nghĩ đến gã không quân, những lời tán tỉnh của gã, những hứa hẹn, ồ những hứa hẹn thật bình thường, một căn nhà, anh đi làm, em đi may, những đứa con, ôi tiếng nói thật là thành khẩn. Ba tự trách mình, tại sao mình lại có thể tin được những lời hứa hẹn ấy. Lời hứa hẹn của một tên lính ngục, từ khi nàng mất cha mẹ, nàng chỉ được người ta dạy phải biết căm thù, phải hy sinh tất cả cho cách mạng, nàng đã hy sinh, vừa rồi nàng lại hy sinh nữa, và có lẽ nàng sẽ còn phải hy sinh mãi mãi. Có phải việc nàng chịu đựng vừa rồi là đã hy sinh cho cách mạng không? Tại sao nàng phải ngủ với hắn, mà không được biết mặt hắn, nàng không được quyền biết mặt tất cả những kẻ

ăn nắm với nàng. Cách mạng, cách mạng, Ba
lầm bầm.

Vòng tay anh Năm lại choàng qua người nàng,
những ngón tay tham lam, tò mò, hình như không
bao giờ biết chán. Ba cau mặt trong bóng tối, nàng
gỡ những ngón tay ấy ra :

— Thôi chứ.

Anh Năm lại đòi hỏi, anh ta ôm cứng lấy nàng,
anh ta tham lam, anh ta không còn là một cấp chỉ
huy, không còn là một người Cộng Sản sắt đá, anh
ta đòi hỏi, đòi hỏi một cách tận tình.

Anh Năm đã ngủ say, anh ta ngáy hơi lớn. Ba thấy
mình cô đơn, nàng nghe tiếng mỗi chiếc lưỡi trên
mái nhà, nàng nghe tiếng muỗi đói bay vo ve ngoài
mùng. Trong đêm này chỉ còn có mình nàng, mình
nàng còn thức. Nàng nghe tiếng súng từ xa vọng
lại, vẫn còn nhiều người thức, họ đang cầu xé
nhau đó. Ba lại nghĩ đến nhiệm vụ nàng được giao
phó, điều tra về hành tung của một con mẹ giở điên
giở khùng, nàng sẽ phải cầm súng bắn vào

đầu mục sao ? Nàng thấy không khó khăn gì khi
phải làm việc ấy, nàng là một đặc công, nhiệm vụ
của nàng phải thi hành mệnh lệnh.

Ba năm dích xa anh Năm, bỗng nàng đụng phải
chất thép ở khẩu súng K51, khẩu súng của anh
Năm. Bàn tay nàng đề nguyên ở đó, nàng bỗng

hồi hộp, nàng nhìn về phía anh Năm, nàng chỉ thấy bóng anh ta mờ mờ. Bỗng anh Năm cựa mình, Ba vọt giựt tay lại, nàng nằm yên nghe ngóng, bỗng nàng thấy anh ta ngáp một tiếng, anh ta đưa cái cổ tay có đeo đồng hồ dạ quang lên, rồi anh ta ngồi dậy, anh ta lần mò tìm khẩu súng, tiếng mặc quần áo của anh ta sột soạt, anh ta chui ra khỏi mùng, ra phía sau nhà múc nước rửa mặt, súc miệng Hình như trời gần sáng rồi, Ba tự hỏi. Anh ta bao giờ cũng dậy sớm trước khi nhìn ra mặt người. Anh ta có tài ngủ căn rất đúng giờ, y như là máy là móc.

Ba xoay mình nằm nghiêng, anh Năm đã rửa mặt xong, anh ta mò mẫm vào giường, đặt một tay lên vai Ba, lại đòi hỏi nữa chẳng, lần này Ba cương quyết đẩy tay anh Năm ra, anh Năm ngồi thừ người một lát rồi lại tiếp tục lay vai Ba :

- Em tỉnh lại một chút đi, anh dặn cái này.

À, thì ra anh sắp đi, Ba sắp thoát nợ, Ba giả bộ choàng thức giấc :

— Cái gì đó ?

— Dậy em, anh đi đây.

Mặc dù Ba hơi bực mình, nhưng nàng không dám hỗn hào, nàng dạ nhỏ một tiếng, anh Năm cúi sát xuống mặt nàng, anh ta mới súc miệng nên cái miệng đỡ hơi thối hơn hồi tối :

— Em nhớ phải thi hành mệnh lệnh cho nghiêm chỉnh nghe chưa ?

— Dạ.

Ba bỗng nói thêm :

— Em vẫn thi hành mọi mệnh lệnh đều đều nghiêm chỉnh.

Ý nàng muốn nói đến cả cái mệnh lệnh phải ngủ với anh hay bất cứ ai, nhưng nàng không thể nói hết nàng sẽ bị nguy hiểm. Anh Năm hình như không buồn để ý đến lời nói đó của nàng, hay anh ta cố tình không hiểu, anh ta nói tiếp :

— Em cần đề cao cảnh giác, lần này em gặp một đối thủ lợi hại, nếu em không khéo léo em sẽ bị nó qua mặt em.

- Có cần phải giết nó không ?

- Em chưa có lệnh, nếu giết nó cũng phải có kế hoạch **đàng hoàng**.

— Dĩ nhiên !

— Nhưng không phải của em mà của trên đưa xuống, theo anh thấy thì lúc này giết mụ ta chưa lợi.

— Để mụ đó làm gì, mụ là phần tử nguy hiểm mà.

— Em cứ thi hành đúng lệnh, em đừng bắt anh giải thích nhiều, vả lại anh cũng chẳng biết gì hơn rên không thể giải thích được.

Anh Năm đã bận xong quần áo, anh ta kiểm soát lại khẩu súng, anh mở trốt cửa, nhìn ra ngoài hẻm,

anh ta đặt tay lên vai Ba :

— Anh đi nghe em.

Ba tỏ ra ngoan ngoãn :

— Dạ.

Anh ta kéo sát Ba lại, hôn gỡ nàg một cái :

— Nhớ thi hành công tác cho đúng đắn.

**Anh Năm lách mình ra ngoài cửa, Ba mệt mỏi
đứng tựa lưng vào khung cửa, nàg nghe tiếng
bước chân anh Năm xa dần.**

IV.

N Ó khóc lóc, kể lể, kêu oan, nó nói linh hồn nó không được siêu thoát, khóc lóc nỉ non chán nó leo lên cái cây kia, nó đánh đu và hát véo von, nhiều đêm nó hiện ra cả mấy tiếng đồng hồ. Tôi nấp trong khe cửa này nhìn ra, nên nó không hay biết gì hết, cái đứa chết non lại bất đắc kỳ tử nữa linh thiêng lắm, tôi chịu khó cúnng kiến cho nó, má nó bỏ nó rồi thì mình sẵn sóc nó vậy, mất mát gì đâu mà lo, nó còn phò hộ mình nữa.

Mụ Tư cùi vừa nói chuyện với một người đàn bà

trong xóm vừa quét nước sơn đỏ lên tường ván cái miếu, mù đã sơn gần xong, mù đứng lùi lại ngắm nghía, mù nheo mắt, hỏi ý kiến người đàn bà:
— Sơn màu đỏ này hợp chứ.

— Đúng, sơn miếu đình chùa ai cũng sơn màu đỏ hết, đâu có ai sơn xanh bao giờ.

Bà ta đứng nhìn cái miếu rồi nhìn cái cây bên cạnh, bà ta không biết cái cây này là cây gì, bà ta hỏi mù Tư cùi :

— Chị biết cái cây này tên cây gì không ?

— Ai biết được, cái cây nhỏ nhưng xum xuê, bởi vậy tôi phải cúng kiếng chứ không hồn thẳng nhỏ không được siêu thoát, nó thành chẳng tinh ở cái cây này thì cũng phiền lắm.

Người đàn bà gât đầu :

— Chị nghĩ thế là phải, chị cúng kiếng đi, tôi góp vào đó một nải chuối.

— Cúng nó biết đâu nó không đền đáp mình, mình cứ cầu xin một điều gì đó.

Tôi thì không cầu xin gì hết, nhưng có điều thấy nó chết tội quá thì tôi thương hại vậy thôi.

Mù Tư cùi cầm củi sơn phết, mù lại kể chuyện thẳng nhỏ hiện hồn, mù nói đi nói lại không chán miệng, người đàn bà không biết mù nói thật hay nói dóc, nhưng bà ta vẫn nhẫn nại nghe. Bà ta nhìn bóng nắng, nghĩ trời đã muộn rồi, bà cần về nhà nấu ăn, bà ta xách cái giỏ lên :

— Thôi tôi về nhé chị Tư, chiều tôi ra, tối hôm nay mình cúng kiếng cho đứa nhỏ, tội nghiệp nó, linh hồn nó không được siêu thoát đây mà, đáng lẽ má nó phải lập đàn cúng cho nó.

Mụ Tư cúi dài miệng ra phê bình :

— Ối con người vô tình ấy nói ra làm chi, khi nào tôi gặp lại chị ta tôi chửi cho coi.

Người đàn bà đi vô xóm, về nhà, đặt cái giỏ đến phịch xuống cửa, mở khóa, người đàn bà hàng xóm ngó sang :

— Về muộn quá vậy chị Sáu?

— Tôi mắc chút công chuyện.

— Hồi nãy đi chợ về tôi thấy chị đứng nói chuyện với con mẹ Tư cúi mà.

— Dạ, tôi nói chuyện về đứa nhỏ chết oan đó.

Câu nói úp mở gợi tính tò mò của chị hàng xóm :

— Sao, vụ thằng nhỏ làm sao ?

— Nó hiền lành rồi.

— Nó hiền lành, mà hiền lành ra sao chứ ?

Chị Sáu đã mở cửa xong, chị ta xách giỏ vào trong nhà, người đàn bà hàng xóm vô theo :

— Tôi rảnh, có việc gì tôi làm đỡ chị.

— Nấu nồi cơm và làm ít món đồ ăn chờ có gì đâu.

— Để tôi nấu cơm cho, gạo để chỗ nào.

— Khạp gạo trong nhà.

Người đàn bà hàng xóm hỏi chuyện luôn miệng về

đứa nhỏ :

— Vậy nó hiền lành, có thành thánh không chị nhỉ.

— Ai biết được, nhưng có điều nó chưa làm hại ai hết, nếu mình biết cúng kiến, nó còn phò hộ cho mình, đừng để nó trở thành con chẳng tính, cái thứ chết non bất đắc kỳ tử đó nguy hiểm lắm.

— Chị có cúng kiến gì không ?

— Có chứ, tôi tính tối hôm nay mua nải chuối ra cúng nó.

— Dạ, tôi cũng cúng nó.

Người đàn bà hàng xóm nghe dứt câu chuyện, chị ta từ giã chị Sáu :

— Cơm gần được rồi đó, tôi về nghe chị.

— Dạ chị về.

Người đàn bà hàng xóm ra khỏi nhà, bà ta muốn ra cái miếu đề hỏi chuyện mục Sư cù, nhưng giữa đường đi chị ta lại gặp một người bạn cùng xóm, người này giữ chị lại :

— Đi đâu mà tất tả quá vậy ?

— Tôi ra cái miếu ngoài kia.

— Ra miếu làm gì ?

— Vụ thằng nhỏ chết oan.

Bà ta lại kể câu chuyện thằng nhỏ hiền lành, câu chuyện lần này trở nên mạch lạc hơn, gay cấn hơn, người bạn cùng xóm nồng nhiệt tán thành :

— Chị tính thế rất phải, tôi đồng ý, tôi đề nghị

mình làm một cái đàn cúng siêu độ cho nó, không tốn kém bao nhiêu, mình góp tiền xây cất cái miếu cho nó. Để tôi về nói lại với bà con lối xóm.

— Dạ tôi cũng tính vậy đó, không biết bà con có đồng lòng không, tôi sẽ đi mời thầy.

— Làm gì mà bà con không đồng lòng, có là bao, mình bớt một ngày một chén cơm là được chớ có khó khăn gì đâu.

Buổi chiều hôm ấy mục Tư cùi đang sơn nhà thì mấy bà trong xóm ra hỏi chuyện về thằng nhỏ hiền linh, mục Tư cùi vui mừng kể lại đầu đuôi câu chuyện, mấy người đàn bà ra miếu ngó hình đứa nhỏ, một bà nói :

— Cái thứ chết non như vậy không nên coi thường. Một bà khác lo lắng vì lời nói của bạn :

— Ăn nói nên giữ mồm giữ miệng một chút.

Bà kia vội bịt miệng mình lại,

— Thiệt là tôi vô ý quá.

Bà ta thắp một nén nhang cắm vào miếu cho đứa nhỏ, chắp tay khẩn vái, những bà kia bắt chước, khới nhang nghi ngút. Khấn khứa xong các bà lại kéo nhau vào nhà mục Tư cùi, nhưng các bà không vào hẳn nhà các bà đứng ngoài cửa nói chuyện, hỏi lại mục Tư cùi :

— Chính mắt chị thấy chớ ?

— Dạ, chính tôi thấy mà, mấy đêm liền lận, không

chừng đêm nay chú ấy cũng hiện ra cho coi, các bà dám ở lại coi không ?

Một người đàn bà thè lưỡi :

— Chị nói nghe ghê thấy mẹ ai mà dám ở.

— Hôm đầu tiên thì tôi cũng thấy ngán lắm, nhưng sau quen đi, tôi nghĩ bụng chú ấy không nhát tôi, vì chính tôi vượt mặt cho chú ấy khi chết mà.

— Không chừng chú ta phò hộ cho chị ?

— Dạ, nếu được vậy thì thiệt phước đức cho tôi.

Một bà đề nghị :

— Thôi thì chị ở đây chịu khó nhang đèn đi, chúng tôi sẽ góp tiền đưa chị, chị chịu khó lau chùi cái miếu cho thơm tắt, chúng tôi sẽ về lối xóm vận động góp tiền nong xây một cái miếu khác đẹp hơn. Mụ Tư cùi mừng húm, mụ dạ lia, mụ nghĩ đến những món đồ cúng, những nải chuối mà mụ có quyền được hưởng Trời tối dần, mấy người đàn bà nhìn ra cái cây mà mụ Tư cùi nói oan hồn thường đánh đu ở đó mỗi đêm, họ thấy mình nổi da gà. Một người hỏi :

— Thường mấy giờ thì cậu hiện lên ?

— Dạ không chừng, có khi mới chập tối, có khi tới nửa khuya lặn.

Một người nhắc chừng mụ Tư cùi :

— Chị nên coi chừng bọn con nít, đừng cho chúng nó leo lên cây hay phá phách miếu.

66 nguyên thủy long

Mụ Tư cùi chán nản :

— Ồi, ai mà biểu nổi mấy thằng giặc đỏ, chúng phá làng phá xóm, răn mắt, tôi có nói chúng thì chúng chửi lại tôi, không biết những con nhà ai mà mất dạy quá trời, có khi chúng còn leo lên cây hái tùm lum.

- Sao chị không lấy chổi chà đập lên đầu chúng, chỗ người ta thờ phượng chớ có phải chỗ cho chúng nó phá đâu.

Mụ Tư cùi lắc đầu :

— Tôi xin chịu rồi đó, con cái các bà các bà làm ơn biểu chúng dùm, tôi đánh chửi chúng chỉ mang thêm tiếng ác.

Đám đàn bà bảo nhau :

— Chị Tư nói cũng phải, mình phải về nói với bọn nhỏ ở nhà, cấm chúng nó.

— Phải cấm chớ, nếu cậu hiền lành thật mình không thể coi thường được, khi thần khi thánh, thánh thần có lần vạ cổ chết, cậu bắt mình mất con oan.

— Dạ chị nói phải.

Ba người đàn bà góp tiền đưa cho mụ Tư cùi :

— Chúng tôi có chút đỉnh đưa chị mua vàng nhang, chờ đợi lúc nào lối xóm đồng ý chúng tôi sẽ góp được tiền nhiều hơn đưa cho chị.

Mụ Tư cùi cầm tiền, mụ cảm động, tuy số tiền

ven đó 67

không đáng là bao, nhưng mẹ thấy mọi người trong xóm lại bắt đầu chú ý đến, mẹ bớt cô đơn phần nào, mẹ chỉ lo những người đàn bà này đời ý, mẹ vội nói :

— Được mà các bà cứ tin tôi, tiền nong là chuyện phụ.

— Không chị cứ cầm lấy.

Mẹ Tư cúi nhét tiền vào túi rồi mới hứa hẹn :

— Dạ tôi sẽ hết sức lo cho cái miếu này, nếu các bà không biếu tôi vẫn lo như thường kia mà.

— Ừ, cố gắng đi, chúng tôi tin ở chị.

Mẹ Tư Cúi hỏi tới :

— Bao giờ thì làm miếu ?

— Có thể cuối tháng này.

— Vậy mình phải phá cái miếu cũ.

— Chớ sao, nhưng trước khi phá mình phải làm lễ xin phép cậu.

Mẹ Tư cúi gập đầu :

— Dạ phải vậy mới được.

Ba người đàn bà từ giã mẹ Tư cúi ra về lúc trời sụp tối, mẹ Tư cúi đứng nhìn cái miếu bên vệ đường, cái miếu gỗ xiêu vẹo. Mẹ tưởng tượng đến một cái miếu gạch đẹp dễ sáng sủa hơn, mẹ tưởng tượng đến màu vôi mẹ sẽ sơn cho cái miếu, mẹ mỉm cười một mình. Mẹ trở vào nhà, mẹ thắp lên một ngọn đèn dầu, mẹ dọn cơm ra ăn, mẹ nấu

cơm ăn luôn hai bữa, thức ăn của mẹ chỉ có mỗi con cá kho tiêu, Mẹ vừa ăn vừa nghĩ đến cái miếu, mẹ thấy vui vui, mẹ thấy mình bớt cô đơn.

Mẹ Tư cúi chột nghe tiếng cãi cọ ngoài đường :

— Tại sao anh kỳ vậy chứ, theo người ta hoài.

— Xin lỗi, tôi mến em, tôi muốn được làm một người bạn với em, tôi hy vọng em không hà tiện với ôi một tình bạn chân thành.

— Hừ tình bạn, tôi không bạn bè với ai hết, tôi không có bạn.

Tiếng người con trai trầm xuống :

— Tôi có điều gì vô lễ với em không, nếu em thấy tôi vô lễ thì cứ mắng tôi đi, tôi xin nhận lỗi.

— Anh không có điều gì vô lễ hết, nhưng tôi không muốn anh theo tôi như vậy, coi kỳ lắm.

— Em thông cảm cho tôi, nếu em cho phép, tôi xin vào tận nhà em cho biết, tôi được hân hạnh thừa chuyện với ba má em.

— Nhà tôi nghèo lắm anh ơi, tôi không muốn chớ ai vô hết, và nhất là ba má tôi khó lắm.

— Tôi tin rằng ba má em không hẹp hòi với tôi.

— Tại sao vậy ?

— Tôi tôi với tất cả tư cách tôi, vả lại tôi không giàu có gì hơn ai, tôi nghèo nữa, lương lính không có bao nhiêu, tôi xin thú thật.

— Thú thật với tôi làm chi vậy, tôi với anh đâu có quen nhau.

— Hay em chê tôi nghèo ?

— Tôi không chê ai hết, nhưng tôi không muốn bị theo đuổi như vậy.

Giọng người con trai ngậm ngùi :

— Tôi nghiệp cho tôi, tội nghiệp cho thiện chí của tôi, thôi trước khi từ giã em, tôi xin em một ân huệ có được không ?

Tiếng người con gái cười nhẹ :

— Một ân huệ ? Kỳ vậy, tôi có gì mà cho anh được ?

— Tôi tin rằng được, vì không phải là một điều quá đáng.

Người con gái im lặng, người con trai tiếp :

— Thừa được không ? Tôi xin hứa sau khi em ban cho tôi ân huệ đó tôi xin rút lui, không bao giờ tôi còn theo em nữa, vậy là quá nhọc quá đau khổ rồi.

Tiếng người con gái cười :

— Làm quái gì mà bi thảm quá vậy ?

— Dạ bi thảm lắm, cuộc đời mà, tôi sẽ không còn ở lại Saigon này nữa, tôi sẽ ra đi, đi thật xa...

Người thiếu nữ trở nên tò mò :

— Có phải vì vụ tôi không ?

Tiếng người thanh niên vẫn xúc động :

— Nếu không may tôi có gục ngã ở góc rừng nào đó, trước khi nhắm mắt lìa đời tôi sẽ gọi tên em, anh sẽ gọi tên em, anh xin em, anh van em hãy ban cho tôi một ân huệ chót, em hãy nhớ cho tôi, đời

70 *nguyễn thụy long*

con gái của em đã làm một người si mê, một người yêu em đến chết, đến hơi thở cuối cùng...

Người thiếu nữ hình như xúc động vì lời nói của người con trai, nàng không kìm được lòng mình :

— Anh theo tôi không phải chỉ để chọc ghẹo hả?

— Anh xin thề, anh xin lấy mạng anh ra thề, nếu anh có ý tưởng nào bây bạ nào khác xin cho đạn bắn anh đi.

Người thiếu nữ im lặng một lát:

— Thôi anh nói gì nói đi !

— Xin em cho anh biết quý danh?

— Tên tôi hả, tên tôi xấu lắm.

- Xấu cũng được, tôi sẽ ghi xương khắc cốt.

- Tên Lài, Nguyễn thị Lài, tôi thứ ba.

— Tên Lài mà xấu, tên của một loài hoa.

— Tôi về nhé.

— Khoan, còn sớm mà,

— Đứng đây kỳ quá, người ta thấy.

— Hay là Lài cho phép tôi được đưa Lài đi uống nước.

Người con gái im lặng một lát :

— Thôi để lần khác đi.

Tiếng người thanh niên reo lên :

— Lần khác, nghĩa là Lài bằng lòng nhận tình bạn của tôi.

Tiếng người con gái cười :

— Ý quên chớ, tôi nói nhầm.

— Đâu có vụ nói nhảm, mà có nói nhảm thì ráng mà chịu.

— Tôi về.

— Tối mai mình gặp lại nhau.

— Để còn coi đã.

— Tôi tin Lài nhận lời, Lài đã thương hại tôi, Lài không nỡ.

— Tin gì mà thủ lợi quá vậy chớ.

Nàng cười thầm, nàng quay lưng đi trở vào trong. Người thanh niên đứng ngơ ngẩn nhìn theo một lát rồi nổ máy xe. Chiếc xe ôm của bay bướm phóng vút đi. Cô Ba thấy nhà mù Tư cùi còn sáng đèn, nàng dừng lại. Mụ Tư cùi hỏi :

— Sao về muộn quá vậy ?

— Gặp thằng cha lính mắc dịch, đáng lẽ đâu có muộn vậy ?

Mụ Tư cũng cười, nhe hàm răng chiếc còn chiếc mất :

— Cái thằng cha tán cô vừa rồi đó hả ?

— Dạ, thím nghe thấy hết sao ?

— Nghe thấy hết trơn thằng cha dễ thương đấy chớ cô.

Ba mắc cỡ :

— Xí, cái thằng cha tán tôi hoài kỳ thấy mờ.

Mụ Tư cùi ví von :

— Người con gái ví như cái hoa đẹp, có đẹp có

thơm bướm ong mới đập diu.

— Thôi thím ơi tôi không ham.

Mụ Tư cúi cười chúm chím :

— Ấy, con gái bao giờ cũng nói vậy, cái thời tôi còn con gái tôi cũng vậy.

Mụ Tư cúi bỗng thấy buồn buồn trong lòng, mụ tránh nghĩ đến dĩ vãng mình đến thuở thiếu thời của mình, đến người chồng mà mụ bực mình đã đuổi đi ngày nào, thuở ấy gã ta cũng theo tán tỉnh mụ cả mấy tháng trời, những hứa hẹn, những lời lẽ ngọt như mật ong, mụ từng thấy lòng mình rung động, mụ cũng làm cao như người thiếu nữ này, và cuối cùng mụ đã ưng thuận.

Mụ Tư cúi ngược lên nhìn người thiếu nữ :

— Tôi van vái Phật Trời cho cô được hạnh phúc cô có nhan sắc lo gì chồng cô không yêu thương cô.

Cô Ba nhử mắt, hỏi lại :

— Bộ thím tưởng tôi ưng thẳng cha lính đó sao ?

— Cô chê nó hủ ?

Cô Ba trầm ngâm một lát :

— Không phải chê, nhưng tôi thấy chưa được, tôi...

Nàng chợt im lặng, nàng nghĩ đến hoàn cảnh mình nàng không còn là nàng, nàng không tự do, nàng nghĩ đến những nói chí tình của chàng, đến khuôn mặt đẹp trai của chàng, nàng muốn quên, nhưng nàng không thể quên được chàng, nàng buồn bã

ngước lên nhìn mặt Tư cùi :

— Thôi thím đừng nói đến chuyện ấy nữa.

— Tôi có nói chuyện nào đâu, ngoài chuyện thằng cha lính theo o cô.

— Dạ chuyện thằng cha lính đó, tôi không muốn nghe.

- Ủa thiệt sao, có chuyện gì vậy ?

Cô Ba buồn bã lắc đầu :

— Tôi sẽ quên hẳn, tôi không muốn dính dáng, ba má tôi không chịu đâu.

— Tại sao lại không chịu, tôi thấy thằng cha đó được mà.

Người thiếu nữ nhìn ra mé sông mờ mờ trong đêm, nàng nghĩ đến anh Năm, gã đàn ông thật gần gũi với nàng và cũng thật xa lạ, anh Năm như một cái bóng đen ám ảnh nàng, nàng có cảm tưởng bất cứ một hành động gì của nàng cũng bị anh Năm theo dõi, khẩu súng K 54 lúc nào cũng chĩa về nàng sẵn sàng lấy cò. Tinh thần nàng thường xuyên bị đe dọa, nàng khổ sở, nhưng nàng không thể nào vùng vẫy thoát được mạng lưới vô hình mỗi lúc một quấn chặt. Cặp mắt của con mẹ già và thằng cha già mà nàng được lệnh kêu là cha mẹ nữa hình như cũng luôn luôn theo dõi nàng, chúng nhận được lệnh nào đó, là sẵn sàng thủ tiêu nàng.

Ba nhìn mụ Tư cùi, dù nàng nhìn kỹ đến đâu nàng cũng không thể tìm ra chất gián điệp ở con người ở lời của mụ, nàng chán nản cái công tác nàng được giao phó, một công tác chán ngắt, suốt một tuần lễ nay nàng không tìm ra gì khác lạ ở mụ, nàng không có gì để kết luận báo cáo rằng mụ Tư cùi này là một tên gián điệp lợi hại.

Mụ Tư cùi chợt nói :

— Cô Ba à, mấy bà trong xóm sắp xây lại cái miếu cho thằng nhỏ bị bắn chết.

— Thằng nhỏ chết hồi tết Mậu Thân ấy hả ?

— Dạ, bởi nó hiền lành.

— Sao ?

— Nó hiền lành.

Cô chợt nhìn ra cái miếu :

— Thiệt không ?

— Thiệt mà, tôi mới thấy nó hoai.

— Vậy đâu có phải là hiền lành, thím năm mới thấy đấy chứ.

- Dạ, các bà trong xóm nói vậy là nó hiền lành đó, các bà đang tính làm cho nó một cái miếu khác bằng gạch, thờ cúng nó đang hoai.

— Bao giờ làm.

— Nghe nói cũng sắp làm, đôi ba ngày nữa.

Mụ Tư cùi khoe luôn :

— Mấy bà cho tôi trông coi cái miếu này.

Mụ Tư cùi có vẻ hí hửng, mụ hỏi nàng:

ven đò 75

— Cô có ra cũng không ?

— Nếu các bà ấy ra thì tôi ra.

Mụ Tư cúi say sưa với giấc mộng của mình :

— Chắc là đông lắm, cả xóm kia mà, còn có thể có những người ở nơi khác đến nữa, miều linh mà. Cô Ba đứng dậy nằng không tìm gì thấy một điểm lạ nào trên con người mụ Tư cúi, như thế này mà nói là gián điệp thì không biết gián điệp ở cái chỗ nào.

Cô Ba ngược nhìn vu vơ ra ngoài bầu trời đêm, giòng sông ánh bạc uốn khúc lặng lẽ trôi, gió đêm heo hút se se lạnh.

— Tôi về thăm Tư.

— Về à, còn sớm mà, à cô cái thuốc bột rắc chân mua ở đâu, cô chỉ cho tôi.

— Thôi để tôi mua giùm cho, thăm Tư không biết mua rồi lộn thuốc lại khổ.

Cô Ba về đến nhà, nằng thấy căn nhà tối hù, nằng không muốn vào, nằng hơi cau mặt.

V.

CÁI miếu đã xây xong, người thợ hồ quét một nước sơn trắng, mụ Tư cúi đứng cạnh gã ta đề nghị :

— Chú đề tôi quét nước vôi hồng cho nhé.

Người thợ hồ lau mồ hôi :

— Chị biết sơn không ?

— Sao không biết, chú coi thường tôi quá vậy ?

— Không phải coi thường, nhưng tôi sợ chị không quen nghề nên phải hỏi kỹ vậy thôi chứ.

Mụ Tư cúi ngoan cổ :

— Tôi biết mà, tôi rành nghề mà, chú không thấy tôi sơn cái nhà của tôi sao.

Gã thợ hồ nhìn bức vách nhà mù Tư Cùi, bức vách sơn đỏ coi nhem nhuốc, vậy mà mù nhất định nói là đẹp. Gã thợ hồ đành đề nghị :

— Thôi được, tôi với chị cùng sơn, mình truyền kinh nghiệm cho nhau.

— Sao chú không để tôi làm một mình, chú đi lãnh việc khác.

— Đâu được, tôi lãnh công việc này phải làm cho xong, không xong rồi người ta không trả tiền cho tôi thì sao ?

— Vậy tôi với chú làm chung hả ?

Gã thợ hồ gật đầu :

— Lát chờ nước vôi này khô mình bắt đầu, tôi với chị sơn thiệt đẹp, cho thiên hạ lé luôn, mình để có mấy đường rồng phụng này nữa, xong xuôi tôi sẽ nói chị làm, chịu không.

Mù Tư cùi cười, cười mở :

— Được anh yên trí tôi không chia tiền công anh đâu.

Gã thợ hồ háy mắt :

— Mình điệu nghệ với nhau mà, lát nữa tôi biểu chị làm gì chị làm cái đó nhé, mình phân chia công việc mà,

Gã thợ hồ đã sơn xong cái miếu, vôi trắng hãy còn ướt. Gã quăng đồ nghề xuống lề đường :

— Để chiều sơn khô tôi với chị bắt đầu sơn màu

hồng.

— Sao mình không làm liền.

— Vội chưa khô, sơn không ăn.

Mụ Tư cúi tỏ ra hiểu biết :

— Được, chiều đến sớm nghe.

— Tôi ra tiệm ăn cơm xong tới liền mà.

Gã đứng ngắm cái miếu vẫn một điệu thuốc rê, một lát gã bỏ đi. Mụ Tư cúi thấy đói bụng, mụ bỏ vào nhà ăn cơm, đang ăn uống mụ chợt thấy tiếng chân người nào đó đi lại gần mình, mụ nhìn ra cửa. Một gã thanh niên lạ mặt hình như muốn kiếm nhà ai trong xóm. Mụ Tư cúi lên tiếng hỏi :

— Kiếm nhà ai vậy ?

Gã lắc đầu :

— Không kiếm nhà ai hết, thấy cái miếu tôi đứng lại coi.

Mụ Tư cúi buông chén cơm đứng dậy, ra cửa :

— Bộ lạ lắm sao ?

Gã thanh niên cười :

— Cái miếu thì có gì mà lạ.

— Vậy kiếm cái gì.

— Tôi muốn hỏi người nào biết chuyện về cái miếu này.

— Đề làm gì vậy ?

— Đề biết, tôi có nghe nói đến người chết, tôi muốn tìm một người nào thiệt rành chuyện mới

hỏi, kiểm hoài không thấy.

Mụ Tư cùi bị chạm tự ái, mụ ngúng nguẩy :

— Có tìm đến tết Congo cũng không thấy.

Gã thanh niên hơi ngạc nhiên, cuối cùng gã xuống nước nặn nỉ mụ :

— Thím biết ai không chỉ cho tôi đi.

Mụ Tư cùi đồng đánh :

— Tôi nghĩ ở đây không ai rõ chuyện người chết này hơn tôi.

Gã thanh niên ngó mụ :

— Thím hử, vậy mà tôi không biết chớ.

Mụ Tư cùi hỏi lại :

— Anh hỏi chuyện thằng nhỏ làm chi vậy ?

Mặt gã chợt buồn, ngó về phía cái miếu :

— Không nói giấu gì thím tôi có một đứa em hồi Tết Mậu Thân lạc mất không biết có phải thằng bé này không ?

Mụ Tư cùi thấy nói đi tìm người nhà thất lạc, mụ ta nhanh nhẩu :

— Không phải đâu, chắc chú lầm rồi đó, thằng nhỏ này có má nó đến nhận rồi trong miếu có hình nó kia, chú tới xem có phải không ?

Gã thanh niên tới bên miếu khom mình nhìn vào, gã nhìn thật kỹ tên nạn nhân ở dưới tấm hình, cẩn thận hơn gã ghi chép vào một cuốn sổ. Mụ Tư cùi tò mò tới cạnh hắt hỏi :

— Phải không ?

80 Nguyễn Thụy Long

Gã ngẩng lên, lắc đầu :

— Không phải.

— Vậy ghi chép cái gì vậy ?

Gã chối luôn :

— Không có ghi chép gì đâu.

Gã chép miệng nói luôn :

— Tội nghiệp, mới chút xíu tuổi đầu đã chết oan chết ức.

Mụ Tư cùi vồn ham nói chuyện, mụ cải chính liền:

— Cũng chẳng oan, ai biểu nó đưa người ta vào chỗ chết làm chi, người ta bực mình thì bắn nó chớ sao, nó làm chết oan tới hai mạng người lận.

— Người ta là ai vậy thím ?

— Còn ai nữa, lính mình chớ ai.

— Thằng nhỏ có phải là Việt Cộng không ?

— Ai biết, nhưng khi bắn nó người ta biểu nó là Việt Cộng.

Gã thanh niên gật đầu :

— Có lẽ đúng đó.

Mặt gã chột hân hoan, gã hỏi tới, càng lúc càng hỏi nhiều câu lạ lùng, nhất là hỏi về chuyện xung quanh cái chết của thằng nhỏ, mụ Tư cùi biết gì trả lời nấy. Cuối cùng gã thanh niên hỏi :

— Cái miếu này ai dựng nên vậy ?

— Bà con trong xóm này góp tiền.

— Nó là Việt Cộng cũng góp tiền xây miếu thờ nó à ?

Mụ Tư cúi nói

— Ăn nhằm gì chuyện đó, Việt Cộng hay không Việt Cộng thì nó cũng chết rồi, nó hiền lành đồng bào thương tình thì xây miếu cho nó.

— Bộ nhà nước không cấm sao?

— Làm gì mà cấm, cũng kiêng dè có làm loạn đâu mà cấm, xừ tự do mà.

Gã thanh niên cười, gã chào mụ :

— Thôi cảm ơn thím tôi về.

Gã ra chiếc xe gắn máy gắn đó.

Gã đi khỏi mụ Tư cúi còn đứng bên cái miếu suy nghĩ về thái độ lạ lùng của gã, thẳng chả hỏi mụ không biết có chuyện gì. Người thợ hồ đi tới :

— Nào mình bắt đầu chưa?

Mụ Tư cúi hỏi :

— Ăn cơm xong rồi à?

— Xong rồi, mình bắt đầu làm việc chứ, muộn rồi đó.

Mụ Tư cúi háng hái :

— Làm liền, không ngán đâu.

Mụ xắn quần áo. Gã thợ hồ liệng cho mụ cái thùng :

— Xuống sông múc nước.

Mụ Tư cúi cãi :

— Tôi sợ chứ bộ.

— Muốn sơn muốn phết gì cũng phải có nước chứ, không có nước thì làm mẹ gì được.

82 Nguyễn Thụy Long

Mụ Tư cùi đánh xách thùng xuống sông múc nước
gã thợ hồ ngồi lại bên gốc cây vẫn thuốc điều hút
Mụ Tư cùi xách nước lên thở hồng hộc, mụ thấy
gã thợ hồ ngồi tỉnh hút thuốc, mụ bực mình :

— Người ta xách nước thấy mẹ bộ cho anh ngồi
đó hút thuốc sao ?

Gã thợ hồ ngẩng lên :

— Muốn làm chung với tôi thì đừng có cần nhẩn,
còn không làm thì vô nhà ngồi đi.

Mụ Tư cùi đành nín khe, mụ nghĩ đến khi nước
vôi được sơn lên tường do chính tay mụ, mụ sẽ
có dịp khoe với bà con lối xóm. Gã thợ hồ ra lệnh
cho mụ :

— Nước chưa đủ, lấy thêm.

Mụ không còn dám gây gã thợ hồ nữa.

Trời xế chiều cái miều đã sơn xong, người thợ hồ
xuống bờ sông rửa ráy tay chân Mụ Tư cùi đứng
nhìn thành tích của mình, mụ hài lòng vì màu
vôi đỏ, cái miều nổi bật, Khang trang, mụ lúi húi
dọn dẹp lau chùi trong miều.

Gã thợ hồ trở lên, gã khen mụ :

— Chị sơn đẹp thiệt đó.

Mụ Tư cùi thấy vui vui trong lòng.

Gã nói thêm :

Chị có thể làm phụ thợ hồ với tôi.

Mụ Tư cùi hứ một tiếng :

— Hồng thêm.

Khi gã thợ hồ đi khỏi trời đã gần tối, mẹ Tư cúi vô nhà lấy mấy nén nhang ra thắp vào miếu. Đứng trước miếu mẹ bỗng nhớ tới gã thanh niên hồi tới hỏi mẹ những câu vớ vẩn về lý lịch thằng nhỏ bị chết oan. Mẹ không hiểu gã hỏi mẹ có ý gì. Mẹ xua đuổi hình ảnh gã thanh niên lạ mặt ra khỏi đầu,

Ba người đàn bà trong xóm xong công việc cũng đi ra miếu, họ đứng ngắm nghía cái miếu có vẻ hài lòng, một người nói :

— Trông được đó.

Bà thứ hai nói :

— Đẹp chớ còn được gì nữa.

Bà thứ ba :

— Anh thợ hồ này sơn màu đỏ hấp.

Mẹ Tư cúi vội giãnh công, mẹ không ngần ngại hạ uy tín gã thợ hồ :

— Cái thằng đó làm biếng tổ mẹ, nó mà sơn cái nổi gì, tôi sơn đó, nó chỉ giúp tôi việc pha màu.

— Thiệt vậy hả ?

— Bộ tôi nói láo với các bà sao ?

Ba người đàn bà lại hết lời ca ngợi, mẹ Tư cúi khoe thêm :

— Tôi phụ với thằng cha nhiều lắm đó, chớ một mình chả sức mấy mà xong trong ngày hôm nay,

84 nguyên thủy long

tôi kèm riết, không có tôi chả còn định kéo dài thêm một ngày công nữa, mấy thằng cha này không thể tin cần được.

Ba người đàn bà cầm nhang xỉ xụp khấn vái, xong xuôi họ nói tới mẹ Tư cùi :

— Ngày mai chúng tôi mời ông thầy tới làm lễ, chị nên chung dọn cái miếu này cho sạch sẽ, trưa mai chúng tôi mua đồ cúng về.

Mẹ Tư cùi dạ lia, vậy là từ nay mẹ có việc làm, có lẽ mẹ chỉ cần ăn lộc quanh cái miếu này là cũng đủ sống rồi, mẹ không ngờ mẹ chỉ nói láo về vụ thằng nhỏ hiện hồn về mà lại kết quả như vậy. Tư ngày mai mẹ không cần làm chổi lông gà nhiều, công việc nhàm chán đó chỉ là việc phụ.

Ba người đàn bà từ giã mẹ Tư cùi ra về khi trời tối hẳn. Mẹ Tư cùi lúc đó mới trở vào trong nhà ăn cơm, mẹ thấy lòng mình vui vui, mẹ nghĩ hoài về cái miếu.

Bỗng mẹ Tư cùi nghe thấy tiếng xe gắn máy đậu lại ở đầu dốc trên lối đi dẫn vào xóm. Tiếng người con gái, mà mẹ nhận ra tiếng của cô Ba :

— Em về nghe anh, thôi cho em xuống đây đi vô trông người ta thấy.

Tiếng người thanh niên mà mẹ Tư cùi nhận ra tiếng người lính không quân :

— Em thiệt... cái gì mà giữ gìn quá trời quá đất

vậy không biết, thì cho anh vô đề biết nhà, sau nữa trình diện với ba má em, không lẽ mình cứ yêu nhau kiểu lêu bêu vậy hoài coi kỳ quá, anh muốn cái gì cũng danh chính ngôn thuận, vả lại anh có thiện chí cưới em mà, trước sau gì anh cũng phải ra mắt ba má em.

Người thiếu nữ im lặng, một lát người lính nói tiếp :

— Sao, em bằng lòng không ?

Giọng thiếu nữ buồn bã :

— Thôi không được đâu anh ơi.

— Không được, sao lại không được, em sợ cái gì, em cứ cho anh vô, nếu ba má em mà không chịu cùng lắm là đuổi anh ra chứ gì ?

- Không phải như vậy nhưng em thấy chưa tiện cho anh.

— Vậy bao giờ thì anh có thể vào ra mắt ba má em được ?

— Thưa thả, đề em tính.

Giọng người lính cương quyết hơn :

— Anh nói cho em biết, anh đã thưa chuyện này với ba má anh, ba má anh bằng lòng, ba má anh mời em hôm nào tới nhà chơi.

Giọng thiếu nữ thảng thốt :

— Trời, anh nói rồi sao, làm gì mà gấp quá vậy, em không chịu đâu, rồi lỡ có chuyện gì xảy ra

86 Nguyễn Thụy Long

thì sao ?

— Chuyện gì ?

— Chẳng hạn như... tình yêu của mình trắc trở.

— Em nói thiệt lạ, chuyện gì mà trắc trở được, trừ trường hợp em phụ rẫy anh, còn đảng này anh có thiện chí cùng mình mà, ba má anh sẽ tới tận nhà em nói chuyện với ba má em.

— Nhà em nghèo lắm anh ơi, ba em đập xích lô, má em bán chè đậu xanh bột lọc nước dừa, em sợ không xứng với gia đình anh.

— Nè, nói cho cô biết, đừng cái giọng phân chia giai cấp ấy chớ, chỉ có bọn Cộng Sản mới cố ý phân chia giai cấp thôi.

Người thiếu nữ bỗng cười :

— Thiệt hả anh, nếu em là Cộng Sản anh còn hương em không ?

Người lính cười :

— Em mà là Cộng Sản anh sẽ chiêu hồi em về với chánh nghĩa Quốc Gia mấy hồi.

— Xí, sức mấy, anh lấy gì mà chiêu hồi nổi em ?

— Tình yêu của anh không đủ sao ?

—

— Ái, đau anh, học đâu được cái kiểu ngất người ta bầm cả mình mảy nè.

— Ngất đó được không, tui là Việt Cộng đó.

— Bộ, nữ cán bộ hả?

—Ừa, nữ đặc công.

- Đừng nói bậy, ở tù bây giờ?
- Người ta nói thiệt chứ nói bậy sao được, thấy sợ chưa?
- Sức mấy mà sợ, thằng này chì mà, thằng này sẵn sàng chiêu hồi nữ đặc công Việt Cộng về làm vợ. Giọng người thiếu nữ đùa cợt:
- Coi chừng tui đặt lát tích vào xe anh.
- Vậy nữ đặc công đã bao giờ đặt lát tích chưa?
- Đặt hoài à?
- Đặt ở chợ. Có người chết không?
- Vô khối.
- Vậy mà em không hối hận à?
- Sao lại hối hận?
- Vì những người chết đó đều là những người vô sản như chúng ta hết, thôi đừng xạo em ơi, cái mặt đẹp như ngọc như ngà này mà làm quái gì được, ngoài chuyện kim chỉ vá may.
- Đừng có khi thường tôi rồi hối không kịp.
- Bộ «nữ đặc công» đặt lát tích tôi chắc?
- Chớ sao?
- Tui đặt lại.
- Bộ đặt tui hả?
- Chớ sao, tôi đặt cho một quả cái bụng chàng bâng lúc đó thì hết đặc công.
- Quỉ nè.
- Úi da, ngất người ta hoài đau thấy mẹ.

— Hết nói bậy chưa ?

— Hết, hết thiệt...

— Coi chừng tôi, cứ ăn nói hoài cái điệu nham nhở vậy tôi còn ngất nữa.

Tiếng người lính vừa cười vừa xuýt xoa :

— Tại em chớ bộ.

— Đừng có đổ thừa, anh là quỷ lắm, coi cái mặt kia không biết xấu hổ theo người ta rêu rệu.

- Tui vậy đó, ai biểu thương người ta làm chi.

- Tiếng người thiếu nữ cười :

— Người ta không ưng thì dọa nạt đủ thứ, nào là xin đòi ra tiền tuyến, nào là sẽ chết bỏ thây trong rừng, nói thấy mà ghê.

Người lính cười khanh khách :

— Vậy mà dám nhận mình là đặc công Việt Cộng, mới hù sơ sơ vậy mà đã teo lại rồi. Người Việt Cộng gì mà tình cảm cùng mình vậy.

Tiếng người thiếu nữ cãi chầy cãi cối :

— Ừa vậy đó, mà tui là đặc công đó, ưng thì ưng mà không ưng thì đe đi.

— Yên chí mà, tôi sẽ chiêu hồi, anh sẽ chiêu hồi em về làm vợ hiền.

— Giỡn hoài, thôi khuya rồi em phải về, mấy hôm rày đi về khuya hoài ông bà già cần nhẩn quá trời.

— Ừ về đi, bây giờ anh cũng phải vào trong trại, chiều mai em về sớm nữa giờ nghe, anh đón em

ven đó 89

đi ăn cơm gà Siu Siu An Đông ?

— Ăn uống hoài à, gặp anh là thấy nói chuyện ăn uống với coi hát không hà ?

— Mai anh lãnh lương mà.

— Bộ anh tưởng cái lương hạ sĩ của anh lớn lắm hả ?

— Không lớn lắm nhưng thỉnh thoảng cũng được ăn nọ ăn kia chứ không đến nỗi mặt như mấy thằng Việt Cộng trong rừng.

— Cái anh thiết kỳ, bộ thù Việt Cộng lắm sao mà chửi hoài chửi hủy vậy ?

— Nếu thù thì đã chẳng thêm chiêu hồi.

— Thôi cho tôi xin, em về nghe.

Hai người im lặng một lúc khá lâu, mẹ Tư cúi mãi một lúc sau mới nghe tiếng xe gắn máy nổ ròn, tiếng bước chân cô Ba vào xóm. Có lẽ họ vừa hôn nhau. Không hiểu sao mẹ có thật nhiều cảm tình với cô Ba, có lẽ vì cô ta quý mến mẹ, thường hay hỏi han mẹ, nhiều khi còn giúp đỡ mẹ nữa, hôm trước cô ta may cho mẹ một cái áo bà ba, mẹ nhớ mãi cái ơn đó. Con người vừa đẹp đẽ vừa tốt bụng. Cô Ba đi qua nhà mẹ Tư cúi thì dừng lại, cô ta ngó vào :

— Chưa ngủ à thím ?

Mẹ Tư cúi dọn dẹp bát đĩa, ngẩng lên :

— Còn sớm mà cô.

Mẹ nhe răng cười :

90 Nguyễn Thụy Long

— Sao cô không đưa thằng cha người yêu của cô về nhà giới thiệu với ông bà già cho phải phép ?

Cô Ba kêu lên :

— Trời ơi bộ thím nghe hết rồi sao ?

Mụ Tư cùi vãi cười :

— Nghe hết trơn, nhưng tôi không cố tình nghe trộm, tại hai người nói lớn quá nên lời nói cứ lọt vào tai tôi thì làm sao được.

Cô Ba mắc cỡ :

— Trời ơi kỳ quá, tại thằng cha đó hết trơn.

Mụ Tư cùi cười, trêu cợt :

— Tại cả hai người, chớ đâu phải mình hấn ta, đồ vậy tội chết.

Cô Ba không muốn đứng nói chuyện lằng nhằng nhiều với mụ Tư cùi, nàng từ giã ra về.

Nàng bỗng khựng lại trước cửa nhà, căn nhà tối om, nàng đang lưỡng lự, bỗng có tiếng nói ừ trong nhà vọng ra :

— Vô đi em Ba, đừng xớ rớ ngoài đó chi vậy ?

Cô Ba nén tiếng thở dài đẩy cửa bước vô nhà :

— Anh Năm đó phải không ?

Tiếng nói của anh Năm sát cạnh nàng :

— Còn phải hỏi nữa sao em, mình biết nhau quá mà.

Cô Ba ra cài then cửa, nàng mở cửa sau cho thoáng mát, nàng đứng cạnh khung cửa nhìn ra ngoài trời tối, nàng nhìn thấy lơ mờ những nóc nhà, những

ánh đèn dầu lập lòe ở những khung cửa sổ, tiếng la dô đang truyền thanh một tường cái lương. Nàng nghe thấy tiếng loạch xoạch của cây súng, hình như anh Năm đang cho đạn vào khẩu súng của anh. Tiếng anh Năm lạnh lùng :

— Có gì lạ không em ?

— Vây vây à.

— Vây vây là làm sao ?

— Anh muốn hỏi gì vụ mụ Tư cùi hay là chuyện gì khác ?

— Mụ Tư cùi mới được phép trông coi cái miếu em biết chưa ?

— Có.

— Em thấy có gì khác lạ trong việc coi miếu đó không ?

— Em nghĩ chẳng có gì lạ.

— Em ngây thơ.

Cô Ba im lặng, anh Năm tiếp :

— Đó là một nơi mụ Tư cùi trao tin tức, sẽ có nhiều người lui tới cái miếu trong tương lai, địch nguy trang khéo léo nhưng không thể qua mắt chúng ta. Chúng ta phải tìm cách đối phó

Cô Ba chán những luận điệu đó, cái gì cũng lý luận, rồi chẳng cái gì ra cái gì hết. Nàng nói đầy giọng sắt máu :

— Cho một quả lựu đạn vào cái miếu, giết con mẹ

92 Nguyễn Thụy Long

Tư cùi luôn là yên chuyện.

— Em chỉ được cái nóng nẩy.

— Vậy anh muốn làm gì ?

— Dĩ độc trị độc ?

Cô Ba ngó mặt vào :

— Em không hiểu ?

— Em không cần hiểu, em thi hành công tác mới.

— Công tác nữa còn mụ Tư cùi ?

— Công tác song song. Em vẫn phải theo dõi tìm hiểu mụ Tư cùi và vẫn nhận công tác mới, em điều tra về cái chết của đứa bé mà đồng bào hiện đang lập miếu thờ.

Cô Ba chẳng buồn hỏi lý do, cho dù nàng có hỏi anh Năm cũng chẳng nói, nàng chỉ hỏi về chi tiết :

- Nghĩa là em phải hỏi rõ thân thế của đứa bé, tên tuổi, cha mẹ ...

— Đúng.

— Nhưng em biết cha mẹ nó ở đâu ?

— Đó là nhiệm vụ của em, khi cái miếu có đông người đến thì thế nào mẹ nó cũng lần đến, em sẽ nhờ mụ Tư cùi hỏi nhà hỏi cửa người ta.

— Dạ, em sẽ cố gắng.

Giọng anh Năm cương quyết :

— Không có nói sẽ, mà hắc chắn em phải tìm cho ra. Em nên nhớ không phải chỉ có mình em làm nhiệm vụ này, mà nhiều người cùng làm với em.

— Em có cần phải liên lạc với những người ấy không ?

— Không, chỉ liên lạc với anh thôi, em không cần biết người khác.

Cô Ba ngán ngấm, nàng như một kẻ mù, nàng phải làm những công tác mà nàng không biết để làm gì, nàng quá chán ngán, nhất là nàng phải thường xuyên liên lạc với anh Năm.

Nàng chợt nghĩ đến người yêu, nàng không có quyền yêu ai hết, nàng là một công cụ, một con hồ lý một thứ cách mạng hạng bét. Nàng vào nhà lấy quần áo ra buồng tắm, nàng thấy mình bải hoải cả chân tay, nàng không còn thiết gì nữa, lát nữa đây nàng phải chịu đựng, nàng chịu đựng quá nhiều rồi, nàng không được gì cho mình hết, nàng đang đi dần đến phản động, nàng muốn điên lên được vì sự gò bó vô lý mà nàng đã chịu đựng bấy lâu nay.

Tắm rửa xong nàng vào nhà, nàng nói với anh Năm :

— Đi tắm đi anh.

Anh Năm im lặng một lát, anh cười gằn :

— Sao lần nào em cũng giục anh đi tắm vậy ?

Cô Ba khôn khéo, nàng biết mình gây với gã không có lợi gì, tính mạng nàng nằm trong tay hắn :

— Tắm cho khỏe mà, tắm người tỉnh táo ra.

— Anh lúc nào cũng tỉnh táo và sáng suốt, tắm

hay không tắm cũng vậy mà thôi.

Cô Ba thở dài, nàng hết nói, nàng mà tranh luận nhiều với hắn về vấn đề vệ sinh nàng sẽ trở thành một kẻ phản động.

Cô Ba ngồi xuống giường, nàng lại khó chịu về mùi mồ hôi của anh Năm, nàng tránh nụ hôn của anh, cánh tay anh Năm lại choàng qua vai nàng, nàng muốn buồn nôn vì mùi mồ hôi nách của anh, nàng gắng gượng ngồi dậy, nàng đẩy anh Năm ra. Anh Năm chưng hửng :

— Em sao vậy ?

—

— Tại sao em không trả lời anh ?

Tự nhiên Ba thấy cái kính :

— Anh làm ơn đi tắm một cái có được không, nhà không thiếu nước mà.

Anh Năm Sượng chín người, anh ta cũng đâm cái kính :

— Nếu không tắm thì có sao không ?

Cô Ba nổi sùng rồi, nàng không còn nề nang gì nữa :

— Cũng không sao, nhưng có điều anh hơi quá em không chịu nổi.

Ba ngồi ở đầu giường, nàng cách xa anh Ba chưa tới một sải tay, nhưng anh Năm không còn dám xích gần lại nàng, anh ta không ngờ mình bị cô bé kén nặng vậy, con bé uống thuốc liều rồi. Anh làm

tỉnh cười nhạt, anh buộc tội một câu độc địa :

— Em được về thành phố em bị nhiễm độc rồi.

— Cái gì mà nhiễm độc ?

— Em nhiễm độc tác phong tiểu tư sản, còn anh là chiến sĩ vô sản, người vô sản bận làm cách mạng nên không có thì giờ để o bế cái thân xác ươn hèn như bọn tiểu tư sản.

Đã ném lao đành phải theo lao, cô Ba càng trở nên liều lĩnh :

— Em nghĩ lúc khác thì anh không có thì giờ, nhưng bây giờ thì giờ anh thừa thãi mà.

— Thì giờ đối với người vô sản lúc nào cũng có giá trị, không có lúc nào là thừa hết. Tư tưởng em hồi này lệch lạc, anh báo để cho em biết, càng ngày em càng bị nhiễm độc nặng.....

Lời buộc tội của anh Năm là một lời đe dọa ngầm Ba nhìn thấy nung cơ ngay trước mắt mình, nhưng bây giờ nàng không còn biết sợ nữa, nàng liều lĩnh, nàng bất cần hậu quả:

— Anh nói rắc rối quá, chỉ có việc em mời anh đi tắm rồi anh muốn ngủ với em thì ngủ, em có phản đối gì đâu ?

— Nếu không tắm thì sao?

— Tùy anh, thân xác của anh chó của em đâu, sạch là sạch cho anh chó có sạch cho em đâu, em nghĩ cái việc tắm rửa là vệ sinh chung, không dính

dáng gì đến cách mạng, không có vấn đề vô sản hay tiểu tư sản ở đây.

— Em ngoan cố, em cần phải thả thông tư tưởng, tinh thần em bị nhiễm độc nặng, em về công tác thành em bị vật chất tầm thường chi phối em.

Cô Ba chợt trở nên dữ dằn, nàng như một con chó bị dồn đến chân tường quay đầu lại cắn người cầm gậy đập nó :

- Anh muốn buộc tội tôi điều gì ? Phản động chăng ? Chỉ vì câu tôi yêu cầu anh đi tắm trước

khí ngủ với tôi ? Trời ơi sao các người tàn nhẫn với tôi vậy, cái thân tôi, cái thân tôi có khác nào một con điếm không, các người nào anh Ba anh Tư anh Năm, ai về đây cũng tạt qua đây ngủ với tôi, tôi đã chịu đựng nhiều quá rồi các người có biết không ? Các người hành hạ tôi, bạc đãi tôi, cách mạng, sự nghiệp cách mạng của tôi phải nằm ngửa ra như vậy hoài sao ? Tại sao các người không thương tôi một tí chớ...

Cô Ba khóc nức lên, anh Năm đâm hoảng :

— Đồng chí, đồng chí muốn gì, muốn la lên đề lính ngục đến bắt tôi sao ?

Cô Ba đã thấy cơ nguy hiện ra trước mắt : nàng đứng dậy :

— Anh giết tôi đi, trời ơi anh giết tôi đi !

Anh Năm chồm lên, tóm lấy Ba, nhưng nàng đã

— Phản động.

Anh ta vội chụp lấy khẩu súng ở đầu giường, anh lúng túng vì trên người anh không còn một mảnh vải nào. Cô Ba đã chạy ra ngoài hẻm, bỏ mẹ nó đi báo lính thì mình chết, mà bây giờ thì tới giờ giới nghiêm rồi, lảng vảng chạy ra đường lính bắn chết. Anh Năm không ngờ kết quả lại như vậy, anh ta hối hận vì đã không hạ sát ngay Ba, khi nàng có ý phản bội cách mạng. Anh Năm mặc vội vàng quần áo, mình phải thoát thân ngay bây giờ. Ba hoảng hốt chạy trong xóm, nàng tính băng ra ngoài lộ, khi đi qua nhà mù Tư cùi, nàng dừng lại, nàng đập cửa thình thình :

— Thím Tư, thím Tư ơi, cứu tôi với !

Mù Tư cùi đang lơ mơ ngủ choàng thức giấc, mù ngồi nhồm dậy :

— Ai đó ?

— Ba đây, mở cửa lệ lên, trời ơi...

Mù Tư cùi không biết đầu đôi gì, nhưng mù nghe tiếng quen, mù cũng lật đật dậy mở cửa, cánh cửa vừa hé mở, Ba nhào vào như một cơn lốc, ôm chầm lấy mù :

— Thím đi ngay với tôi, lệ lên, có thằng Việt Cộng sắp ra bắn thím với tôi đó.

— Việt Cộng, tôi làm gì nó đâu ?

98 Nguyễn Thụy Long

— Trời ơi lệ lên, đừng hỏi nữa, chết hết bây giờ, thím đi ngay với tôi.

— Giời nghiêm rồi mà.

— Giời nghiêm cũng phải đi, lính ở đâu ?

— Trên cầu.

Ba kéo mụ Tư cùi ra cửa, lôi mụ tuồn tuột :

— Đi, đi ngay.

— Coi chừng lính bắn.

Hai người đã lên tới đường nhựa, vượt qua cái miễu, hướng về phía cầu, tới gần cầu Ba la lớn :

— Đứng, đừng bắn...

Mụ Tư cùi run cầm cập khi nghe thầy tiếng súng lên đạn loạch xoạch :

— Trời ơi, trời ơi con bé này khủng rồi.

Mấy người lính gác ở cầu la lên :

— Ai, đứng lại giơ tay lên ?

Ba buông mụ Tư cùi ra, nằng giơ hai tay thẳng lên trời, hối mụ Tư cùi :

— Giơ tay lên, lệ đi.

Mụ Tư cùi run lấy bầy :

— Thiệt là đi vào chỗ chết.

Nhưng mụ cũng phải giơ tay lên. Tiếng người lính quát lớn :

— Tiến gần lại đây.

Ba đi trước từ từ tiến gần lại, người lính từ trong bóng tối nhô ra, tay anh ta hờm súng, mấy tay

súng khác dòm chừng, họ đã nhận ra một cô gái và một bà già, tiếng súng lên đạn lạnh lùng :

— Đi đâu giờ giờ nghiêm ?

Ba điềm tĩnh đi gần lại người lính, hai tay vẫn giơ cao ;

— Tôi xin hồi chánh.

— Việt Cộng ?

— Nữ đặc công, các ông giúp tôi, bắt ngay tên cán bộ cao cấp trong xóm.

Mấy người lính khác túa ra vây xung quanh Ba và mẹ Tư cùi run run như cây sậy, la lối :

— Con nhỏ này điên rồi, trời ơi bỗng đứng ra nhận mình là Việt Cộng ?

Ba vẫn bình tĩnh :

— Tôi không điên khùng mất trí, chính tôi là nữ đặc công nằm vùng trong xóm này, bà già này không phải, chúng âm mưu giết bà nên tôi phải đưa bà ra đây nhờ các ông che chở. Hiện trong nhà tôi có một tên cán bộ cao cấp nằm, yêu cầu các ông vào bắt ngay không nó trốn mất. Còn tôi thì xin hồi chánh, tôi sẽ hướng dẫn các ông bắt một ổ nằm vùng trong này.

Người hạ sĩ nghe lời khai sơ lược của Ba xong, anh ta chạy vào túp lều nhỏ bên cầu quay máy kêu điện thoại, một lát sau anh ta trở ra :

— Năm phút nữa có người tới nói chuyện với cô,

100 Nguyễn Thụy Long

chúng tôi không có quyền quyết định.

Ba kêu rêu :

— Trời ơi, lệ lên chúng nó trốn mất bây giờ.

— Đừng nóng, giờ này Việt Cộng đi ra ngoài đường chỉ có tôi thôi.

Ba chỉ xuống con sông tối :

— Tôi sợ nó bơi qua sông mất.

Người hạ sĩ cười, rút một điếu thuốc lá châm hút :

— Vậy nó càng chết sớm nữa, lính «mình» phục ở đó hơi nhiều.

Người lính nhìn vào trong xóm :

— Nó nằm trong đó là nằm trong rọ rồi.

Trong lều vài tiếng gọi máy đi các nơi rộn ràng.

Mụ Tư ngồi ở lều đường kêu rêu đủ điệu, mụ cáu quá lên tiếng chửi luôn Ba :

- Con đĩ ngựa, tao làm Việt Cộng hồi nào mà mày lại kéo tao vào vụ này chớ, tao đang ngủ ngon lành, bỗng dưng lôi người ta ra hồi chánh.

Một người lính phì cười :

— Ai nói bà già là Việt Cộng hồi nào, cô này muốn cứu bác nên mới lôi bác ra đây cho chúng cháu bảo vệ đấy chứ.

— Tui làm gì ai đâu mà phải bảo vệ ?

— Nhưng Việt Cộng muốn giết bác.

— Tui nó đào ông bơi cha chúng nó lên đâu mà giết tôi.

— Ai biết, nhưng chúng tôi phải bảo vệ bác.

— Tôi không cần ai bảo vệ tôi hết.

Người trung sĩ hù luôn :

— Vậy thì nhốt.

Mụ Tư cúi tru lên :

— Tại sao nhốt tôi, tôi tội tình gì ?

— Không có tội gì cũng nhốt có được không ?

Mụ cầu sườn quay sang chửi Ba xa xa :

— Đù má con đĩ ngựa kia, tao đối đãi với mày hết lòng hết dạ, tại sao mày nỡ lòng nào kéo tao vào tù vào tội, mày theo Việt Cộng thì kệ cha mày chớ, tại sao mày kéo tao vào cái tội hồi chánh. Các ông ơi, tôi oan, chỉ tại con đĩ ngựa này đổ hô cho tôi, tôi là người lương thiện làm ăn.

Mấy người lính bùng miệng cười, Ba lo lắng cũng phải buồn cười, nàng tự an ủi mụ :

— Không sao đâu thím Tư, tôi thương thím mà, thím nỡ chửi tôi sao ?

— Tao không cần mày thương, tao không thím ba thím Tư gì hết trơn, tao không chơi với Việt Cộng, tao không quen chúng nó....

Một người lính hù :

— Tội hồi chánh nặng lắm.

Người trung sĩ la :

— Đồ quỷ mày chộc bà già hoài.

Người trung sĩ chợt nhìn ra cuối đường :

102 nguyên thủy long

— Xe đại úy đến rồi kia.

Đèn pha chiếc xe Jeep quét trên mặt đường loang loáng, xe dừng lại ngay đầu cầu, vị đại úy và hai người lính vệ sĩ nhảy xuống xe, người trung sĩ gác cầu vội vàng ra báo cáo tình hình. Ông đại úy tới trước mặt Ba :

— Đúng như những lời cô đã khai chứ ?

— Dạ đúng.

— Tên đó làm chức vụ gì mà cô nói là cao cấp ?

— Thưa không biết cấp bậc gì, nhưng tôi thấy hắn có quyền lớn lắm với những đặc công hoạt ở vùng này. Xin đại úy cho bắt ngay không chúng nó thoát hết.

Đại úy nhìn vào trong xóm :

— Không thể thoát được, chúng tôi đã bao vây kỹ càng rồi, bây giờ cô biết gì thêm cô khai đi, Ba lần lượt khai tất cả những điều gì nàng biết, người đại úy chăm chú nghe ông ta cho lệnh người trung sĩ :

— Bắn bỏ tất cả người nào ra khỏi xóm trong giờ này, bây giờ tôi tiến vào mục tiêu với cô này.

Ba nhắc chừng !

— Xin đại úy cẩn thận.

Mụ Tư cúi ngồi co ro ở lề đường, mụ nghe ngóng, mụ không ngờ người con gái yếu điệu như vậy lại là một nữ đặc công, mụ lo lắng.

Người đại úy giắt theo một tốp lính vừa đến, ông ta cho lính tiến men theo từng nhà xâm nhập vào xóm, chó sủa ran, ông bực mình cầu nhàu :

— Mẹ mấy con chó ác ôn, mình đi đến đâu chúng sủa đến đấy.

Ba ở bên cạnh ông :

— Đại úy coi chừng, nó có súng.

Vào sâu trong hẻm Ba ra hiệu cho đại úy, chỉ cho ông thấy căn nhà có tên đặc công :

— Trong nhà đó, không biết nó ra chưa, tôi nghĩ nó có thể băng ra lối đằng sau, từ đó nó ra bờ sông được.

— Lối đó có lính gác rồi, nó không thể ra bờ sông lính của tôi đã xâm nhập vào hết các đường hẻm.

Ông Đại úy ra lệnh cho người sĩ quan đi cạnh mình :

— Phối hợp với cảnh sát xét sổ gia đình, ai ra đường bắn bỏ hết.

— Thừa Đại úy sợ nó ở trong bóng tối bắn ra.

— Xét sổ gia đình và xâm nhập ngay vào từng nhà lục soát kỹ càng, dĩ nhiên là mình phải chịu thiệt thòi ấy.

Đám lính bao vây căn nhà Ba, khép dần vòng vây, tiếng chó sủa nổi ran khắp xóm, Ba lo lắng :

— Tôi sợ nó xâm nhập vào một nhà nào đó?

Mặt người đại úy trở nên lăm lăm, ông ta điều động lính tiến vào từng nhà, tiếng lính đập cửa nhà

rầm rầm, đèn từng nhà được đốt lên, chỉ còn một số ít nhà chưa khám xét. Ông đại úy nhìn vào căn nhà của Ba :

— Tôi sẽ kêu nó đầu hàng trước, nếu không tôi bắt buộc phải bắn vào căn nhà này.

— Dạ đại úy cứ bắn nát ra, nhà đó không phải của tôi.

Ông đại úy ra lệnh cho một người lính hô :

— Ai ở trong nhà biết điều ra ngay, chúng tôi cho ba phút để trở ra, nếu không tuân lệnh binh sĩ sẽ nổ súng.

Trong nhà im lặng như tờ, cánh cửa Ba đẩy tung ra khi chạy, bật qua bật lại, vẫn không có tiếng đáp lại. Ba phút nặng nề trôi qua, ông đại úy ra lệnh :

— Nổ súng.

Tiếng nổ hàng loạt rít lên, tiếng con nít trong xóm gào khóc. Đạn nổ suốt ba phút không có tiếng kêu la. Ông đại úy ra lệnh ngưng bắn. Mùi khói súng nồng nặc :

— Không còn nó trong nhà này rồi.

Đám lính tiến vào nhà, họ bật đèn pin lên soi, đạn soi thủng vách nhà lỗ chỗ cây tung cả nền xi măng, không có bóng một ai trong căn nhà vắng vẻ này, Một người lính từ ngoài vườn chạy vào :

— Ngoài vườn cũng không có ai hết.

Người đại úy quay lại hỏi Ba :

— Cô biết mặt tên này không ?

Ba lắc đầu :

— Dạ không, vì khi nó tới nhà tôi toàn là ban đêm, nó không cho thắp đèn nên không thấy mặt :

Bỗng có tiếng chó sủa ran, tiếng súng bắn chỉ thiên, tiếng chân người chạy, tiếng la : —

— Đứng lại.

Tiếp theo là một băng đạn nổ vang, tiếng người rú lên. Những bước chân chạy rầm rầm :

— Nó, nó chết rồi.

Ông đại úy vội chạy ra ngoài đường hẻm, Ba chạy theo, đèn pin soi loáng loáng, ông đại úy la lớn :

— Ngừng bắn!

Cái xác nằm sóng sượt trên lề đường, ngay cạnh căn nhà vách cây. Đám lính tráng bu lại quanh xác chết, khẩu súng lục văng ra bên cạnh nạn nhân. Ánh đèn pin từ tay ông đại úy chiếu thẳng vào mặt xác chết, máu nạn nhân chảy ồ ạt thấm ướt mặt đường hẻm. Một người lính nói :

— Em thấy nó từ sau một căn nhà lò mò đi ra, hình như nó định ra mé sông, hô đứng lại nó ù té chạy, em đuổi theo nổ súng.

Một người lính cúi xuống lượm khẩu súng :

— Nó có nổ lại hai phát, đạn bay qua đầu em cái vèo.

Anh ta trao **khẩu súng** cho vị đại úy. Ông đại úy nhìn nạn nhân :

— Tiếc quá nó chết rồi, anh em mang xác nó ra ngoài đường cho tôi.

Bây giờ Ba mới có dịp nhìn rõ khuôn mặt của anh Năm, người đàn ông này đối với nàng hoàn toàn xa lạ. Ông đại úy :

— Đứng thẳng này chớ hả cô ?

Ba ngấp ngừng :

— Có lẽ đúng đó, cái áo ca rô này, cái quần này, khẩu súng này.

Người đại úy ra lệnh cho binh sĩ :

— Công việc chưa xong, hai người khiêng cái xác này đi, tất cả ở lại khám xét thật kỹ xóm này.

Ba chỉ về phía nhà mình :

— Trong nhà còn dấu nhiều vũ khí, tôi biết chỗ.

Ba nhìn căn nhà nát mà mình đã ở suốt thời gian qua, nàng còn gì để nuối tiếc, căn nhà đã thủ tiêu tuổi trẻ của nàng. Nàng lại nghĩ đến người yêu, đến những lời hứa hẹn của chàng, nàng chợt thở dài.

Người đại úy đứng cạnh nàng đôn đốc đám lính đào bới trong căn nhà, bọn lính reo hò mỗi lần tìm thấy một cây súng. Người đại úy hỏi Ba :

— Nguyên nhân nào thúc đẩy cô hồi chánh ?

Ba cúi gầm mặt, nàng không biết phải trả lời làm sao, chẳng lẽ nàng lại nói ra nguyên nhân gần

nhất, nàng trả lời lững lơ :

— Tôi bất mãn.

— Cô có thân nhân không ?

Ba lắc đầu :

— Tôi không còn ai hết.

Trời tang tảng sáng, đám lính đã đào bởi xong số vũ khí chôn giấu, Ba khai thêm :

— Còn hai tên nữa, các ông ! hục đây, thế nào chúng cũng về, tôi sẽ nhận diện.

Người đại úy tươi cười :

— Cô sẽ được thưởng xứng đáng.

Ba mệt mỏi, nàng ngồi xuống thềm nhà, nàng nghĩ đến đôi mắt trợn trừng của anh Năm.

VI.

M Ụ Tư cùi cẩu kính la bọn trẻ :

— Tụi bay không đi chơi chỗ khác thánh vật tụi bay chết ráo đó, con nhà gì mà cứng đầu cứng cổ hết chỗ nói :

Ba đứa trẻ đứng nhe răng cười, riều cột mụ ;

— Khởi có ngán thánh của thím đi.

Ba đứa trẻ đứng bên cạnh miếu, chúng còng trêu cột mụ :

— Bọn này không đi đâu hết ráo. ở đây à.

Mụ Tư cùi xách cái chổi lông gà hăm dọa :

— Tụi bay không đi tao đánh thấy con dĩ mù nội.
Mặt chúng nhờn nhờn ra :

— Đánh coi.

Mụ Tư cùi tập tễnh chạy ra phía chúng, ba đứa trẻ reo hò, mụ Tư cùi vung cái chổi lên :

— Tao đập chết mẹ chúng bay.

Bọn trẻ chạy quanh miếu, vừa chạy vừa vỗ tay, mụ Tư cùi không tài nào đuổi kịp chúng, mụ thở hồng hộc, mụ đứng lại bên cạnh miếu làm bèm chữ bới :

— Đồ con nhà mất dạy, biểu không được, tao biết bố mẹ tụi bay là ai tao mét.

Ba đứa trẻ tỉnh khô :

— Khỏi sợ đi, thôi tha cho thím đó, bọn này đi chơi. Ba đứa rủ nhau đi ra chợ chơi, chúng vừa đi vừa ca hát. Mụ Tư cùi đứng tựa lưng vào thân cây bên cạnh miếu thở dốc, mụ mệt quá chừng, ngày nào bọn trẻ trong xóm cũng ra phá phách cái miếu, chúng không coi mụ Tư cùi ra gì, chúng ư chọc mụ nổi nóng để cưỡi chơi.

Mụ Tư cùi đưa tay lên quệt mồ hôi trên trán đang nhỏ giọt, mụ quay vào nhà, bỗng một người lính không quân đi xe gắn máy dừng lại trước mặt mụ :

— Xin lỗi thím, thím có phải là thím Tư không ? Mụ Tư cùi ngó người lính đẹp trai đứng trước mặt mình, mụ đã đoán ra ai, mèo của con Ba chó

không ai khác. Mụ gật đầu :

— Dạ phải.

Người lính không quân tươi cười :

— Hân hạnh được biết thím, tôi có nghe Lài nói nhiều về thím.

— Anh hỏi con Lài hả ?

— Dạ, Lài nói thương thím như mẹ vậy.

— Tôi quen kêu cô là Ba.

— Dạ, thứ ba mà.

— Chú tới có việc chi không ?

Người lính không quân giở một tờ báo ra, chỉ vào một cái tin :

— Báo có đăng tin Lài ra hồi chánh.

Mụ Tư cúi cười :

— Chú cũng biết cô Ba là Việt Cộng à.

— Dạ khi đọc báo mới biết.

Mụ Tư cúi nhìn vu vơ vào trong xóm, mụ nhớ đến cái đêm kinh hoàng mấy ngày qua, mụ lắc đầu :

— Thật tôi không biết nói sao, ai mà dè nó là Việt Cộng, nó báo hại tôi ngồi ở chân cầu suốt một đêm lạnh thấy mẹ.

Mụ lại ngó người lính :

— Bộ chú không ngán nó sao ?

— Dạ ngán gì ?

— Nó là Việt Cộng.

— Nhưng hồi chánh rồi, bây giờ đâu còn là Việt

Cộng nữa.

Mụ Tư Cùi lắc đầu :

— Tôi thì ngán quá rồi, chú còn hỏi thăm nó làm gì nữa.

Người lính không quân nhìn ra bờ sông, giọng anh ta trầm xuống :

— Cháu biết Lài còn thương cháu lắm, vì nghe cháu nên mới ra hồi chánh.

— Ừa tôi có nghe hai người nói chuyện với nhau, mà trước đó chú có biết nó là Việt Cộng không ?

— Thiệt tình cháu không biết gì hết trơn, cháu nói chơi.

— Tôi cũng đâu có biết, tôi thấy con nhỏ dễ thương nên coi nó như con, ai mà dè nó là Việt Cộng chứ !

Mụ ngó người lính :

— Bộ chú vẫn còn thương nó hả ?

— Dạ.

Mụ Tư cùi nói buông xuôi :

— Thiếu gì gái mà chú lạ còn thương nó làm chi.

Người lính không quân cười :

— Thừa thím gái thì đâu có thiếu, nhưng cháu chỉ thương có mình Lài thôi.

Mụ Tư cùi bấu môi :

— Tình cảm dữ, thôi dẹp đi chú à, coi chừng mang họa vào thân.

112 nguyên thủy long

— Dạ có gì mà mang họa.

— Chú không ngại bị liên quan à.

Người lính không quân lắc đầu :

— Cảm ơn thím, nhưng không sao đâu thím.

Người lính không quân tươi cười, anh ta nhìn vào trong xóm :

— Lài được thưởng lớn lắm thím à, báo đăng không những ở năm vùng trong xóm này bề, mà gần như cả một vùng này. Lát cháu lên trung tâm chiêu hồi Thị Nghè thăm Lài đây à, thím có nhắn gì không?

— Cho tôi gửi lời hỏi thăm với, nói với nó tôi hết giận nó rồi, bận sau có đi theo Việt Cộng thì nói cho tôi biết trước nghe.

Người lính không quân cười vui vẻ, anh ta lên xe gắn máy, đạp máy nổ cảnh cảnh.

— Chừng tháng nữa tụi cháu làm đám cưới thím à, thím đi ăn cưới nghen ?

— Thiệt hả, ừa thôi đi đi, may lấy nó thế nào cũng đẻ ra con lai Việt Cộng.

Người lính không quân cười lớn, chiếc xe phóng vút đi để lại một làn khói mỏng. Mụ Tư cùi trở vào nhà.

Ba đứa trẻ từ phía chợ đi lại, chúng nói chuyện om xòm về con ma trên cây keo bên cạnh cái miếu. Chúng ngồi lại dưới gốc cây vừa ăn cà rem vừa phỉn vào miếu.

Thằng Tí sún nói :

— Ông già tao nói con mẹ Tư cùi bầy đặt nói láo. không có quỷ gì ở cây keo này hết trơn.

Thằng Cử đồng ý liền :

— Tao cũng nghĩ vậy, ma quỷ mẹ gì, có hôm trời tối hù tao ra đây cóc thấy con ma nào đánh đu trên cây.

Thằng Lượm nhìn lên cây :

— Có thể có, nhưng đâu có quá trời như con mẹ Tư cùi nói.

Thằng Tí sún và hai thằng kia hoàn toàn không đồng ý :

— Không có, tao cam đoan không có mà, nếu cái miếu này linh thiêng thì vật cồ tao chết rồi.

Một đứa hỏi :

— Mà làm gì mà nó vật cồ?

Tí sún nhơn nhơn :

— Hôm trước tao leo lên cây này đái xuống, đái ngay trên nóc miếu vậy mà có thánh thần ma quỷ gì đâu, nếu linh thiêng thì đã có chuyện rồi

Thằng Cử tiết lộ :

— Tao có ăn cắp một nải chuối.

Tuấn Lượm coi như nhút nhát nhất bọn :

— Tụi bay phá quá trời vậy?

— Mà sợ hả ?

Thằng Lượm rùn vai một cái :

— Tao thấy ơn ớn.

— Màỵ không chơi thì thôi, tối nay tụi ông phá cho màỵ coi.

— Phá gì ?

— Cái miều này chớ còn cái gì nữa, màỵ nhát như thỏ đẽ.

Lượm cương quyết :

— Tao không chơi đâu.

Thằng Tí sún hăm :

— Màỵ không chơi thì thôi, cấm nói với ai nghen, hờ ra là màỵ chết mẹ với hai đứa tao.

Lượm thề liền:

— Đù má đứa nào mà mét.

— Ừa coi bộ được, hai đứa tao sẽ biểu diễn cho màỵ coi.

Hai đứa ngó vào trong miều :

— Chưa có gì hết trơn, con mẹ Tư cùi lấy hết đồ lễ rồi.

— Mỗi ngày con mẹ ăn bộn, mình phải ra chia bớt với mụ chớ.

Thằng Tí sún lý luận :

— Không có con ma nào hết ráo, con mẹ Tư cùi hù tất cả mọi người trong xóm để người ta ngán mà cứng kiểng cho nhiều, càng cứng kiểng nhiều con mẹ Tư cùi càng có nhiều đồ ăn. Tụi bay thấy, không hồi này con mẹ đâu có thêm lam chồi lông gà nữa,

con mẹ sống phây phây.

— Hèn gì.

— Mà thấy không con mẹ chỉ hù, hù được những người nhát cở thằng Lượm chớ đâu có hù nổi ông già tao, ông già tao còn lâu mới tin đi, ông ghét mấy cái kẻ buôn bán thánh lắm.

Thằng Cự hỏi :

— Bây giờ mình làm gì ?

Tí sún :

— Khoan đã mày, chờ tối nay.

— Bộ lại đái trên miều nữa sao ?

Tí sún ghé tai Cự nói thầm. Rồi chúng nói lớn hơn :

— Đừng có chia cho thằng Lượm nghe mày.

— Tụi bây nói lên gì tao đó ?

— Đâu có, mai thì mày biết.

— Mà chia gì vậy ?

Tí Sún vênh váo :

— Tụi tao có nhiều đồ ăn lắm.

Lượm nhìn vào trong miều :

— Tụi bay lại đánh cắp đồ ăn trong này chớ gì.

— Mày cũng biết vậy nữa sao ?

— Tao biết thừa.

— Mày có công nhận dưa hấu ngon không ?

— Ngon nhưng ăn cắp đồ cúng kiếng phải tội.

Hai thằng kia cười ré lên :

— Sao mày ngoan quá vậy chớ, ai dạy mày vậy ?

116 Nguyễn Thụy Long

— Má tao, má tao nói không bao giờ được ăn ắp đồ cúng-hết, bả mà bắt được thì tao có nước trốn luôn.

Tí sún cắc cớ hỏi :

— Bây giờ tụi tao ăn cắp được rồi chia cho mày mày có ăn không ?

Lượm thấy mình bị quyến rũ vào trò chơi quái gỡ của bọn này nó hơi ngần ngại.

— Nếu không phải tội thì tao ăn, nhưng chắc chắn là phải tội rồi.

— Tốt nhất là mày đừng ăn.

Thằng Cự nói :

— Bộ con mẹ Tư cùi ăn hoài đồ cúng thì cũng chết?

Ngày nào mẹ cũng ăn.

Thằng Tí :

— Trong nhà mẹ một núi toàn là đồ cúng, bởi vậy mẹ đâu muốn mình tới chia phần với mẹ.

Lượm vẫn lắc đầu :

— Tao chắc là không được, bởi vì má tao cúng kiếng ở miếu này hoài, con mẹ mét tao hôm trước tao bị bà già đánh cho một trận quá trời rồi.

Ba đứa trẻ thấy bóng mẹ Tư cùi đi ra, chúng linh linh biến vào xóm. Con mắt mẹ Tư cùi gờm gờm nhìn theo, mẹ ghét cay ghét đắng bọn con nít trong xóm này, mẹ đoán chừng ba đứa này lại có âm mưu gì đây.

Mụ Tư cúi ra miếu, mụ ngó vào bên trong, không có gì bị phá phách hết.

Chợt một người đàn bà khệ nệ bụng đồ đi tới, một bà xẩm, bà ta thường đến cúng vái ở miếu này. Mụ Tư cúi vui vẻ, tươi ngay nét mặt :

— Tôi cúng hả thím ?

— Dạ, cúng cho cậu phò bộ cho, hồi này buôn bán ế ẩm quá.

— Vậy hả, xin keo đi.

— Có chớ, tui phải xin keo lại, lần trước xin cậu cho rồi mà buôn bán vẫn ế ẩm.

Mụ Tư cúi nhìn vào cái giỏ đồ cúng của thím xẩm, coi bộ hơi nhiều, không biết là những thứ gì. Mụ Tư cúi thấp ba nén nhang :

- Tôi thắp nhang cho thím này, thím van vái cậu đi, bầy đồ cúng ra.

Trước khi cắm nhang vào trong miếu, mụ Tư cúi cắm nhang vái ba cái, lâm râm khấn vái làm như thành kính lắm. Mụ lấy ra một cái đĩa, hai đồng bạc cắc, gieo trên cái đĩa, trao lại cho thím xẩm :

— Thím xin keo đi.

Thím xẩm rờ đồ cúng ra khỏi giỏ, một miếng thịt quay bằng ba ngón tay vàng ngậy, nửa trái dưa hấu, một nải chuối chín vàng, mụ Tư cúi thầm khen mụ xẩm này cúng bái hậu hĩ quá.

Thím xẩm đón lấy cái đĩa trên tay mụ Tư cúi, thím

ta cầm cả cái đĩa và hai đồng tiền các vái lia lia trước miếu, thím khẩn vái một tràng, mẹ Tư cúi không nghe tiếng gì ra tiếng gì. Thím sầm đặt cái đĩa trên bờ miếu giao hai đồng tiền lên trên. hai đồng tiền quay quay một hồi rồi nằm im. Mặt thím sầm chột tươi lên, nhìn vào cái đĩa :

— Cậu cho tôi rồi, trời ơi tôi mừng quá trời nè Mẹ Tư cúi xán lại gần :

— Thím xin cậu gì vậy ?

— Làm áp phe, tôi còn nghi ngờ nên hỏi cậu, cậu cho, lần này tôi trúng mỗi tô. tới cúng cậu một con heo quay chớ không phải một miếng thịt quay như bữa nay đâu.

Mẹ Tư cúi cũng cười nhe hàm răng khắp khềnh !

— Trúng mà, cậu đã cho thì không thể nào không được. Hôm trước có người đàn bà có đứa con đi lạc, tới van vái cậu xin keo, cậu cho như thím đó, ngay ngày hôm sau bà ta tìm được đứa con, bả tới lễ tạ ơn cậu quá trời.

Thím sầm càng tin dữ, thím nhìn vào trong miếu :

— Cậu thiệt là linh thiêng, cậu sẽ làm thần khu này chớ không phải chuyện chơi đâu.

— Cậu làm thần rồi chớ,

— Dạ, người linh thiêng như cậu thì thiệt là đáng làm thần, nhưng cậu cũng khó tánh lắm, nhiều người xin keo hoài mà không được, cậu đâu có cho

Mụ Tư cúi nịnh, tiếp :

— Ấy, mấy người đó là mấy người ăn ở không có đức, cậu ghét mặt, đâu có cần cúng quả nhiều, người có đức thì tới tay không cậu cũng cho.

— Dạ, cái mắt của cậu là mắt thánh.

Thím sầm thắp thêm nhang vào miếu, thím không quên đưa cho mụ Tư cúi mấy chục bạc :

— Thím cầm đỡ mấy chục bạc ăn trầu.

Mụ Tư cúi đỡ lấy tiền, luôn miệng cảm ơn, mụ khoe công lao trông coi, mụ lại kể về cái chết của cậu, đó là thói quen của mụ khi nhận tiền của ai cho, sợ dĩ mụ phải nói nhiều như vậy vì mụ không muốn bị mắc cảm, mụ muốn nhận những đồng tiền giúp đỡ một cách thoải mái hơn :

— Từ hồi nào đến giờ tôi coi sóc cái miếu này, các bả tới cúng bái thương tôi vẫn cho tôi tiền là chuyện thường, tiền thánh tôi cũng không tiêu bậy tiêu bạ, tôi cũng để mua nhang đèn cho cậu, tối nào tôi cũng thắp nhang cho cậu trước khi đi ngủ.

Thím sầm gật đầu :

— Thím nghĩ vậy là phải, thời buổi chiến tranh này ai làm được việc gì phúc đức không nên bỏ qua.

Mụ Tư cúi càng được trớn :

— Nếu không có cái miếu này chắc là tôi cũng lên chùa nào đó làm công quả, nhưng tôi nghĩ hầu hạ cậu đây cũng là một cách tu rồi.

120 Nguyễn Thụy Long

— Phải, phải, thím nghĩ rất phải.

Thím sầm cảm thêm ba cây nhang nữa, van vái xong xuôi rồi mới xếp đồ vào giỏ, nhưng miếng thịt quay và dưa hấu để lại :

— Tôi để lại mấy thứ này cho thím ăn lộc thánh, mấy hôm nữa mà tôi trúng mỗi tôi sẽ tới tạ ơn cậu.

— Dạ, tôi cũng mong cho thím trúng mỗi.

Thím sầm ra về, chờ cho thím đi thật xa, mụ Tư cùi mới len lén ngó vào miếu coi lại miếng thịt quay và miếng dưa hấu, mụ nghĩ bụng hãy để ngoài miếu này một lúc đã, chiều nay mụ sẽ một bữa cơm thịt ngon lành.

Mụ Tư cùi đi vào nhà, trời về chiều nắng gay gắt, cái nắng bỏng da bỏng thịt, không có một tí gió mát nào, mấy cái mụn ở chân mụ Tư cùi lại nhom nhóp chảy nước, mấy con ruồi xanh toan đậu lên đó mấy lần, mụ Tư cùi xua đuổi, miệng lèm bèm chữ thề.

Mấy con ruồi xanh bay vòng vòng ngoài trời nắng một hồi rồi bay lọt vào trong miếu, chúng bu vào miếng thịt và miếng dưa hấu càng lúc càng nhiều, đông đến nỗi người ta không nhìn thấy miếng thịt và miếng dưa đâu nữa, người ta chỉ nhìn thấy lúc nhúc toàn ruồi xanh.

Mụ Tư cùi nằm trên ván ngủ một giấc ngon lành tới tận chiều. Khi mụ tỉnh dậy trời đã tối mịt, mụ

chợt nhớ tới miếng thịt và miếng dưa bầu mụ vội vàng chạy ra miếu, mụ không còn thấy miếng dưa bầu nữa, cả miếng thịt, nải chuối. Mụ tá hỏa lên chửi ầm ĩ, ba thằng con nít ra đứng nhìn mụ một cách bình thản, chúng làm như không biết chuyện gì xảy ra, chúng còn ra hỏi chọc mụ nữa :

- Mất đồ cúng à ?

- Tao không nói chuyện với tụi bây, tao chửi dưa nào ăn cắp lộc thánh cho thánh vắn cổ chết đi.

— Dưa nào mà mất dây quá không biết há ?

Mụ nhìn ba đứa trẻ, mấy thằng ôn còn này chớ không có ai khác. Mụ chửi bới om xòm, mụ bới cả cha mẹ những thằng ăn cắp đồ thánh ra chửi. Bọn con nít càng chọc mụ dữ.

Trời tối mịt, mụ Tư cúi cũng đã mỏi miệng, mụ trở vào nhà mở nồi cơm nguội tanh nguội ngắt ra, mụ đánh chan nước mắm ăn.

Mụ Tư cúi hậm hực nuốt miếng cơm nhạt thối, mụ cầu nhàu như một con chó xấu tính bị tranh mất phần xương :

— Tồ cha cái quân mất dây, cái quân ăn cắp lộc thánh, chúng mày ăn vô chúng mày sẽ nổ hầu nổ cổ chết cha chết ông nội chúng bay, cái quân khi thần khi thánh, cái quân chết bờ chết bụi, chết năm đời mười đời chúng bay.

Càng nghĩ ngợi mụ Tư cúi càng tức khí chửi bới

122 Nguyễn Thụy Long

vung vít. Ánh đèn dầu chập chờn chiếu hát bóng
mụ lên vách gỗ lung linh. Mụ ăn xong mụ vẫn còn
chửi, mụ chửi đến phờ cả người, mụ nằm thở dốc.
Ba thằng lỏi đi qua nhà mụ nhìn vào, chúng khoái tử :
— Con mẹ tức dữ.

Một thằng nói :

— Thiệt tình mà nói, tao ăn không thấy ngon lành
gì ráo, tao thấy ghê ghê, hai đứa bay thấy ruồi bu
đông quá mạng không ?

Thằng Tí sún xoa cái bụng tròn căng của mình :

— Tao cũng không thấy ngon gì, nhưng cũng ăn
được, tao ăn nhiều nhất.

Thằng Lượm là đứa không ăn miếng nào, nó nói
với hai thằng bạn :

— Tụi bay chơi gác con mẹ dữ, con mẹ đáng ghét
thiệt, nhưng tao không thể ăn được, tao mà ăn
má tao biết đánh tao chết luôn, má tao nói có
nghịch ngợm phá phách đâu thì phá, chớ mấy nơi thờ
cúng má tao cấm.

Thằng Cự tức khi :

— Bộ hai đứa tao mét mày hả ?

Thằng Tí sún huých bạn một cái :

— Mày là thằng gà chết.

— Ừa tao gà chết đó, thằng nào chơi với tao thì
chơi mà không chơi thì thôi, tao cóc cần thằng nào
hết trơn.

bóng tối 123

Thằng Cự bấu môi :

— Làm phách dũ.

— Bộ hôm nay mày có tiền bao tụi tao ăn cả rem chẳng ?

— Má tao hồi chiều mới cho tao hai chục, sao tụi mày đánh hơi tài vậy ?

Thằng Tí sún cười nhe hàm răng sún :

— Khỏi cần đánh hơi, thấy mày làm bộ là tụi tao biết mày có tiền, hai chục mình ăn được ba ly kem, mười lăm đồng, còn năm đồng mình mua thuốc Salem hút chơi,

Thằng Lượm lườm hai đứa bạn :

— Tán hoài à, tao đã nhận lời bao hai đứa bay đâu?

Thằng Cự tán thêm :

— Mày đâu phải thằng kẹo, mày hào hoa phong nhã quá trời mà, có tiền có bao giờ mày không bao tụi tao đâu.

Lượm giao hẹn trước :

— Mỗi thằng chỉ được ăn một ly thôi nhé.

— Dù mẹ, có muốn ăn hai ly cũng đểch có mà ăn, có tiền làm tàng quá trời quá đất, trước mày ăn của tao bao nhiêu tao có làm tình làm tội mày không, bây giờ có mấy đồng bạc đã lên mặt làm tàng, thôi không thèm ăn của nó nữa Cự à, mình khỏi chơi với nó nữa đi.

Lượm cuống lên :

124 Nguyễn Thụy Long

— E, tui bay nói gì vậy, tao chịu chơi mà, tao nói gì đâu, tao làm tàng hời nào, tui bay nói tầm bậy. Hai thằng kia hãy còn làm bộ ;

— Mà «mời» hai đứa tao thiệt tình chứ ?

— Ừa mời, mai tao còn mời nữa, mai má tao cho tao nhiều tiền hơn hôm nay nữa kia, ngày mai tao bao tui mày ăn tới hai ly kem lặn, chịu hôn ?

— Thiệt hén ?

— Nói láo làm con hai đứa bay,
Thằng Tí sún, thằng Cự reo lên :

— Đi, bây giờ ba đứa mình ra chợ.

Ba đứa chạy một mạch ra chợ, mãi khuya chúng mới chịu giắt nhau về. Thằng Tí sún và thằng Cự là hai anh em. Nửa đêm thằng Tí sún thấy bụng mình đau quặn, nó lóp ngóp bò dậy đi cầu, nó thấy thằng Cự ở trong cầu đi ra, mặt còn nhăn nhỏ. Tí sún nói với em :

— Sao tao thấy đau bụng quá ?

— Tao cũng vậy.

Tí Sún lo lắng :

— Chai dầu nóng đâu hả mày ?

— Tao để ở đầu giường.

Bụng thằng Tí sún đau quặn, nó cúi gập người xuống, rên nho nhỏ, mồ hôi nó toát ra đầm đìa.

— Úi da đau quá.

Cự cũng nhăn nhó :

— Tao lại buồn đi câu nữa.

Bụng thằng Tí sún càng lúc càng đau dữ dội, ruột gan nó xối lên ùng ục, nó không kịp chạy vào trong cầu, nó vãi luôn ra quần, nó có cảm tưởng tất cả ruột gan nó đều tuôn ra ráo, thằng Cự cũng không chịu nổi nữa, hai đứa ngồi bệt xuống đất, cơn đau bụng nổi lên từng hồi. Thằng Tí sún rên rỉ, nó lên tiếng gọi :

— Má ơi má ơi.

Bà mẹ hai đứa trẻ đang ngủ chợt nghe tiếng rên la của con, bà chồm dậy chạy xuống bếp, mùi phân khắm thối xông lên nồng nặc, bà bật đèn :

— Tụi bay sao vậy ?

— Đau bụng, đau bụng quá má ơi.

— Cả hai đứa tụi bay ?

— Dạ, ủa da đau quá.

Người đàn bà cuống lên, chạy lên gọi chồng. Người chồng đang ngủ say bị đánh thức dậy bực mình hỏi :

— Cái gì vậy ?

— Hai đứa chúng nó làm sao kia ?

— Hai đứa nào ?

— Hai đứa con mình chớ còn hai đứa nào nữa, chúng trúng độc rồi, ỉa tùm lum dưới bếp kia.

Người chồng chồm dậy :

— Hả, cái gì, trúng độc hả ?

126 Nguyễn Thụy Long

Ông ta nhảy phóc ngay xuống giường, chạy xuống bếp.

— Chúng mày làm sao vậy ?

Hai đứa bé lên rí : Ông vội vàng cúi xuống, ông hét bà vợ :

— Lấy dầu gấp đi.

Hai đứa bé lăn lộn dưới đất, chúng ỉa đái tùm lum, người cha thoa dầu khắp người hai đứa nhỏ, ông ta rên rí :

— Trời ơi, tội bay sao vậy, chúng mày trúng độc rồi, chúng mày ăn uống bậy bạ gì hả đồ quỷ.

Cả hai đứa mồ hôi vã ra, mặt mũi nhợt nhạt, chúng rên rí :

— Đau quá ba má ơi.

Người cha ngược lên nói với vợ :

— Phải đưa chúng nó đi nhà thương gấp, chúng nó trúng độc rồi.

Bà vợ cuống quýt :

— Trời ơi không biết chúng nó làm sao vậy kia, chúng mày ăn gì ?

Người chồng tắt tả mặc áo :

— Tôi phải đi kêu xe đưa chúng nó đi nhà thương gấp, nguy rồi.

— Ông sang kêu tạm ông y tá sang đây.

Khi người chồng đi khỏi bà vợ gạn hỏi hai đứa con :

— Chúng mày ăn uống gì, ở đâu, nói ngay đề tao

đi thừa lính bắt thấy mẹ chúng nó.

Thằng Cừ phều phào trả lời :

— Tụi con ăn.., ăn .. thịt quay... dưa... dưa bầu...

— Ở đâu ?

— Ngoài... miều...

Người mẹ hét lên :

— Trời ơi là trời, chúng bay hại tao rồi, chúng bay chết rồi, sao con ngu dại quá vậy con, nơi người ta thờ cúng chúng mày dám.... dám.... Cậu vật chúng mày rồi...

Người đàn bà mặc cho hai đứa con lăn lộn dưới đất, bà ta chấp tay vái lia vái lịa :

— Trăm lạy cậu, ngàn lạy cậu, hai đứa con tôi ngu dại xin cậu tỏ lòng nhân đạo thương lấy chúng nó. Tôi nguyện xin tạ ơn cậu một con heo.

Vừa lúc ấy người chồng về nhà với ông y tá trong xóm, người chồng hét lên :

— Bà làm cái giống gì vậy ?

Người y tá vội vàng chạy tới coi bệnh hai đứa trẻ anh ta lắc đầu :

— Thở tả rồi, tôi chỉ có thể chích cho cầm, phải đưa chúng nó đi nhà thương gấp, chậm không cứu được đâu.

Người đàn bà khóc bù lu bù loa :

— Ông ơi chúng nó ngu dại, chúng nó dám ăn đồ cúng ngoài miều cậu, bây giờ cậu trừng phạt, ông

đưa húng nó đi nhà thương đi, tôi ra miếu xin cậu.

Người y tá phụ lực với người chồng đưa hai đứa bé ra khỏi nhà. Người đàn bà cuống quýt chạy theo vừa chạy vừa la lối ầm xồm, làm cả xóm thức giấc, bà ta van vái như một con mụ điên, khi chiếc tắc xi đưa chồng con bà ta đi, bà ta chạy thẳng ra miếu quì xụp xuống lạy như tế sao. Lối xóm có người tò mò cũng chạy theo ra, phút chốc không khí ban đêm náo loạn. Lính gác trên cầu bắn súng chỉ thiên, một người đàn bà bình tĩnh chạy tới cầu kêu lên :

— Đừng bắn các ông ơi, bà con lối xóm đây.

Người lính gác trên cầu hỏi :

— Chuyện gì vậy ?

Người đàn bà đi tới, giải thích :

— Chúng tôi ra miếu cậu, có hai đứa nhỏ bị cậu vật, mẹ nó ra miếu xin.

— Cậu nào ?

— Dạ cậu thờ ở miếu.

Người lính nhìn ra đám đông lầm bầm :

— Đêm hôm khuya khoắt chỉ làm ồn, giải tán về ngay không bắt buộc chúng tôi phải nổ súng.

Người đàn bà năn nỉ :

— Xin xếp thông cảm cho, má nó chỉ có hai đứa cho má nó van vái cậu, cậu tha mạng cho chúng.

— Bà biết bây giờ là mấy giờ đêm không, đêm hôm khuya khoắt chỉ được cái lam ờn, thôi về đi.

Người đàn bà trở lại miếu, người trong xóm kéo ra mỗi lúc một đông hơn, bà mẹ hai nạn nhân đang xì xụp khấn vái luôn miệng, đám đông rĩ tai nhau, phút chốc cả xóm biết hai đứa con nhà chị Bảy ốm phá miếu, ăn cắp đồ ở miếu bị cậu vật.

Mụ Tư cùi cũng thức giấc, mụ thấy rần rần ở ngoài m ều, mụ đi ra hỏi nguyên do, mụ than trời, mụ ngửa mặt lên, lắc đầu, làm một cử chỉ tuyệt vọng :

— Thôi rồi, không còn hy vọng gì nữa rồi, tôi đã báo trước chúng nó mà, tôi van lạy chúng nó nữa, nhưng chúng nó nghe đâu, chúng nhất định phá bằng được mà, bây giờ cậu nổi giận quá rồi, khó xin cậu nữa rồi.

Mụ Tư cùi kể lể :

— Tôi biết chúng nó một bọn ba thằng chớ không phải hai thằng, chúng vơ hết ráo đồ cúng kiếng trong này, một miếng thịt quay, nửa trái dưa hấu, chuối nè, hình như chỉ có vậy, ít vậy nhưng cũng là đồ ăn của thánh thần. Tôi đã hết lời van lạy chúng nó, chứ g nó có để tôi yên đâu, chúng còn chửi tôi nữa chớ.

Người trong xóm tò mò :

— Thím thấy ba đứa hả, thím nhớ thằng kia là con

130 nguyên thủy long

ai không ?

Ai cũng nơm nớp lo sợ đứa thứ ba là con mình, mẹ nhìn vào từng mặt, mẹ nói dối :

— Đáng lẽ tôi chẳng thèm nói làm chi, tôi nói thêm ác khẩu, nhưng thôi tôi nói làm phước, lo cũng kiếng tạ lỗi với cậu đi, chắc nhà nào đó có hơn có đức nên cậu chưa nỡ làm tới.

Mẹ bỗng tới trước mặt một người đàn bà còn trẻ, nói với giọng ái ngại :

— Chị à, lo cũng kiếng cho thằng Lượm nhà chị đi, chị thường ra cùng bãi đây nên cậu còn nghĩ đến cái tình chắc là cậu không nỡ.

Người đàn bà nhảy dựng lên :

— Thằng Lượm nhà tôi ?

— Phải, nó với thằng Tí sún thằng Cự, ba thằng chúng nó hồi chiều ra phá phách ngoài này, tôi nói chúng nó, chúng chửi lại tôi, chửi cả cậu nữa, chúng nó ăn cắp đồ cúng xong rồi còn phóng uế tùm lum, tôi mới dọn dẹp xong rồi vừa mới đi ngủ nè, nói cho chị biết, lần này là cậu giận lắm rồi đó, mấy lần trước cậu tha thứ.

Một người hỏi :

— Bộ ba thằng nhỏ phá nhiều lần rồi hả ?

Mẹ Tư cúi được dịp trả thù :

— Không phải chỉ có ba đứa chúng nó, còn nhiều đứa khác, cả thằng con chị nữa.

— Con tôi ?

— Chớ sao, thằng Tùm phải không ? Chính thằng Tùm đã từng leo lên cây đái xuống nóc miếu.

— Trời ơi, sao bây giờ chị mới nói cho tôi hay ?

— Hơi sức đâu tôi nói để mang tiếng ác.

Mụ vênh mặt, hằn học :

— Người ta từng khi rẻ tôi, coi tôi có ra gì, tôi có điều gì không phải nói đâu có ai nghe. Con chị không hay không phải tôi nói nó, nó chửi tôi, tôi có mét chị, biết đâu chị không bình con mà chửi tôi, bộ tôi ngu lắm sao ?

Một người đàn bà ngựa miệng nói :

— Ai mà chửi lại chị, chỉ có chị chửi người ta thôi chớ.

Không khí mỗi lúc mỗi thêm gay gắt, mọi người phải can. Lính trên cầu nổ súng dùng dùng giải tán đám đông, nhưng không ai chịu về nhà. Ba người lính phải tới tận nơi.

— Bộ các người không nghe lệnh chúng tôi hay sao các người có biết bây giờ là mấy giờ đêm rồi không ? Các người nên biết rằng bây giờ giờ nghiêm ai ra đường chúng tôi có lệnh bắn bỏ.

Một người đàn bà cong cớn :

— Bắn hả, bắn đi coi, chúng tôi có làm gì đâu, chúng tôi cũng bái mà, bộ các người muốn đàn áp tôn giáo hả, các người xâm phạm đến tự do tín ngưỡng.

132 Nguyễn Thụy Long

Một người lính nóng máu :

— Không có nói nhiều, các người không chịu về nhà chúng tôi bắn, có vậy thôi.

Anh ta lên đạn, đám đông bắt đầu xao động, nhưng mụ đàn bà già hòng vẫn làm tới :

— Bà con đừng có lo, tôi nói nè, tôi nói lẽ phải, tôi không sợ ai hết.

Ba người lính nhìn nhau rồi nhìn mụ đàn bà, một người có lẽ là cấp chỉ huy tới trước mặt mụ :

- Bắt buộc tôi phải bắt chị điều tra, chị có nhiều lời lẽ chống đối có lợi cho Cộng Sản.

Người đàn bà bắt đầu cuống lên, mụ không còn bình tĩnh, nhất là mụ thấy đám đông không hưởng ứng mình :

— Bộ các ông bắt tôi sao ?

— Phải chúng tôi bắt chị.

— Tôi có làm gì đâu ?

— Không cần biết, nhưng chúng tôi bắt buộc phải đưa chị về tiểu khu điều tra về những lời nói của chị.

— Nhưng tôi có tội gì ?

ven đò 133

— Nếu không có tội gì thì chị sẽ về, bằng không chị ở tù.

Mụ đàn bà càng hoảng hồn :

— Các ông này bắt tôi thiệt sao, chồng tôi là lính mà.

— Chồng chị là lính thì chúng tôi càng nên bắt nữa. Những mũi súng dí gần vào người chị ta, không ai cứu chị được nữa, ai cũng có vẻ sợ sệt, chị ta đành phải xuống nước năn nỉ :

— Các ông bắt tôi tội nghiệp, tôi còn cháu nhỏ ở nhà, chồng tôi đêm nay đi trực không có ai coi nhà. Người lính cương quyết :

- Nếu chị không có tội thì mai chồng chị lên tiểu khu lãnh về.

Bây giờ thì hồn vía mụ lên mây, mụ cuống quít xin xỏ :

— Tội nghiệp tôi mà các ông.

Một người lính tiến đến đám đông :

— Thôi xin đồng bào giải tán đi, ai về nhà nấy, cúng vái thì để sáng mai, bây giờ khuya quá rồi. Đám đông ngoan ngoãn vào xóm. Còn trơ lại mụ đàn bà với ba người lính, ba người áp tải mụ lên cầu, mụ luôn miệng van lạy. Họ bắt mụ đứng ở đầu cầu, một trong ba người lính hỏi bạn :

— Mình tính sao về vụ này ?

Người thượng sĩ nói nhỏ với hai người lính :

134 Nguyễn Thụy Long

— Minh dẫn mặt chơi vậy thôi chớ bắt bớ mẹ gì, để cho bà chẳng đứng đó tới sáng mình thả về nhà. Trong khi đó mẹ đàn bà luôn miệng năn nỉ, mẹ khóc lóc, người thượng sĩ bực mình trở lại :

— Bây giờ chị muốn về phải không ?

— Dạ thưa thượng sĩ thương cho em.

— Bạn sau chị không có lép nhép cái miệng nữa nghe, coi chừng mang họa à.

— Dạ em không dám.

— Đáng lý ra tôi giao chị về tiểu khu để tùy đẳng đó phân xử, nhưng thôi chị đã biết hồi cãi thì tôi tha chị. Chị đàn bà vái liền một cái :

— Cám ơn thượng sĩ.

— Thôi chị về đi.

Mẹ đàn bà quay lưng đi liền một mạch không dám ngoảnh lại. Mẹ ta về đến xóm mọi người vồn còn thức. Có người tò mò hỏi :

— Sao, lính thả bác à ?

Mẹ lại vênh váo :

— Tôi tội tình gì mà bắt kia chứ ?

— Có đưa lên tiểu khu không ?

— Lên cũng vậy thôi, tôi trình bày đầu đuôi câu chuyện với ông đại úy, ông rầy mấy người lính quá trời, ông còn nói lính không được quyền xúc phạm tới tự do tín ngưỡng của đồng bào, không chừng

ba thằng cha lính đó sẽ bị ông nhốt, ông là rầy họ, bắt họ xin lỗi tôi, đánh xe đưa tôi về tận đầu xóm.

— Bảnh quá ta.

— Không bảnh gì nhưng lẽ phải mà, mình có làm điều gì gian dối đâu mà sợ.

Có người há hốc miệng nghe mục đàn bà, họ cảm phục con người can đảm. Mục nói xong câu chuyện, mục không quên hỏi :

- Hai đứa con chị Ba ra sao ?

- Chỉ vô nhà thương với ảnh rồi, tôi thấy khó qua khỏi quá, bệnh thì còn chữa được chứ thần thánh mà vật thì có ông trời cứu, hai thằng nhỏ nhà đó nghịch thần sầu nhất xóm này.

— Còn thằng Lượm ?

— Mẹ nó về đánh nó quá trời, nó khai hai thằng kia dụ nó ăn, nhưng nó thấy dơ nên không ăn, mà có lẽ nó nói thiệt, nó không làm sao hết trơn.

— Nhưng dầu sao thì mẹ nó cũng phải cúng tạ ơn cậu.

— Má nó tính ngày mai làm gà cúng đó.

— Tôi cũng phải cúng cậu, cậu linh quá trời.

Lối xóm bàn tán xôn xao đến gần sáng cũng không hết chuyện, câu chuyện xoay quanh đề tài miêu cậu, có người dựng đứng lên rằng trước khi cậu vật hai đứa nhỏ cậu đã báo mộng cho má nó biết

Lưu Nguyễn Thụy Long

trước cả tuần lễ. Một người tò mò hỏi :

— Tại sao thím lại biết chuyện này ?

— Thì má nó nói với tôi mà, má nó nói má nó nằm mê thấy một người con trai mặc áo đỏ hiện ra nói rằng bà đừng để cho con bà phá tôi rồi biến mất. Chị Ba đâu có đề ý chuyện này, chị ta cũng không biết đó là hồn cậu, bây giờ nghĩ lại mới biết thì muộn quá rồi.

Câu chuyện mỗi lúc một trở nên huyền hoặc, nhiều giai thoại về cậu được kể ra, một người đàn bà lo âu :

— Xóm mình nhiều con nít phải coi chừng chúng mới được bọn con nít thì có biết kiêng nể gì ai đâu tốt hơn hết mình cho phép mẹ Tư cù cửi thấy đứa nào lảng ra phá ngoài miếu thì đánh thấy mẹ. công mình nuôi con suốt bao nhiêu năm trời, phá cậu, cậu vật cho chết lảng đùng ra đó rồi than trời à.

— Cái người chết vào giờ linh nguy hiểm vậy đó. Gần sáng chiếc tắc xi chở thầy Ba về, lối xóm bu quanh hỏi thăm :

— Bệnh tình hai đứa nhỏ ra sao thầy ?

Mặt mũi thầy Ba phờ phạc, thầy lắc đầu tuyệt vọng :

— Chúng nó chết cả rồi.

— Trời ơi !

Thầy Ba rơm rớm nước mắt quay vào nhà, thầy đang muốn nổi điên lên vì mất con, thầy không muốn trả lời những câu hỏi thăm vô nghĩa, hình

ảnh hai đứa con chập chờn trong đầu thầy. Thầy đóng cửa kín vào nhà nằm.

Lối xóm càng bàn tán dữ, họ ngó ra miếu cậu :

— Cậu linh dữ, hai thằng nhỏ này chắc quá lắm cậu mới vật chết đó, ngày mai mình phải lo cúng kiếng cẩn thận, phải giữ quanh miếu cho thanh khiết.

— Mình giao luôn cái miếu cho mẹ Tư cùi lo, mình góp tiền nuôi nó, mà khỏi nuôi cũng được, nội đồ cúng kiếng cũng đủ cho con mẹ nó rồi

Trời tang tảng sáng thím Ba về, thím kêu khóc vang rân từ ngoài đầu xóm, thím vật vã trước miếu cậu !

— Cậu ơi là cậu, con tôi có tội tình gì với cậu tôi xin chịu tội thay chúng, cậu nỗ lòng nào vật chết hết cả hai đứa chúng, cậu ơi là cậu. Bây giờ cậu có linh thiêng thì cậu vật chết nốt tôi đi, tôi còn sống làm gì nữa hả trời.

— Thím Ba đập đầu bình bình vào gốc cây bên cạnh miếu. Những người đàn bà trong xóm sợ qua, vội tới nâng thím dậy, sợ rằng trong khi điên cuồng thím Ba ăn nói không giữ mồm giữ miệng, chạm vào vong linh cậu, cậu hại cả xóm thì khốn hết.

Một người đàn bà an ủi thím Ba :

— Thôi thím ơi, sống chết có số, đâu có ai tránh

khỏi, trời không cho hai đứa con thím sống làm người thì đành chịu chờ biết làm sao ?

Thím Ba giầy lên đành đập như con cá lóc bị đập đầu :

— Không thần không thánh gì hết trơn, thần thánh gì mà bắt nhân vật một lượt chết hai đứa con người ta.

Người đàn bà vội bịt miệng thím lại, hai ba người khác phụ lực dìu thím Ba vào trong xóm, hàng xóm xúm đông lại an ủi mỗi người một câu.

Trời sáng rõ mặt người, câu chuyện câu vật chết hai đứa nhỏ lan truyền ra tới tận ngoài chợ.

VII.

— **N**À Y, bà biết không, cái miều cậu đang kia linh lắm, mới vật chết đem qua hai đũa nhỏ đó.

— Miều nào ?

— Miều cậu mà mình thường đi chợ qua hoài đó, ba đũa phá phách bậy bạ trong miều, đem hôm qua cậu vật chết tươi hai đũa, còn một đũa gác ngư, chưa chắc đã qua khỏi. Người ta đồn linh lắm, ai xin gì cũng được, miễn là cúng kiếng cho thành tâm.

— Dĩ nhiên cúng kiếng là phải thành tâm rồi.

— Lát nữa bác đi cùng với tôi không ?

— Ừa đi thì đi, đề bán xong đồ đã.

— Tôi đi mua nhang đèn nhé.

— Mua giùm tôi nữa, lát tôi đưa lại tiền.

Hai bà bán hàng rong ngoài chợ nói chuyện với nhau. Bà bạn đứng dậy, bà kia lo bán hàng, một người đàn bà khách hàng quen ngồi xà xuống ăn bún bì hỏi :

— Chuyện gì đó thím ?

— Chuyện cái miếu linh thiêng ?

— Miếu nào ?

— Phía đầu đường đằng kia, cái miếu thờ cậu ?

— Cậu nào vậy ?

— Cậu là oan hồn uổng tử hồi tết Mậu Thân, người ta thấy linh nên lập miếu thờ, mới đêm hồi hôm cậu vật chết hai đứa nhỏ, còn một đứa ngắc ngư, tôi e cũng khó sống.

— Thiệt hả ?

— Trời ơi bộ tôi nói láo sao, đâu có phải mình tôi nói, cả chợ nói um xùm suốt từ sáng đến giờ.

— Ngán quá nhỉ, nơi thờ cúng mà phá phách thì cậu vật chết cũng là phải.

— Oan hồn uổng tử bao giờ cũng vậy, phải lo cúng kiếng đàn hoàng chó không phá lắm, mình biết lo cúng kiếng thì họ phù hộ cho mình. Có một thím sầm xin keo cậu, cậu cho, vậy mà trúng mới đó.

142 Nguyễn Thụy Long

Mỗi ngày hôm trước sữa còn ế hề, thím sầm ngán quá tính bán đồ bán tháo đi, thím ta đi xin keo, cậu nói đừng có bán, ngày hôm sau đột nhiên sữa biến sạch trên thị trường, thím sầm trùng mối đó thiệt là lớn. Tôi nghe người ta nói vậy thôi, đề hôm nào gặp thím ta tôi hỏi thử coi.

— Bộ linh vậy sao ?

— Không linh mà người ta cúng lễ xì xụp suốt ngày, đâu có phải chỉ dân buôn bán vật mà cả ông nọ bà kia, bộ mấy người đó ngu hết sao ?

Bà ăn bì bún chằm chú nghe, bà ta chót chét cái miệng :

— Nhà tôi ở gần đó mà tôi không đề ý đó, tôi thấy lập cái miếu lên tôi nghĩ cũng giống như mấy cái miếu dựng ở lề đường cúng mấy oan hồn bị xe hơi cán, chớ đâu có nghĩ linh như vậy ?

— Về bác đi cúng thử coi.

— Phải đó, lát tôi ra chợ mua một nải chuối, mình nghèo chắc cậu cũng thông cảm.

— Cúng kiếng mình thành tâm là được rồi, đừng nói đến chuyện giàu nghèo mà phải tội với thánh thần. Tôi nghe nói ai có bệnh tật gì tới cầu xin cậu cậu cũng phò hộ cho khỏi đó.

— Vậy hả, tôi có thằng con bệnh hoài không khỏi suốt một năm nay thuốc thang hết thầy nọ đến thầy kia.

— Vậy thì tới miếu cậu đi, cậu linh lắm, chị cứ

tin tôi.

Chỉ trong vòng một buổi sáng thiên hạ đồn đại về sự linh thiêng của cậu, lan truyền khắp chợ. Từ mười giờ sáng mụ Tư cùi thấy người ùn ùn kéo tới cúng bái đầy miếu, mụ Tư cùi không hiểu đầu đuôi ra sao, câu chuyện hai đứa trẻ phá miếu bị cận vật chết mụ Tư cùi phải kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần, đồ cúng kiếng bày đầy ra cả ngoài đường. Mụ Tư cùi không quên nhắc nhở mọi người.

— Tôi là người hầu hạ cậu từ lúc cậu lâm chung cho tới khi đồng bào trong xóm lập miếu thờ, tôi lại quét dọn miếu. Công việc làm ăn tôi phải bỏ ráo, chỉ còn trông vào lộc của cậu.
Một người đàn bà nhìn mụ Tư cùi :

— Phước đức quá, chị là người phước đức, cậu cho chị ăn lộc đó, thiệt chị là người tu từ kiếp trước mới được hưởng đó.

Mụ Tư cùi cười nhũn nhặn, mụ nghĩ đến tương lai sáng lạn của mụ, rồi đây thiên hạ sẽ nườm nượp kéo đến lễ bái ở miếu này mụ tha hồ no. Mụ nhìn đồ cúng ế hề, rồi mụ nhìn căn chòi nhỏ xíu của mình, mụ không thể chứa hết và cũng không thể ăn hết, mụ đâm lo lắng.

Đám ma hai đứa trẻ từ trong xóm đi ra, thím Ba kêu gào khóc lóc thảm thiết, còn thầy Ba lặng thinh

nhìn về phía miếu, thầy nhìn những người đến cúng bái bằng con mắt căm hờn, thầy lăm lăm :
— Thế nào cũng có lần tao đập bể cái miếu này xem thằng nào làm gì tao, đồ mọi rợ.

Mụ Tư cúi chỉ chỗ cho người đàn bà đứng cạnh mình :

— Đồ dám ma hai đứa nhỏ phá miếu bị cậu vật chết đó.

Mọi người rùng mình le lưỡi :

- Linh thiêng thật, con nít con nôi không biết dạy bảo ra nơi thờ phượng phá phách chỉ thiệt cho cha mẹ, công ơn nuôi dưỡng suốt bao nhiêu năm trời.

Mụ xồn xồn vừa khấn vái xong :

— Cậu là thánh thần, cậu hơn hậu, chắc là phải có điều gì quá xá lắm đây nên cậu mới quật chết tươi vậy chớ.

Mụ Tư cúi giải thích :

— Thì hai thằng nhỏ này nghịch trần ai nhất xóm mà, tôi la mắng nó biết bao nhiêu lần rồi chớ có phải không đâu, chắc là lần này cậu giận quá nên mới ra có sự như vậy.

Mụ xồn xồn suy luận :

— Tôi thì cho là ăn thua ở cái đức của bà mẹ, người ăn ở có hơn có đức thì thánh thần đỡ chớ nào thánh thần muốn hại, chắc hẳn bố mẹ kém đức đây nên con cái mới phải chịu, người chồng

gia đình này làm nghề gì thím biết không ?

— Hình như làm công chức gì đó.

Mụ xồn xồn không mấy bằng lòng về câu trả lời của mụ Tư cùi :

— Chị nói sao, chỉ làm công chức thôi à, vô lý, không nhất định phải làm nghề gì thất đức lắm.

■ — Thầy Ba là thầy chủ trong xóm này mà.

Mụ xồn xồn vẫn chưa được thỏa mãn :

- Thím biết thầy Ba từ hồi nào ?

— Cả mấy chục năm nay lận.

— Thế trước hồi Tây thầy Ba làm nghề gì ?

— Hồi đó thầy Ba còn trẻ, nghe đâu ông làm phòng nhì hay gì... gì đó của Tây.

Mụ xồn xồn reo lên :

— Hèn gì, tôi biết mà, tôi nói đâu có sai, phòng nhì thím biết là gì không, trời, một nơi dã man tàn bạo không thể tưởng tượng được, nơi đánh đập tra khảo người, chắc hẳn thằng cha này cũng gây ra nhiều tội lỗi rồi, trời có mắt mà, trời nhờ tay cậu quật chết hai đứa con của nó để đền tội ác.

Khi nói như vậy mụ không còn giữ được bình tĩnh mắt mụ trợn lên, mụ nhất định rằng thầy Ba là người tàn ác nhất thế gian. Nên trời mới phạt, mới vạ chết luôn một lần hai đứa con.

— Quả báo nhãn tiền mà.

Chỉ một lát sau công việc bôi nhọ vợ chồng thầy

Ba của đám đàn bà lắm điều đi tới mức tuyệt hảo, người ta không còn kêu là thầy Ba nữa mà người ta kêu là vợ chồng thẳng cớm phòng nhì Pháp mới bị cậu vật chết hai đứa con. Họ bàn tán về cái chết của hai đứa nhỏ thấy khủng khiếp.

Một người đàn bà kể lại cho bà bạn mới tới rằng :

— Hai đứa nhỏ vừa ăn xong miếng dưa hấu liền xùi bọt mép, mắt chúng trợn ngược lên, chúng đi về nhà chỉ vào mặt bố : Mày là thẳng đại gian đại ác. Thế rồi mắt hai đứa nhỏ tím lại chúng run lên lẩy bẩy, chúng ỉa đái tùm lum khắp nhà, miệng học máu lẫn ra chết tươi, không có thuốc nào chữa khỏi. Cậu phạt đó, bởi tại ngày xưa thẳng chả làm ở phòng nhì của Tây gây nhiều tội ác quá nên trời phạt.

Người bạn chăm chú nghe, bà ta lắc đầu, tới miếu cắm nhang, bày đồ cúng ra si sụp lễ.

Khi thầy Ba đưa đám con về, đi qua cái miếu, mọi người đứng nghệt mặt ra ngó. Mụ Tư cúi nhìn thầy Ba hôm nay khác hẳn. Bây giờ thì xung quanh thầy đã được bao phủ bởi một đám mây tội ác mù đặc. Thầy Ba đi chậm lại, mặt lăm lì. thầy nghe thấy tiếng xì xào :

— Nó đấy hả ?

— Ừa chính nó đó.

Thầy Ba dừng lại, nhìn vào đám đông, hất mặt

— Các người nói gì tôi ?

Đám đông im lặng, không ai nói câu nào, lùi dần khi thầy Ba tiến lên, mặt thầy Ba chợt trở nên dữ tợn, thầy nhìn vào cái miếu :

— Nói cho các người hay thế nào cũng có lần tôi phá cái miếu này, chỉ vì thờ thằng bú c... này mà hai đứa con tôi chết.

Nói xong thầy Ba bỏ đi vào xóm. Đám đàn bà cũng vái lúc đó mới lên tiếng :

— Cui mặt thằng cha này biết ngay là hạng bất nhân bạc ác.

— Chả hăm phá miếu đó.

— Sức mấy, lần này mà đụng vào miếu cậu thì chính thằng chả chết thảm thiết cho coi.

Mụ Tư cùi thấy lo lắng, thầy Ba hăm, ông dám làm lắm, ông mà phá cái miếu này mụ cũng chẳng làm gì được, mụ chỉ là mụ đàn bà yếu đuối.

Mùi nhang, mùi giấy vàng bạc đốt lên làm không khí cái miếu trở nên tôn nghiêm. Tối chiều thì tất cả những người tới cúng bái đều mặc nhiên công nhận mụ Tư cùi là tôi tớ cậu, nhất nhất việc gì người ta cũng hỏi mụ Tư cùi. Mụ Tư cùi thấy hân hoan mát mẻ cả lòng.

Trời tối dần, gió sông mát lồng lộng, người cúng bái cũng thưa thớt dần.

148 Nguyễn Thụy Long

Mụ Tư cúi mặt dừ, mụ nằm ườn ra giường. Mụ nằm ngó đám đồ cứng mà đành chịu, mụ chẳng còn hơi sức đâu mà ăn uống. Bây giờ mụ buồn ngủ, mụ bực mình vì cái chân ngứa ngáy của mình, mụ thò tay xuống gãi đến tét thịt ra, nước nhờn từ mấy mụn ghẻ rịn rịn thấy khó chịu. Mụ Tư cúi không thể làm biếng được, bắt buộc mụ phải trở dậy rửa chân xức thuốc.

Mụ Tư cúi nấu một nồi nước nóng, pha âm ấm vào một cái chậu ngồi ở hiên nhà ngâm chân, mụ hít hà, mụ thấy dễ chịu khi cho cả hai chân vào chậu nước ấm, nước ấm ve vuốt bàn chân lở lói của mụ, bàn tay mụ mơn man trên những mụn ghẻ ngứa, bàn tay mụ mơn man đến đâu, mụ thấy dễ chịu đến đó. Mụ Tư cúi ngó ra miếu, cái miếu dưới gốc cây lúc này coi thâm u. Hình như có bóng một người nào đó đang van vái, giờ này mà vẫn còn người cúng lễ sao, mụ Tư cúi tự hỏi, mụ nghĩ thấy mùi nhang theo gió thoảng đến phía mụ ngồi.

Người nào đó sau khi van vái xong đi thẳng, mụ Tư cúi lại suy nghĩ vẩn vơ, mụ nghĩ đến ngày mai khi khách thập phương kéo đến miếu, mụ lại mệt nhọc, mụ lại phải tiếp người nọ người kia, trả lời nhảm chán những câu hỏi mà mụ đã trả lời không biết bao nhiêu lần. Ngày xưa khi mụ cô đơn không ai hỏi han đến, mụ thấy oán đời, bây giờ mụ phải tiếp

xúc nhiều quá thì mẹ lại mệt mỏi, mẹ thêm thường những phút nghỉ ngơi, mẹ lại muốn ngồi yên một chỗ xâu từng cái lông gà vào cái kim, nhưng mẹ biết chắc chắn rằng những ngày đó sẽ chẳng bao giờ còn trở lại, bắt đầu từ hôm nay mẹ sẽ bận rộn vô cùng, trừ khi nào cái miêu này không còn nữa.

Mẹ Tư cúi chột nghe tiếng xe gấn máy, rồi ánh đèn xe loang loáng, một chiếc xe Honda quẹo vào xóm, chiếc xe ngừng lại trước cửa nhà mẹ, mẹ ngẩng lên, một tiếng reo :

— Thím Tư.

Chiếc xe tắt máy, mẹ Tư cúi nhìn thấy người lính Không Quân, người vừa kêu tiếng thím Tư không ai xa lạ, chính là cô Ba.

Trong khi người lính Không Quân lui cúi dựng xe thì cô Ba chạy a lại mẹ, tiếng nàng reo vui :

— Thím Tư, Ba đây, Lài đây thím không nhận ra sao ?

Hai bàn chân mẹ Tư cúi vẫn còn ngâm trong nước bây giờ thì đã lạnh dần, mẹ Tư cúi với cái khăn, nhắc chân ra khỏi mặt nước lau khô. Mẹ không tỏ vẻ vồn vã :

— Cô Ba đó hả ?

— Dạ, cháu, cháu về thăm thím Tư đây, thím còn giận cháu không ?

150 Nguyễn Thụy Long

Mụ Tư cúi tiếp tục lau chân, mụ trầm tĩnh :

— Giận cô Ba làm gì, thôi chuyện hồi trước qua rồi, sao hồi này ở đâu ?

— Cháu ra khỏi trung tâm Chiêu Hồi rồi, bây giờ cháu là một người lương thiện.

Nàng giới thiệu người lính Không Quân :

— Chồng cháu đó thím à.

— Ừa tao biết, tao nghĩ thế nào tụi bay cũng lấy nhau mà, mừng cho hai đứa bay, vậy là phải, mày à con gái thì phải có chồng có con chớ đi theo bọn Việt Cộng làm chi.

Cô Ba cười :

— Thím chống Cộng dữ.

— Tao chẳng chống chẳng theo ai hết trơn, nhưng cái gì phải thì thôi, này nhà nước tha mày rồi hả?

Cô Ba gật đầu :

— Cháu biết hối cải rồi mà.

Mụ Tư cúi nhận thấy tình cảm của mình không còn đậm đà với cô Ba như hồi trước nữa, mụ thấy mình lơ lơ là là. Cô Ba cũng cảm thấy như thế, nàng trở lại xóm này, nàng thấy mình sống lại cả một quãng đời dĩ vãng hải hùng, nàng như còn nhìn thấy cái xác người đàn ông nàng gọi là anh Năm năm sống sượng, máu me đầm đìa, nàng nghĩ đến căn nhà trong xóm, căn nhà tối thui, mỗi lần

anh Năm tới, hơi thở hơi hám, mùi mồ hôi khen khét của anh Năm. Cô Ba bàng hoàng khi nghĩ lại, vậy mà mình đã bao nhiêu đêm phải nằm trong vòng tay ấy. Nàng đưa mắt nhìn chồng, nàng niu kéo lấy hình ảnh chồng, mình chỉ còn chàng, chỉ còn chàng mà thôi, nàng nghĩ đến đứa con nằm trong bụng mình, nó mới được một tháng, hình ảnh đứa con vồ về dĩ vãng đen tối của nàng.

Cô Ba đặt tay lên vai mẹ Tư cùi :

- Thím Tư, cháu muốn nói với thím một điều này.

- Gì đó ?

— Trước hết cháu xin thím tha thứ cho cháu, hồi trước cháu được lệnh của Việt Cộng phải theo dõi thím, chúng muốn sát hại thím.

Mẹ Tư cùi ngừng lau chân, mẹ ngẩng lên :

— Muốn giết, tôi có làm gì chúng đâu ?

— Chúng thù thím, chúng cho là thím đã chỉ điểm cho lính Quốc Gia bắt những ổ đặc công trong vùng.

— Đâu có ?

— Nhưng chúng cứ nghi vậy đó, không biết bây giờ chúng còn theo dõi thím không, cháu thấy mình có nhiệm vụ phải nói cho thím hay điều này để thím coi chừng.

Mẹ Tư cùi thấy rằng mình chẳng còn thiết tha gì,

152 Nguyễn Thụy Long

mụ mọt mồi, chán nản, Mụ lặc đầu :

— Thiệt là mất thì giờ, tôi chẳng còn hiều cái gì hết tron, hồi Tết Mậu Thân bỗng nhiên người ta kêu tôi là bà già anh hùng giết giặc, rồi bây giờ tôi lại được em nói Việt Cộng định giết tôi, tôi có là cái quái gì đâu, chẳng là bà già anh hùng mà cũng chẳng là người chỉ điểm, tôi chỉ muốn sống yên, chính các người ấy làm khó làm dễ tôi.

— Dạ cháu hiều, hôm nay cháu chỉ đến nhắc chừng thím, thím nên đề ý.

— Cám ơn, nhưng cái mạng mình như con sâu cá kiến, có coi chừng cũng vậy mà thôi, nó muốn chém muốn giết mình lúc nào mà chẳng được, thôi thì phó mặc mệnh trời. Bây giờ tôi chỉ còn biết hầu hạ cậu.

Cô Ba ngạc nhiên hỏi :

— Cậu nào đó thím ?

— Cậu ngoài miếu kia, ngày ngày tôi nhang đèn cho cậu, ăn lộc của cậu sống qua ngày.

Mụ Tư cùi chán nản, mụ không muốn nói đến chuyện chết chóc nữa, một ngày nay mụ đã phải tiếp quá nhiều người. Mụ không còn muốn nói chuyện với vợ chồng nhà này nữa, mụ thấy cái nguồn tin mà cô Ba mang lại cho mụ lảng nhách, nhưng mụ không nỡ nói nặng lời với cô ta, dầu sao cô ta đối với mụ cũng tốt trong thời gian qua.

Mụ Tư cùi lau sạch chân, rắc thuốc bột vào những

cái mụn lở loét, xong xuôi mụn đứng dậy :

— Tôi phải ra thắp nhang cho cậu.

Mụ Tư cùi lẩm chẩm ra miếu, đốt lên ba cây nhang, mùi nhang thơm ngát tỏa trong đêm. Mụ Tư cùi đứng trước miếu lẩm râm khấn vái, ánh đèn dầu tù mù từ trong miếu hắt lên khuôn mặt mụ một màu vàng lung linh.

Có Ba nắm tay chỒNG :

— Thôi mình đi anh à.

Hai người giắt xe một quãng xa miếu mới nổ máy.

Mụ Tư cùi van vái xong, mụ đứng nhìn xuống giòng sông đen gió mát lồng lộng.

Ở cuối trời một trái hỏa châu vừa được thắp sáng, ánh sáng chớp chớp rồi sáng bùng lên soi sáng một vùng, ánh sáng yếu dần, một cái đuôi khói ngoằn ngoèo trên bầu trời. Một trái sáng nữa lại vừa bùng cháy.

Mụ Tư cùi nghe tiếng máy bay ì ì trên đầu.

VIII.

— **T**ÔI không tin, không có thần thánh nào ráo trọi, hai thằng con tôi chết là do số nó xui, nó trúng độc vì ăn vụng đồ ăn không hấp vệ sinh. Anh tính coi, đồ ăn đồ uống để phôi ra suốt một ngày, dưới trời nắng này, ruồi nhặng, đến thánh ăn phải cũng chết chớ đừng nói chi đến hai đứa con tôi.

Thầy Ba uống một hớp để, mặt lầm lì nhìn ra ngoài đêm tối, người bạn ngồi bên cạnh cùng uống rượu với thầy, anh ta không nhớ mình đã uống đến xi để thứ mấy rồi, đầu bây giờ nóng

phương phượng, anh ta thân mật vỗ vai thầy Ba :

— Anh Ba à, anh cần giải thích cho chị ấy rõ, thấy chị ấy buồn bã khóc lóc tối ngày, tội nghiệp quá.

Thầy Ba chán nản :

— Nào có phải tôi không giải thích, nói hoài đấy chứ, nhưng nó là đàn bà, nông cạn, rồi bị mấy con mẹ hàng xóm nói tới nói lui hoài riết rồi tin là con mình bị thánh vật. Anh tính coi ngày nào ngoài miếu cũng có người van vái rầm rầm, dù mẹ, tôi bực hết sức vậy đó, cả vợ tôi cũng lên tôi ra ngoài van vái nữa chứ, nghe theo mấy con mẹ ngu si, chúng còn nói vợ chồng tôi ăn ở ác đức cho nên thánh mới vật chết hai con. Anh chơi với tôi cả mấy chục năm trời nay anh biết tôi là người thế nào, con sâu cái kiến không nở giết nói chi đến chuyện thất nhân thất đức. Mình đã gặp xui xẻo, xui xẻo đủ đường. Anh biết không, lối xóm nói rằng ngày xưa tôi làm phòng nhì cho Tây, giết biết bao nhiêu người, ngày nay bị quả báo, thiên hạ dựng đứng chuyện lên coi mới ác ôn chứ. Nhiều chuyện về tôi động trời nữa kia, con vợ tôi thì mặc cảm, đòi dọn nhà đi nơi khác, mà dọn nhà đi vì chuyện gì thì được chứ vì mặc cảm thì nhất định tôi không đi rồi đó, tôi cứ ở đây xem đứa nào làm gì tôi, tôi sẽ đập thấy mẹ chúng nó hết.

nguyễn thụy long

Thầy Tư bắt đầu say, thầy dẫn mạnh cái ly xuống bàn :

— Đù mẹ, miệng lưỡi thiên hạ như rắn độc, anh hiền chớ tôi thì không chịu cái vụ đó.

— Độ, anh thấy tôi là người thế nào chớ, mình muốn sống yên mà, nào có được với họ, mình đã khổ tâm quá trời rồi mà thiên hạ đâu có để cho mình yên. Chiều nào tôi đi làm về qua miếu mấy người cúng bái cũng ngó mình chớ, ngó không phải vì thương hại mình mà vì tò mò, muốn xem mặt thẳng cha phòng nhì Pháp ra thế nào, bực mình hết sức vậy đó.

Thầy Tư rót rượu vào ly thầy Ba :

— Uống nữa đi anh, uống nữa rồi mình tính.

— Tính gì ?

— Trả thù đời.

— Trả thù đời ?

— Phải, tôi sẽ giúp anh một tay, đù mẹ, đời đâu có tử tế với anh, đời chơi xấu anh mà.

— Làm gì ?

— Đập cha nó cái miếu ra.

— Đập miếu ?

— Anh không dám à ?

Thầy Ba hớp một miếng đế :

— Đù mẹ, tôi không ngán ai hết, tôi đau khổ quá chừng rồi, hai đứa con tôi chết, tôi còn biết ngán ai nữa.

—Tổ thái độ cho họ biết, họ không để cho mình yên mình không hơi sức đâu nhường nhịn họ, cứ đập nát cái miếu này ra coi xem có thần thánh nào vật anh, vật tôi không, nếu vật được tôi được anh tôi mới tin là linh thiêng. Tôi không ưa mấy cái thứ mê tín đó.

Thầy Ba rót rượu liên tiếp vào ly cho bạn :

— Mình uống đi, uống cho say rồi mình hành động, từ ngày hai đứa con tôi chết chưa bao giờ tôi uống biết say hết trơn.

Thím Ba đứng trong nhà nghe hai người bàn tán, thím thấy ngán, thím vội chạy ra :

— Anh Ba, anh Tư, đừng làm chuyện đó.

Thầy Ba đẩy vợ ra :

— Anh trả thù cho con đây em, anh không thể nào chịu nổi nữa rồi, con mình đã chết thảm thiết vậy mà còn điều tiếng nợ kia chịu gì nổi chứ.

Thầy Tư ngật ngừ :

— Tôi cũng nguyện giúp anh Ba một tay, hai đứa tôi chơi với nhau lâu quá rồi mà, anh chị đau khổ tôi không thể đứng nhìn.

Thím Ba càng lo lắng :

— Trời ơi hai anh say rồi.

— Ở say đó, nhưng hai thằng này say tỉnh mà, hai thằng này không mê muội, không nghĩ rằng thánh vật chết hai con, em vô nhà đi, mặc anh với anh Tư.

158 Nguyễn Thụy Long

Thím Tư cuống quít :

— Trời ơi, không được đâu hai anh.

— Tại sao không được, mấy người đàn bà thật lắm cảm, tui sẽ phá cái miếu.

Thầy Tư cười ha hả :

— Hai đứa mình đập thành bình địa luôn cho thần thánh biết tay một bữa coi.

Thầy Tư an ủi vợ :

— Em mặc kệ anh, suốt một đời anh ăn ở hiền lành, vậy mà trời phụ ta, không lý nào ta không phụ lại trời, bộ ông trời to lắm sao ? Nhiệm vụ cha là phải trả thù cho con, em không thấy con mình chết thảm thiết đó sao ?

— Em biết rồi, em không sợ gì hết, nhưng còn lối xóm, cái miếu này là của lối xóm dựng nên, mình phá đi là phá của bà con.

Thầy Ba càng lúc càng thấy đầu mình nóng phừng phừng :

— Của ông trời cũng phá, bà con lối xóm cái con c... chúng nó tử tế gì với gia đình mình, mình gặp cảnh thương tâm như vậy chúng nó không thương xót thì thôi, chúng nó còn nói nọ nói kia đủ chuyện nào vợ chồng mình bắt nạt bạc ác, nào là... ối thôi đủ chuyện xấu xa, họ tốt với mình ở cái khổ nào.

Thầy Ba lại rót rượu ra ly cho bạn và mình :

— Uống nữa đi anh, uống cho say chết thôi, rượu còn nhiều, từ ngày hai thằng nhỏ chết tôi chỉ còn biết vui thú với rượu, có lẽ tôi hư hỏng mất anh à. Thầy Tư khề khà, tiếp với bạn ly rượu :

— Minh lớn tuổi rồi, còn thú vui nào khác đâu, đời thì buồn bã. Ngày xưa khi anh và tôi mới đi làm công chức lương có mấy đồng bạc, nhà cửa kẻ ăn người làm thiệt là sung sướng. Ngày nay công chức mình đói rách như trâu như chó.

Thầy Ba lắc đầu :

— Thôi anh ơi, nhắc làm chi cho thêm buồn, nhiều khi tôi muốn nổi điên lên được, muốn đập phá một cái gì cho hả lòng hả dạ.

— Anh có cái búa lớn chớ ?

— Có, một cái búa thiệt lớn, một cái búa nhỏ hơn một chút, nhưng cũng có hạng lắm.

— Hai đứa mình hai cái ra đập thấy mẹ cái miều đi.

Thầy Ba đứng dậy, thím Ba chạy vào trong nhà trước, thím toan giấu cái búa, nhưng không kịp.

Thầy Ba hăm dọa :

— Đ.m. không có giấu nghe !

Thím ôm lấy chồng :

— Anh cho em xin đi, em van anh, anh điên rồi...

Thầy Ba gỡ tay vợ :

— Phải, tôi điên rồi, bà buông ra, bà không buông

lời, tôi dền cho bà một búa.

Thầy Ba xách hai cây búa chạy ra ngoài nhà, trao cho thầy Tư một cây :

— Đi, mình đi anh Tư.

Hai người đàn ông xách búa ra miếu, mụ Tư cùi vừa thấp nhang xong đang băng về nhà. Mụ bỗng khựng lại khi thấy hai người đàn ông chạy ra miếu, vung búa lên, mụ cuống quít quay trở lại :

— Ê, ê, làm gì đó ?

Hai người đàn ông không nói không rằng vung búa lên đập loạn đả vào cái miếu. Mụ Tư cùi hết hồn hết vía, mụ la chới lới, thầy Ba không ngừng tay :

— San bằng bình địa luôn anh Tư !

Mụ Tư cùi chơi vơi, hay tay giơ lên trời, mụ không thể nào cản nổi hai gã đàn ông điên khùng, mụ chạy quanh la lối om xòm. Tiếng đồ nát của cái miếu nghe rào rào, cái miếu đã sập hơn phân nửa, mụ Tư cùi không tài nào cứu vãn nổi nữa, hai người đàn ông vừa đập phá vừa hò la :

— Tao đập đó, mày có linh thiêng thì mày vật chết luôn tao đi coi, thẳng ranh con.

Những nhát búa vung lên mãnh liệt hơn, mụ Tư cùi chỉ đành chạy quanh la lối, người trong xóm chạy ra, lính gác ở trên cầu chạy xuống, nhưng cái miếu đã tan thành bình địa.

Thầy Ba đứng chống cây búa nhìn công trình phá hoại của mình, ngửa mặt lên trời cười sảng sặc. Đám đông bu đến, mụ Tư cúi la khóc, kể lể :

- Hai thằng cha này đang khi không lờ phá miếu. Máy người lính cũng hỏi han sự tình. Thầy Ba nhìn đám đông quắc mắt :

— Thằng Nguyễn văn On, tụi Ba này phá miếu đó, bây giờ các người muốn làm gì ?

Tay thầy Ba lăm lăm cái búa, khua cái búa lên :

— Tao đó, tao đập tan tành cái miếu này thử coi cái thằng nhỏ linh thiêng của các người làm gì nổi, dù mẹ, thánh thần cái con c.... Nếu nó linh thiêng thì đêm nay vật chết tao đi, dù mẹ tao thách đó.

Hai người đàn ông cầm búa đứng sát vào nhau hăm hè nhìn đám đông. Thầy Ba chỉ mặt mọi người :

— Các người chỉ là đồ ngu, thần thánh nào ở cái góc đường góc chợ này, các người bị mê hoặc. Nếu thằng nhỏ này linh thiêng thì đêm nay vật chết tôi đi, nhưng tôi tin rằng chẳng làm mẹ gì được tôi hết.

Thầy Ba đập lên đồng gạch vụn :

— Dù mẹ, toàn cái thứ ăn hại đái nát.

Một người đàn bà ức trong bụng lên tiếng hỏi :

— Nếu không linh thiêng sao lại vật chết hai đứa con của anh hử anh Ba ?

— Con tôi chết là tại số nó, tôi không coi giữ nó

để nó đi ăn bậy ăn bạ nên trúng độc chết chớ chẳng có thần thánh hay cậu nào vật được hết trơn.

Càng nói, thầy Ba càng thấy nóng mặt :

— Con tôi chết thảm thiết như vậy các người không được một lời an ủi thì chớ, các người lại còn bầy đặt nói xấu tôi, tôi nói thiệt cho biết, tôi sống ở xóm này suốt bao nhiêu năm trời này không hề có một điều tiếng gì, tôi sống hiền lành quá mà, sao các người không thương tôi, trong khi tôi gặp hoạn nạn các người còn bầy đặt điều nọ tiếng kia nói tôi không còn ra gì nữa. Hỏi tôi làm phòng nhì cho Tây thuở nào? Hử hử? Quân vu khống! Mọi rợ ! khốn nạn ! Bây giờ thì ! thằng này không còn biết điều với ai hết, ai muốn ra mặt chửi bới thì bước ra thằng này xin hầu tiếp liền, nói thiệt đưa nào lộn xộn thằng này cho một búa đi theo cậu luôn, thằng này không ngán ở tù mà. Muốn chon chắt làm ăn, muốn lương thiện cũng không được mà. Đù mẹ, đời khốn nạn thực. Con ông chết rồi. Ông cũng chết theo con luôn. Ông không ngán. Ông không ngán.

Đám đông nín khe, cả cụ Tư cùi cũng nín khe luôn, họ sợ cây búa trong tay hai người đàn ông hung dữ. Họ ngửi thấy mùi rượu xặc xua từ người hai người tỏa ra nồng nặc, họ nói khẽ với nhau :
— Say rượu, mình chấp làm chi.

Thầy Ba đá một viên gạch lăn lóc, nhìn vào cái miếu đồ...

— Ba đã trả thù được cho hai con rồi đó, ba chán đời quá rồi các con ơi, ba muốn chết theo hai con. Gió từ dưới sông lộng lên làm mái tóc thầy Ba bay bay trong gió. Thầy Tư nắm tay bạn :

— Thôi mình về anh Ba !

Thầy Ba đưa mắt nhìn đám đông, nhìn đồng gạch ngồn ngang, đám đông co vè sợ sệt thầy, thầy Ba còn hỏi :

— Bây giờ có ai bắt lỗi tôi không ?

Đám đông im lặng. Thầy Ba quay lại mấy người lính :

- Các ông có bắt tôi không ?

Một người lính hỏi đám đông :

— Có ai thừa hai người phá miếu này không ?

Đám đông vẫn im lặng, người lính cười :

— Không ai thừa hai ông hết, hai ông tự do ra về, thôi bà con cũng về đi, đêm khuya rồi, từ ngày có cái miếu này thiệt là nhiều chuyện lộn xộn.

Thầy Ba cười :

— Tôi thanh toán giùm các ông đó, thần thánh gì vật thì vật tôi nè.

Thầy Ba, thầy Tư kéo lê cái búa, rẽ đám đông ra về.

Đám đông cũng tản mát dần.

Chỉ còn lại một mình cụ Tư cúi bên đồng gạch

vụn. Gió đêm mát rười rượi, mụ Tư cúi nhìn cái miếu tan hoang mà thấy lòng mình buồn hắt hiu. Mụ nghĩ đến những món đồ lễ bái ngày mai khách thập phương mang đến rồi lại mang về.

Mụ Tư cúi thờ thần bên đồng gạch vụn, mụ suy nghĩ lan man hết chuyện nọ đến chuyện kia, tự nhiên mụ không còn thấy buồn ngủ nữa, mụ cúi xuống nhặt cái hình thangka nhỏ bị đập bể, mụ nhìn vào cái hình đó như nhìn hình một kẻ thân yêu, mụ khẽ lắc đầu, mụ thấy lòng mình rưng rưng buồn.

Sáng ngày hôm sau mụ Tư cúi lại ra ngòi bên đồng gạch đồ nát thật sớm, một vài người mang đồ cúng bái tới, mụ Tư cúi lắc đầu chán nản :

— Còn miếu đâu nữa mà cúng.

Một người đàn bà hỏi nguyên do, mụ Tư cúi giải thích :

— Hai thằng cha say rượu tới phá miếu đêm qua. Mụ Tư cúi không chịu giải thích thêm, mụ buồn bã, mụ không còn muốn nói năng gì hết. Người đàn bà bực mình chửi thề :

— Tồ cha cái quân vô thần, người tã cúng bái chớ có động vào mồ cha mẹ nó đâu mà nó phá.

Một mụ đàn bà khác bực mình về lối trả lời lấp lửng của mụ Tư cúi, mụ muốn hỏi cho ra lẽ, mụ thấy bực bội trong lòng, mụ không thể nào để

hung, mụ hỏi như quát vào mặt mụ Tư cùi :

— Đứa nào phá, tên tuổi nó là gì, tại sao nó lại to gan vậy, phải bỏ tù hạng người phá hoại tôn giáo đó.

Mụ Tư cùi ngồi trên một cục gạch bên cạnh cái miếu đổ nát, từ từ ngược lên :

— Nó ở trong xóm, muốn gây với nó thì vô trổng, nó tên là Ba, thằng cha có hai đứa con bị cậu vật chết hôm trước đó.

— Chính nó phá.

— Chính nó và một thằng cha nữa phụ lực.

— Vậy là hai đứa.

— Hai đứa.

— Khi phá miếu cậu, có ai biết không?

— Tôi biết, cả xóm biết, lính trên cầu cũng biết.

Mụ đàn bà la lên :

— Vậy mà các người không làm được gì à?

— Làm gì?

— Không cần nó sao?

Mụ Tư cùi bấu môi :

— Sức mấy, hai thằng cầm hai búa to tổ bố.

— Bộ nó phá miếu rồi còn dám giết người nữa sao?

— Biết đâu được, hai thằng hung dữ như hùm beo, lính còn nói ngán nữa là dân thì làm mẹ gì được nó.

Mụ đàn bà la lên :

— Trời ơi trời, thiệt các người, tôi không còn biết

nói sao nữa, cả đồng người mà đề cho chúng nó phá miều khơi khơi.

Mụ Tư cùi cười khẩy :

— Ở đó mà nói bảnh, nếu thím tài giỏi thì thím vô nhà nó đi, vô mà gây với nó, tôi nói thiệt cái thứ như thím nó đề cho một búa thì chết ngắc nèn.

Mụ đàn bà đáo đề :

— Nhà nó đâu, chỉ tôi?

— Nhà nó số 25/7/4.

Mụ đàn bà nhíu mắt :

— Số nhà gì mà rắc rối quá vậy?

— Rắc rối vậy đó, có vô thì vô mà không vô thì về đi.

Mụ lẩm điều la lên :

— Nó là ông gì mà tôi ngán, nó có là ông gì chẳng nữa thì cũng có ông lớn hơn trị nó, còn có pháp luật.

Mụ Tư cùi chua chát :

— Nó chẳng là ông gì hết, nhưng nó có cái búa, nó hăm đập thấy mẹ đứa nào đụng đến nó. Chị muốn vô gây với nó thì gây đi, tôi chỉ nhà rồi đó.

Mụ Tư cùi nói, xong cười nhạt. Mụ lẩm điều bực dọc :

— Nói thiệt với hạng người đó tôi không thèm đụng tới cho bần tay. Tôi sai con tôi, thằng con rề tôi làm đại úy, tôi cho nó tới đập thấy mẹ thằng cha này.

Mụ Tư cùi vẫn cười :

— Con rề chị làm đại úy thì nó đi đánh giặc chó bò
nó đi đánh lộn cho chị sao ?

Mụ lẩm điều trợn mắt :

— Chị muốn gây với tôi phải không ?

Mụ Tư cùi hếch mặt lên :

- Ờ gây đó có sao không ?

Mụ lẩm điều la lên :

— A chị này giỏi thiệt.

— Không giỏi gì hơn ai, nhưng dám ăn thua đủ,
không lẽ chị kêu con rề đại úy của chị tới đây bắt
tôi sao ? Nhưng nói thiệt, con này chưa hề biết thua
lời ai, con này ngon mà.

Tính dữ dằn của mụ Tư cùi bấy lâu nay không có
dịp thừa thốt bây giờ lại bùng lên dữ dội, mụ đứng
dậy sẵn áo, hai tay chống nạnh :

— Bây giờ chị muốn gì, bộ muốn bắt lỗi tôi không
giữ miếu cho chị để chị cúng bái sao, chị muốn
tôi hồi nào, chị xây dựng cái miếu này hồi nào, nói
tôi nghe thử.

Mụ lẩm điều không ngờ đối thủ của mình ghê gớm
vậy, mụ hạ uy tín của mụ Tư cùi bằng cách xì một
tiếng, đứng dang ra xa, nhìn mụ Tư cùi bằng con
mắt khinh khỉnh :

— Ồi, cái đồ...

Mụ Tư cùi xấn lại :

168 Nguyễn Thụy Long

— Đồ gì, đồ gì, chị nói thử coi, đừng có thấy người ta ăn mặc rách rưới mà lên mặt khinh khi, con này không ngán đâu.

Mấy người đàn bà thấy lớn chuyện mỗi người can một câu. Mụ Tư cùi nhầy chồm chồm :

— Nó khi tôi, các người thấy chứ, con này không có ngán mà, con này ăn thua đủ cho coi.

— Thôi mà tôi xin chị, chuyện đâu còn có đó.

— Nhưng tôi tức lắm, bấy lâu tôi tu rồi, tôi tu mà nó không để yên cho tôi chớ.

Mụ lắm điều cũng chồm chồm, nhưng ở xa một chút :

— Ối, cái đồ cùi hủi tôi đâu có muốn chấp làm chi.

— A, mày dám chửi bà là cùi hủi ?

Mấy người đàn bà đẩy mỗi người dạt về một phía. Mụ lắm điều thấy mình không phải đối thủ của mụ Tư cùi nên cũng tìm đường lánh mặt, nhưng trước khi rút mụ còn chửi vót vát một hồi mới chịu đi.

Mụ Tư cùi càng về trưa càng chửi bới hung dữ, mụ chửi hoài chửi hủi con mẹ gây chuyện với mụ. Mụ Tư cùi không hiểu tại sao mụ lại thấy bức bối như vậy, trong suốt mấy tháng trời nay mụ không chửi bới ai, nay mụ chửi bới lại mụ thấy mình vẫn chửi ngon lành như thường.

Ở quán cà phê Ba tàu bên kia đường có một gã

thanh niên nhẩn nại ngồi nghe, lý cà phê uống dở của gã nguội tanh nguội ngắt rồi mà gã không chịu đi, gã ngăn mấy người lính cảnh sát đang khám giấy thanh niên ở đầu đường đằng kia, mình mà đi ra là thế nào cũng bị mắc kẹt. Gã mới trốn ở trại nhập ngũ số 3 ra mấy ngày hôm nay, một tuần lễ trước gã cũng bị lính bắt ngoài đường, gã bị lỏng vào quân vụ thị trấn rồi tống lên Quang Trung. Không hiểu trị sao gã lại ngăn đi lính đến thế. Mặc dầu mấy người bạn cùng bị bắt với gã nhìn gã nói :

— Mày ốm cà tong cà teo như vậy chắc thế nào cũng được miễn dịch.

Nhưng gã không đủ nhẩn nại ngồi chờ khám sức khỏe. Bây giờ gã ngồi đây, gã lại ân hận sao mình không nán lại mấy ngày nữa chờ cho khám xong sức khỏe là được ra khỏi trại có phải là dễ chịu biết bao nhiêu không, gã sẽ không phải lo sợ khi nhìn thấy mấy người cảnh sát.

Gã ngồi buồn, gã lắng nghe mục Tư cùi chửi bới, gã đã hiểu được rõ lai lịch của cái miều. Gã đưa tay sờ lên cảm, nhờ những sợi rêu mọc vô trật tự. Nhưng gã bỗng ngừng tay, không, mình không nên sờ rêu, gã tủm tỉm cười, gã đã nghĩ ra một kế dung thân rồi, khối óc lưu manh của gã vô cùng nhạy cảm.

170 nguyên thủy long

Gã đứng dậy, băng sang bên kia đường, tới gần
mụ Tư cùi, mụ Tư cùi vẫn còn chửi bới, mặt mụ
đỏ gay, mồ hôi mụ vã ra. Gã trốn lách tới trước
mặt mụ :

— Thím ơi, chửi bới làm chi cho mỗi miệng ?

Mụ Tư cùi ngừng chửi, ngẩng lên nhìn gã :

— Nhưng tức thấy mẹ không chửi sao được, con
mẻ tới đây gây với tôi chớ, tôi đã tu bao nhiêu
lâu nay rồi, tôi có muốn đụng đến ai đâu, miều cậu
đã bị phá tôi khỏi cần tu nữa đi.

Gã trốn lách nhìn cái miều đồ nát :

— Miều bị phá mình làm cái khác lo gì thím.

— Làm cái khác tiền đâu, nói nghe dễ ợt à.

— Dễ thiệt chớ sao không.

- Chú làm đi.

- Tôi làm cho thím xem, nói cho thím hay tôi sẽ
làm thành một kiềng chùa luôn nữa kìa.

— Thôi đừng nói dóc cha nội.

— Tôi không dóc đâu, nhưng thím có muốn lập
lại miều không ?

— Cha này nói mới kỳ, muốn chớ sao không muốn.

— Vậy thì thím phải giúp tôi.

— Giúp cái gì, tôi có cái mẹ gì mà giúp.

Gã trốn lách nhìn vào căn chòi của mụ Tư cùi :

— Ở trồng thím có cây không ?

— Cây thùng sừa bò thì có, nhưng không nhiều lắm.

ven đô 171

— Được, tôi dựng đủ cái miếu nhỏ nhỏ.

Mụ Tư cúi bấu môi :

— Vậy mà nói bảnh.

— Thím cứ tin tôi đi, trước nhỏ sau to, khách thập phương tới nhiều thì sẽ to ngay mà, thím lo gì.

Mụ Tư cúi mặt vì chửi, mụ ngồi xuống gốc cây. Gã trốn lính thuyết phục mụ :

— Từ sáng đến giờ tôi thấy khách thập phương đến hơi nhiều mà phải về hết vì không có miếu cúng vái, mình là người lo hầu hạ cậu mà để miếu mạo tiêu điều như vậy mình đắc tội với thánh thần. Mình phải lo gầy dựng lại. trước nhỏ sau to, chờ để như vậy coi sao cho được,

Mụ Tư cúi ngược lên :

— Bộ chú...

— Dạ tôi mới ở núi Bà Đen về, tôi cũng tính tìm một địa điểm lập chùa.

— Bộ chú là ông đạo hả ?

Gã trốn lính nhũn nhặn :

— Dạ, tôi học đạo trên núi từ nhỏ, người ta kêu tôi là thầy đạo Năm,

Mụ Tư cúi nhìn bộ quần áo lới thôi của thầy đạo Năm mà nghi ngờ, thầy đạo Năm hiểu mụ nghĩ gì về mình, thầy cười :

— Tôi tiểu ngạo gian hồ tìm nơi lập chùa nên không bận quần áo đạo sĩ, mình có lòng thành là được.

172 Nguyễn Thụy Long

Gã đứng nhìn phương hướng bấm đốt ngón tay, miệng lầm bầm :

— Tí sừu dần mọo thìn tí ngọ mùi thân dậu tuất hợi...

Đôi mắt thầy trở nên đăm chiêu :

— Hướng này được đây thím, mình sẽ cất miếu ở hướng này.

Thầy đạo Năm chỉ ngay trên đồng gạch vụn.

Mụ Tư cùi nói :

— Thì miếu trước kia cũng lập ngay trên đồng gạch này vậy.

— Nhưng mặt quay về phía nào ?

— Quay ra đường.

Thầy đạo Năm lắc đầu, hỏi :

— Thầy địa lý nào lại chỉ vậy ?

— À thầy dưới chân cầu kia.

— Vậy mà cũng đòi làm thầy, phải quay nhìn ra sông, thánh thần đã xa lánh bụi trần còn để ngạ bít bụi đường à, nè thím coi, chỉ có giòng sông là tinh khiết, khi tôi mới về đây chính tôi cũng không chịu nổi bụi hồng trần này, tôi muốn lên núi ngay, nhưng nghĩ đến lời thầy dạy tôi phải ráng, tể Mậu Thân người chết nhiều quá rồi, tôi bắt buộc phải xuống núi cứu nhơn độ thế, cúng quả cho các sinh linh oan hồn uổng tử.

Bây giờ thì mụ Tư cùi nhìn thầy đạo Năm bằng

ven đó 173

con mắt khác, con mắt thành kính hơn :

— Dạ, thầy có dạy mới biết chớ ai mà biết được
mấy cái vụ này.

— Ấy bởi vậy thím phải tu, có tu vẫn có hơn.

— Dạ.

— Tôi sẽ truyền đạo cho thím.

— Dạ.

— Thím phải giúp tôi lập lại miếu này.

— Dạ, tất cả do thầy lo.

— Nếu khách thập phương có tới thím không được
đuổi người ta về như hồi sáng nữa, thím nói là sẽ
có miếu thờ, bây giờ cúng tạm dưới gốc cây này,
gặp mùa pháp nạn mình phải linh động.

— Dạ, cúng ở dưới gốc cây này?

— Chớ sao, thánh thần thì đâu cũng là nhà của
người hết, thím hiểu không ?

Thầy đạo Năm chăm chỉ làm việc, thầy ra công
dọn dẹp đồng gạch vụn. Buổi trưa mục Tư cùi mời
gã ăn cơm, gã không khách sáo và ăn uống như
hùm beo, mục Tư cùi ngạc nhiên hỏi :

— Thầy cũng ăn mặn à ?

— Đạo tôi là đạo tu tiên mà, đâu có phải là đạo
Phật mà ăn chay.

Mục Tư cùi không hiểu gì, nhưng cũng ăm ừ cho
xong.

Tối chiều thì thầy đạo Năm đã dựng xong một cái

miếu đơn sơ bằng cây.

Thầy đạo Năm thấp nhang khấn vái, thầy nói với
mụ Tư cùi :

— Ngày mai tôi trở lại, tôi sẽ dựng một túp lều bên
cạnh miếu ở đề hầu hạ cậu. Mụ Tư cùi thấy vui
vui trong lòng, vậy là mụ đã có một cái miếu khác.

Thầy đạo Năm giải thích :

- Cái miếu này chỉ tạm thời thôi, mai mốt mình sẽ
dựng thành một cái am.

— Tiền đâu ?

— Thiếu gì, mình quyền của khách thập phương.
Trời sầm tối thầy đạo năm nhìn ra đâu đường
không còn nhìn thấy linh cảnh sát sét giẫy nữa,
thầy tất tả :

— Thôi tôi về thăm Tư, mai tôi trở lại.

Ngày hôm sau thầy đạo Năm trở lại với cái áo đạo
màu nâu bạc phếch. Khách thập phương lai rai tới
cúng bái, mụ Tư cùi giới thiệu thầy đạo Năm với
mọi người, thầy đạo Năm tỏ ra một con người đạo
hạnh dễ thương. Thầy ăn nói khéo léo :

— Thưa quý vị, tôi là kẻ tu hành, tôi tới đây với
một tấm lòng thành, với hai bàn tay tôi dựng lại
cái miếu này đơn sơ, miễn sao có nơi cho quý vị
cúng bái chớ có công trạng gì đâu.

Một bà xuýt xoa vái thầy đạo Năm :

— Thật là phước đức.

Một bà khác đề nghị :

— Thầy nên làm một cái hộp quỳ tiền, khi nào được nhiều thầy dựng lại cái miếu này thành một cái am.

Thầy đạo Năm vẫn nhã nhặn :

- Dạ sợ mang tiếng.

- Cái gì mà mang tiếng, mình dựng am thờ phượng thánh thần chứ đâu có làm chuyện lưu manh mà sợ. Tôi sẽ khuyến khích mọi người góp tiền, ngày mai tôi sẽ đưa bà bạn tôi, bà Đại tá Năm tới đây cúng bái, được bà Đại tá mà giúp đỡ cho thầy thì không mấy lúc cái miếu này sẽ như Lăng Ông.

— Dạ cảm ơn bà.

Thầy đạo Năm sưng rên trong bụng, đúng như dự tính của mình.

— Tôi nói thiệt không mấy lúc khá đâu, cái miếu này vốn dĩ linh thiêng, thầy nhớ nhé, ngày mai làm cái thùng, như ở những đình chùa nhà thờ miếu mạo khác người ta cũng làm vậy, có chết chóc ai đâu. Càng to lớn càng linh thiêng.

— Dạ cảm ơn bà.

— Có gì mà cảm ơn, thầy đâu có làm cho thầy hưởng, thầy làm chung cho bàn dân thiên hạ mà, cứ làm theo lời tôi đi.

Người đàn bà còn thắc mắc :

— Thầy ở luôn đây à ?

176 Nguyễn Thụy Long

— Dạ.

— Thầy ở chỗ nào ?

— Người đàn bà nhìn quanh, cái miếu bằng gỗ nhỏ xiu. Thầy đạo Năm chỉ gốc cây :

— Tôi mắc võng ngủ tạm đây.

—Ồ, không được, thầy phải cất ngay một căn nhà cạnh miếu này làm chỗ ăn chỗ ngủ.

— Dạ cũng đang tính đi xin cây ván về làm sơ sài.

— Thôi được, chúng tôi sẽ lo cho thầy. Một người lo việc thánh thần không thể lam lũ vậy được.

Ngày hôm sau thầy đạo Năm đóng một cái thùng cây thật lớn có khe hở bỏ tiền và khóa cẩn thận, thầy không quên ghi thêm một hàng chữ quyền tiền khách thập phương. Ai nấy đều vui vẻ bỏ tiền vào thùng. Mụ Tư cúi tới cạnh thầy đạo Năm hỏi :

— Có khá không ?

Thầy đạo Năm nhăn mặt :

- Cửa thánh thần thím hỏi vậy tội chết.

Mụ Tư cúi lui ra, nhưng thầy đạo Năm đã kêu giật lại :

— Nay thím Tư tôi biểu !

— Gì vậy ?

— Từ nay thím lo những việc dọn dẹp, còn để tôi lo tiếp khách thập phương.

ven đô 177

Mụ Tư cùi hơi bất mãn, nhưng mụ nín khe, mụ lừng lững đi ra.

Bà khách ngày hôm qua trở lại với bà Đại tá trên một cái xe hơi Huế Kỳ bóng lộn. Thầy đạo Năm vội vàng ra đón tiếp, bà khách giới thiệu bà Đại tá với thầy đạo Năm, thầy đạo Năm cung kính :

— Kính chào bà Đại tá.

Bà Đại tá đứng nhìn cái miếu, bà không mấy hài lòng, bà khách luôn miệng quảng cáo cho cái miếu :

— Dạ thưa bà Đại tá cái miếu này coi vậy mà linh thiêng đáo để, cách đây ít lâu cậu đã vật chết hai đứa con nít như tôi đã thưa với bà Đại tá.

Thầy đạo Năm thân thấp nhang cho bà Đại tá cúng bái, thầy cung kính đứng cạnh miếu. Khấn vái xong bà Đại tá bỏ tiền vào thùng, những người đi theo bà cũng bỏ tiền theo.

Bà Đại tá đứng ngẫm địa thế :

— Cần phải xây cất lại cho lớn, nơi này đâu có phải chỉ những hạng người buôn thúng bán mẹt đến lễ bái, còn bà nọ bà kia.

Người đàn bà theo bà Đại tá nói :

— Dạ, em đã nghĩ đến chuyện đó, thầy đạo Năm đang lo....,

Thầy Năm lên tiếng :

— Thưa bà Đại tá, tôi sợ xây cất lớn không tiện ?

— Tại sao vậy ?

— Dạ thưa còn phải lo giấy phép phiên phức, tôi

thì là người xa lánh chuyện đời không muốn dính dáng chi đến.

Bà Đại tá gạt phắt đi :

— Thầy đừng lo chuyện ấy, ai dám làm khó làm dễ thầy thầy chỉ tôi.

— Dạ tôi e thế.

— Tôi sẽ nói với bà Trung tá tỉnh, một cái giấy phép chở mười cái giấy phép cũng xong. cứ yên trí đi, thiếu nhân công tôi sẽ có nhân công, vật liệu không thiếu gì, tôi sẽ chở cho hàng xe, tôi không muốn giúp thì thôi chở khi tôi nói một tiếng thì xong hết.

Thầy đạo Năm lại xá bà Đại tá một cái :

— Cám ơn bà Đại tá.

Người lính lái xe đã mở sẵn cửa xe chờ đợi bà Đại tá, nhưng bà Đại tá chưa chịu lên, bà đứng ngẫm mãi địa thế, bà thở dài. Bà bạn vội hỏi :

— Chẳng hay bà Đại tá có điều chi không hài lòng ?
Mặt bà Đại tá rầu rầu, bà lắc đầu :

— Tội nghiệp, nước mình chiến tranh dai dẳng hoài, người chết nhiều quá, bao nhiêu là oan hồn uổng tử, mình cần phải lập nhiều nơi thờ phượng để cúng kiếng cho linh hồn họ siêu thoát. Cùng là máu đỏ da vàng với nhau...

Bà bạn suýt soa :

— Trên đời này mà được những người như đức

như bà Đại tá thì thiệt...

Bà bạn bỏ lửng câu nói vì bà ta chưa tìm được câu nào đặc ý để khen bà Đại tá. Bà Đại tá quay lại thầy đạo Năm :

— Thầy cứ yên trí đi, tôi sẽ giúp thầy vụ này, không phải tôi mới làm một kiền chùa này mà đã từng làm nhiều.

Thầy đạo Năm hai tay xoa tít vào nhau :

— Dạ cảm ơn bà Đại tá, bà Đại tá thiệt là người nhen hậu nhất thế gian này, khi cái am làm xong hẳn đạo xin tạc bia bà Đại tá để lại đời đời.

Bà Đại tá xua tay rồi rít :

- Thôi khỏi, thôi khỏi, tôi không phải hạng người háo danh, ông nhà tôi là người thanh liêm ngay thẳng mà biết thì ông rầy rà tôi chết, ông vẫn thường khuyên tôi làm những việc nhân đức, tên tuổi mà làm gì...

— Dạ, dạ bà Đại tá nói thiệt phải.

Bà bạn chụp được cơ hội :

— Đúng đó, bà Đại tá không phải là người háo danh, bà Đại tá từng làm chuyện nhen đức mà nhà báo phỏng vấn bà Đại tá có cho đâu.

Trước khi lên xe bà Đại tá còn nói với lại :

— Thiếu nhen công tôi sẽ cho lính tới làm, lính làm chùa chiền thì được phước chớ sao, chỉ khi nào bắt họ làm bin đình cho Mỹ thuê mới phải tội.

180 Nguyễn Thụy Long

Bà Đại tá bước hẳn lên xe, cánh cửa đóng xập lại, chiếc xe bon bon chạy đi. Thầy đạo Năm đứng xoa tay khoan khoái, mục Tư cùi từ nãy đứng sau gốc cây theo dõi mọi hành động xảy ra, mục đâm ghen tức với thầy đạo Năm, nếu không có thầy thì có phải bà Đại tá trực tiếp nói chuyện với mục rồi không.

Thầy đạo Năm quay lại, bắt gặp mục Tư cùi đang nhìn mình, thầy đạo Năm liền lên tiếng sai bảo :

—Thím lo quét tước quanh miếu cho sạch sẽ nghe.

Mục Tư cùi ngứng ngoắc :

— Thầy quét đi, tôi có phải là đầy tớ của thầy đâu mà sai biểu tôi tưng bưng vậy ?

Thầy đạo Năm đứng nghệt mặt ra :

— Hay, thím này nói mới thiệt lạ, mình đều là tôi tớ cậu, thím làm việc này thì tôi làm việc khác chứ có gì mà thím nói tôi sai biểu thím.

Thầy đạo Năm khéo léo tới bên mục Tư cùi :

— Thím Tư ơi, mới «làm ăn chung» với thím Tư tôi đã thấy mển con người chơn thật của thím, mình mà trúng cú áp phe này thì thầy trò mình tha hồ giàu sang. Tôi sẽ lo cất một cái miếu thiệt lớn ở đây thím không thích sao ?

Mục Tư cùi nghe bùi tai, mục tưởng tượng đến một cái miếu to lớn, xe hơi Huê Kỳ nối đuôi nhau đậu

chật cả quăng đường này. Khi đó mụ Tư cùi ăn sung mặc sướng mọi người kính nể mụ, bà Đại tá sẽ hỏi thăm mụ như một người bạn thân. Thỉnh thoảng bà Đại tá lại mời mụ Tư cùi lên xe hơi đi chơi với bà một vòng. Mụ Tư cùi nghĩ ra được chừng ấy là đã cảm động y như thực rồi.

Thầy đạo Năm khuyến khích mụ :

— Thím Tư à, mình phải cố gắng, tôi lo việc giao tế với ông bà lớn, còn thím thay tôi lo việc vật vãnh. Mình không mấy hồi khá đâu.

Thầy đạo Năm nhìn bộ quần áo rách rưới của mụ

Tư cùi :

— Tôi sẽ lo may cho thím một bộ quần áo đạo, thím nghe tôi tu đi, tu là cỗi phúc đó thím à. Tôi còn trẻ mà đã chán cảnh hồng trần, thím có tuổi rồi không tu hành thì thiệt uổng.

Mụ Tư cùi cảm động :

— Dạ điều đó tôi đã nghĩ đến từ lâu rồi, nhưng tiền đâu mà may quần áo ?

Thầy đạo Năm chỉ cái thùng cây :

— Tiền ở đó chớ còn ở đâu.

Mụ Tư cùi xuyt một cái.

— Phải tội chết.

— Cái gì mà phải tội, mình may mặc quần áo đạo để thờ phượng cậu chớ đâu có phải mình may sắm hoang phí gì đâu mà phải tội. Tôi cũng sẽ

may một bộ, bộ này cũ quá rồi.

Mụ Tư cùi không ngớt nghĩ đến tương lai rục rĩ của mình, chắc hẳn thế nào cũng có lần bà Dị tá mời mụ đi dạo chơi bằng xe hơi Huế kỳ, mụ Tư cùi sẽ vô cùng hãnh diện.

Mụ Tư cùi nhìn vào xóm nghèo, những người trong đó sẽ không bao giờ khinh khi được mụ như ngày xưa nữa.

Buổi sáng mát rượi, nắng thủy tinh rục rĩ, mụ Tư cùi vuốt lại mớ tóc lò xo, mụ đi kiểm cái chổi lui cui quét dọn.

IX.

NƯỞ C vôi trắng làm cái am trở nên sáng sủa. Cái am nằm nép mình bên cạnh bờ sông mát mẻ, xung quanh lại có tường cao bao bọc, suốt ngày trong am tỏa ra mùi trầm hương ngào ngạt. Mụ Tư cùi lo quét tước dọn dẹp không sót một chỗ nào khiến cái am càng sạch sẽ. Thầy đạo Năm bận bộ đồ lụa trắng thơ thẩn quanh trong am đón tiếp khách thập phương. Hồi này thầy đạo Năm coi béo tốt phương phi ra, thầy để bộ râu, móng tay dài, trông thầy có dáng thanh thản thoát tục, ai

cũng phải khen thầy là người đạo hạnh. Tính nết lại hòa nhã. Thầy khéo quảng cáo cho cái am của mình nên khách thập phương càng ngày càng kéo đến lễ bái đông đảo, có người từ Tây Ninh xa xôi cũng lội tới, lễ bái và ở lại am làm công quả vài ngày. Công việc cúng bái hội hè thầy đạo Năm giao cho một ông thầy cúng chuyên nghiệp lo liệu, thầy chỉ có nhiệm vụ hằng đêm thắp nhang lên bàn thờ cầu hoặc đón tiếp những thượng khách tới cúng bái. Đối với những người đó thì chính thầy đạo Năm lo việc thắp nhang, đứng hầu bên cạnh. Còn suốt ngày thầy đạo Năm ở trong phòng làm việc gì đó, hoặc thầy đi vân du, có khi đến năm bảy ngày mới về, ai hỏi mụ Tư cùi nói thầy về núi thăm sư phụ. Có một đạo một tờ nhật báo ở thủ đô đã làm cả một thiên phóng sự điều tra về cái am này, họ bơi móc đủ chuyện, nhiều chuyện có thật và nhiều chuyện anh chàng phóng viên nào đó đã phịa ra. Nhưng cái am của thầy đạo Năm vẫn bình chân như vại, công việc buôn thần bán thánh vẫn chạy đều đặn, hành tung thầy đạo Năm vẫn còn trong vòng bí mật, nhà báo không nắm vững tài liệu. Chẳng những không gây được sự ghét bỏ của khách thập phương mà còn gây sự chú ý cho mọi người, có người đề nghị thầy đạo Năm đi kiện nhà báo, nhưng thầy đạo Năm chỉ cười :

186 Nguyễn Thụy Long

— Kiện tụng làm chi, mình đã tu rồi, mấy chuyện đó là chuyện ngoài đời.

Thầy đạo Năm càng được tiếng là người nhân hậu, hàng ngày các nữ đệ tử ra vào phòng riêng của thầy đạo Năm, có lẽ vì vậy mà thầy đạo Năm bị mang tiếng. Trong phòng thầy đạo Năm đầy đủ tiện nghi ti vi, tủ lạnh. Trong tủ lạnh lúc nào cũng đầy ắp trái cây, cam táo, nho v.. v..

Buổi sáng hôm nay thầy đạo Năm ngồi trong buồng, thầy mệt mỏi, thầy không muốn tiếp ai, thầy cho gọi mục sư cùi vào :

— Thím không cho ai vào phòng tôi ngày hôm nay hết nghe chưa ?

Mục sư cùi xá một cái, mục cùi thấp đầu :

— Dạ, nhưng mấy bà «đặc biệt» thì sao ?

Thầy đạo Năm giờ tay che miệng ngáp :

— À, mấy bà đặc biệt thì được.

Mục sư cùi lại cúi thấp đầu xuống vái thêm một cái nữa trước khi lui ra :

— Xin tuân lệnh.

Khách thập phương lúc này đã đến cùng bãi đông đảo, họ hỏi thăm thầy đạo Năm, mục sư cùi làm ra vẻ quan trọng :

— Thầy mệt, thầy ra lệnh không cho ai được làm rộn thầy.

Có người lo lắng hỏi :

— **Thầy mệt ra sao ?**

— Sơ sơ thôi, thầy cần được tĩnh dưỡng.

Mặt mấy người đàn bà đầy lo lắng, lo lắng như cho chính bản thân mình :

— Tội không, để tôi nói với các bà ấy rồi lo thuốc thang cho thầy, chắc là thầy lo việc tuấn nhiều quá nên mới đau chớ gì.

Mụ Tư cùi cái chính :

— Không phải thầy đau, tôi chỉ nói thầy mệt.

— Từ cái mệt đi tới đau không bao xa, thím ở cạnh thầy mà không lo lắng cho thầy.

Mụ Tư cùi ức sừng :

— **Thế** nào là không lo lắng, ngày nào tôi cũng nấu xúp cho thầy ăn, cam táo thì đầy một tủ, buổi sáng ăn bơ ăn sữa, tối lúc nào muốn ăn phở là tôi xách tô đi mua phở liền còn gì nữa, mấy bà chỉ thiệt lăm chuyen, nói vậy mà không biết phải tội với **qui** thần.

Thấy mụ Tư cùi nổi nóng mấy bà vội vuốt ve tự ái của mụ :

— Thím Tư là người thế nào ở đây chúng tôi không biết **sao**, chúng tôi nói đùa thím đó thôi. Ngoài tay thím Tư ra chưa có ai săn sóc cho thầy kỹ lưỡng như thím hết, chính thầy vẫn thường khen thím trước mặt chúng tôi mà.

Mụ Tư cùi được vuốt ve tự ái, mụ kể lể hết chuyện

nọ chuyện kia về thầy, mụ trở thành phát ngôn viên chính thức cho thầy, các mụ đàn bà đứng nghe một cách thích thú.

Khoảng mười giờ sáng mụ Tư cùì mời tất cả khách thập phương lo lễ bái để mụ làm việc. Mụ Tư cùì nói :

— Sắp sửa phải lo cơm nước cho thầy rồi.

Các bà bàn nhau :

— Chiều hôm nay chúng mình trở lại thăm thầy, mua ít trái cây biếu thầy.

Một bà có vẻ biết điều :

— Thầy mệt đừng vào đông quá, mình nên cử đại diện vào thì hơn.

— Tôi đại diện.

Bà khác khó tính :

— Không có ai đại diện cho ai hết, tôi sẽ vào thăm thầy một mình.

Vậy là mấy bà um xùm, mụ Tư cùì phải chạy ra can :

— Thôi tôi can các bà, đây là nơi thờ phượng xin các bà nể mặt thánh thần một chút chớ.

— Nhưng nói nghe phát tức mình, ai mà chịu được.

Mụ Tư cùì phải hứa hẹn :

— Được tôi sẽ thưa lại với thầy.

— Cho vào hết chớ ?

— Cái đo không biết, để tôi hỏi ý kiến thầy đã.

Mụ Tư cúi thấy thiệt là khó khăn, thầy đạo Năm đã dặn không được cho ai vào bây giờ mụ không biết phải nói thế nào với thầy, mụ hứa đại :

— Vào hết, nhưng để thầy khỏe đã.

— Trời, thím này nói mới thật kỳ, thầy khỏe thì chúng tôi cần gì phải vào thăm nữa. Thôi được sau bữa cơm trưa này chúng tôi sẽ tới thăm thầy.

Mụ Tư cúi cãi :

— Đầu được, sau bữa cơm trưa thầy còn phải nghỉ trưa chớ.

— Chừng bốn giờ chiều được không, chúng tôi cũng còn phải đi mua gì biếu thầy chớ.

Mụ Tư cúi gật đầu :

— Thôi được, nhưng nhớ vào một chút xiu thôi rồi ra ngay nhé, để thầy nghỉ, thầy bệnh tội nghiệp.

— Dạ.

Bọn đàn bà ra khỏi am, họ vừa đi vừa bàn tán xôn xao, họ quay ra nói xấu mụ Tư cúi :

— Cái con mẹ thói tha, nó làm khó dễ mình chớ thầy là một người dễ tính lắm.

— Cái hạng người đó bao giờ mà chả vậy, ngày xưa khi chưa có cái am của thầy dựng nên, con mẹ này đói như con chó thầy thấy tội nghiệp nên nuôi nấng đấy chớ, bây giờ lên mặt, rõ chán.

Mấy ông thầy bói ngồi dài dài theo vệ đường lên tiếng mời chào, bọn con nít bán vàng hương xúm

tại các bà. Một bà gất lên :

— Chúng mày không thấy bọn tao vừa ở trong am ra à.

Hôm nay là ngày rằm thiên hạ đi lễ đông đảo, trời về trưa rồi mà vẫn còn nhiều người tới lễ bái. Ai cũng đồn đại am cậu linh thiêng cầu gì được nấy.

Cuộc buôn thần bán thánh của thầy đạo Năm diễn ra đến hồi sôi nổi.

Mụ Tư cúi trở vào phòng thầy đạo Năm, thầy đang nằm đọc tiểu thuyết chường ở ghế xích đu, mụ kể công :

— Thầy ơi mệt quá.

— Cái gì vậy ?

— Mấy bà cứ đòi vào thăm thầy.

Thầy đạo Năm đặt quyển tiểu thuyết kiểm hiệp xuống lòng :

— Tôi đã nói với thím không cho vào kia mà.

— Nhưng các bà ấy cứ đòi vào.

— Thầy đạo Năm cau nhàu.

Mụ Tư cúi nói tiếp :

— Tôi phải hẹn đại đến chiều.

Thầy đạo Năm tiếp tục xem truyện, mụ Tư cúi lễ phép lui ra, khép cửa, mụ vừa đi vừa lẩm bẩm : .

— Mấy con mẹ thiệt là

Một gã đàn ông sang trọng từ ngoài bước vào, gã mang kiề-g mát bit kín đến thái dương, gã nghênh ngó nhìn cái am, gã ngồi xuống cái ghế dài. Mụ Tư cùi bước tới hỏi :

— Ông tới dâng hương ?

Gã lắc đầu, gã hếch mặt lên hỏi :

— Cho tôi gặp thầy đạo Năm.

Mụ Tư cùi ngó hẩn, không biết hẩn là hạng người gì mà hỗn láo vậy, mụ trả đũa liền :

— Thầy đang nghỉ.

Gã nhếch mép cười có vẻ coi thường, gã không nói gì với mụ nữa, gã móc thuốc lá hút, gã ngó ra cái xe hơi của mình, chiếc xe hơi sơn màu cà phê sữa. Mụ Tư cùi đoán rằng gã phải là hạng người có thó lắm mới dám hách dịch như vậy, hoặc là quen lớn với thầy đạo Năm. Mụ thay đổi thái độ :

— Thưa ông có hẹn trước với thầy ?

Gã lắc đầu :

— Không, ghé thăm vậy thôi.

— Thầy có quen thầy đạo Năm ?

Gã dùng ngón tay búng tàn thuốc lá :

— Quen sơ sơ vậy thôi.

Mụ Tư cùi vẫn thắc mắc :

— Thầy có chuyện gì gấp không ?

Gã lắc đầu :

— Không có gì gấp hết, cứ để cho thầy nghỉ trưa

tôi ngồi chờ.

Gã lại thần nhiên châm một điếu thuốc khác, gã vẩy tàn thuốc tứ tung, mụ Tư cúi càng thêm thấp mắc, con người gì đâu mà kỳ quái quá chừng. Mụ Tư cúi đi rót một ly nước bưng ra :

— Xin mời thầy.

— Cảm ơn.

Gã vẫn không thèm nhìn mụ, cái mặt khinh khỉnh trông đến ghét, cái kính râm đeo mắt của gã quá tối, mụ Tư cúi không nhìn rõ mặt gã, hẳn có vẻ một con người vừa bí mật vừa nguy hiểm. Mụ Tư cúi không thể không nói với thầy đạo Năm về nhân vật này. Mụ Tư cúi quay gót đi vào phòng, thầy đạo Năm đã dùng xong bữa cơm trưa, thầy đang xĩa răng, thấy vẻ mặt nghiêm trọng của mụ Tư cúi, thầy lên tiếng hỏi :

- Có chuyện gì nữa đó thím Tư ?

Mụ Tư cúi tiến gần thầy hơn, giọng mụ có vẻ thì thào hơn là nói :

— Có một thằng cha, ngồi ngoài kia, thằng cha coi bộ kỳ dị lắm.

— Một thằng cha, tôi không hiểu thím nói gì, mà kỳ dị làm sao ?

Giọng mụ càng trở nên nghiêm trọng :

— Chả nói chả quen thầy.

Thầy đạo Năm cười :

— Bây giờ thì thiếu gì người nói quen tôi, chắc lại người nào đến nhờ vả chuyện gì.

Mụ Tư cùi lắc đầu :

— Dạ thưa tôi coi bộ không phải, tôi thấy cha này có vẻ hách lắm.

— Hách hả, chả là cái thá gì mà thím nói hách ?

— Chả đi xe Huê Kỳ.

Thầy đạo Năm nhăn mặt :

— Đi xe Huê Kỳ mà thím nói hách à, thiếu gì người đến đây đi xe Huê Kỳ.

Mụ Tư cùi bứt đầu bứt tóc, mụ không thể nào giải thích nổi sự hách dịch của con người kỳ dị ấy.

Thầy đạo Năm quyết liệt :

— Thím ra nói với thằng cha ấy rằng thầy đang nghỉ trưa, muốn nói chuyện gì thì chờ đến chiều.

Hôm nay tôi đã nói không tiếp ai mà từ sáng đến giờ thím gây phiền nhiễu cho tôi nhiều quá rồi.

Mụ Tư cùi đành tiu nghỉu đi ra. Người đàn ông kỳ lạ vẫn ngồi đấy, mụ Tư cùi thấy ngán, mụ đành tời cạnh gã :

— Thầy đạo Năm đang ngủ, tôi không tiện kêu dậy, hay ông có chuyện gì thì đi đâu chơi một lát, thầy dậy tôi thưa lại, chắc hẳn thầy sẽ dành ưu tiên cho ông ?

Gã đàn ông lạ mặt phì cười :

— Lại có cả vấn đề ưu tiên ở đây nữa sao, nhưng

không sao, tôi ngồi chờ, tôi không có chuyện gì bận
hết trơn, chị bận việc gì cứ đi làm đi.

Mụ Tư cúi lắc đầu :

— Tôi cũng không bận việc gì hết.

Gã đàn ông lạ mặt hút hết điếu thuốc nọ đến điếu
thuốc kia, mặt gã lạnh như tiền, thỉnh thoảng gã
mỉm cười vu vơ, không hiểu sao mụ Tư cúi thấy
nụ cười của gã cũng nhuốm đầy vẻ bí mật. Mụ Tư
cúi kiểm cái ghế ngồi ngay trong am, mụ sợ gã này
có hành động gì bất chính chẳng. Gã hút hết điếu
thuốc, trong khi mỗi điếu thuốc khác gã lên tiếng
hỏi mụ :

— Cái am này hồi này coi bộ khá phải không chị ?

— Ông nói sao ?

— Cái am này, thầy đạo Năm là người khéo điều
khiển nên khách khứa đông.

Mụ Tư cúi không trả lời hẳn, mụ dè dặt, mụ muốn
xem hẳn còn nói gì nữa, gã lạ mặt tiếp :

— Mới ngày nào chỉ là một cái miếu sơ sài, vậy
mà thầy đạo Năm về đây bày vẽ ra lắm chuyện quá,
khi thầy đạo Năm về đây đâu có cái gì phải không
thím, tôi biết rõ thầy mà.

Mụ Tư cúi lấy làm ngạc nhiên không biết tại sao
gã này lại biết rõ về cái am đến thế. Gã nói tiếp :

— Không ngờ một thằng nhỏ bị chết oan mà lại
tốt số đến vậy, bây giờ tui quanh năm suốt tháng

người ta cũng quải nó.

Mụ Tư cúi càng thêm ngạc nhiên, không biết hẳn là hạng người gì mà biết những điều bí mật nhất về cái am này. Gã lại mỉm cười, gã vẫn không chịu lột cái kiếng râm ra, trời trong này đâu có nắng, có lẽ gã đang quan sát mụ. Gã thở khói thuốc mù mịt :

— Tôi cũng mừng cho thím, có cái am này nên thím cũng no, thím ăn lộc của cậu, thầy đạo Năm cũng vậy phải không thím ?

Mụ Tư cúi thấy bức rồi, mụ không thể dẫn được nữa :

— Ông là ai ?

Gã lạ mặt vẫn bình thản :

— Tôi là người biết nhiều chuyện, có thể thôi. Gã trả lời xong cười ruồi, đang tươi tỉnh như vậy, mặt gã bỗng nghiêm lại, gã nhìn ra ngoài trời nắng chang chang, có lẽ trời đang ngả về chiều, khách thập phương lác đác đến lễ bái, mụ Tư cúi bận việc, mụ không để ý đến gã đàn ông xa lạ nữa, mặc hẳn ngồi một góc.

Mấy bà hồi sáng trở lại, cái miệng họ tía lia :

— Thầy dậy chưa ?

— Thím Tư cho chúng tôi vào thăm thầy đi.

Mỗi người đều có xách theo những giỏ đồ. Có người quá thương thầy hỏi mụ Tư cúi :

196 Nguyễn Thụy Long

— Từ sáng đến giờ thầy có bớt không ?

Mụ Tư cùi nhăn nhó :

— Khồ lắm tôi đã nói rằng thầy không có đau ốm gì hết, thầy chỉ mệt, u người ta mệt là chuyện thường.

Bọn đàn bà mỗi người tranh nhau nói một câu, mụ Tư cùi bỗng thấy mình quan trọng hẳn ra, khi có người hỏi :

- Chúng tôi vào thăm thầy được chưa ?

Mụ Tư cùi càng ra vẻ quan trọng hơn :

— Đề tôi vô trước coi thầy đã.

— Ừ chị vô đi.

Mụ Tư cùi khuất sau cánh cửa, một lát mụ trở ra, đứng nửa trong nửa ngoài cánh cửa, ngoắc ngoắc các bà, các bà tới gần, các bà tụt guốc tụt dép trước khi vào phòng, ai nấy đều đi đứng một cách khẽ khàng, ý tứ.

Gã đàn ông từ lúc nãy vẫn kín đáo theo dõi hành động của các bà, gã không bỏ sót một hành động nào, gã lại mỉm cười khi các bà đã vào khuất sau cánh cửa. Gã lại móc thuốc lá ra hút, gã hút hết ba điếu thuốc lá thì các bà trở ra, trông mặt mũi ai nấy đều có vẻ hơn hở. Họ xách giỏ không ra, mụ Tư cùi tiến ra tận cửa. Bây giờ mụ mới nhìn đến người đàn ông lạ :

— Thầy cho mời ông vào.

Gã không nói năng gì đứng dậy đi thẳng về phía

cửa buồng, mẹ Tư cù nhắc :

— Xin ông bỏ giày ở ngoài.

Nhưng gã đàn ông lơ đi như không nghe thấy, gã vào thẳng trong buồng. Thầy đạo Năm sững sờ khi nhận ra hắn, thầy thay đổi ngay thái độ :

— Kìa Hoan, sao mày biết tao ở đây ? Ngồi chơi đi.

Gã đàn ông tên Hoan ngồi xuống một cái ghế thấp, hắn mỉm cười :

— Bây giờ làm thầy đạo rồi nên khó tính phải không, tôi chờ bạn suốt từ sáng đến giờ chưa được một hột cơm nào vào bụng.

— Ồ xin lỗi tao đâu biết là mày, tại sao mày không chịu nói tên ?

Gã lắc đầu :

— Tao muốn xem sự thối tha của mày tới mức độ nào, mẹ tiên sư cái thứ buôn thần bán thánh.

— Mày không thương tao mày còn chửi tao hả Hoan ?

— Không chửi gì riêng mày mà tao chửi chung tất cả những thằng đội lốt nhà tu để trốn lính, mày có thể đại diện hạng người đó,

Thầy đạo Năm bây giờ mềm ra như bún:

—Thôi mà tao xin, mày chửi tao như vậy đủ rồi, tao làm ăn mà mày.

—Mày làm ăn thiệt hả, nghĩa là mày không có thần thánh gì hết ráo ?

198 Nguyễn Thụy Long

—Tao làm ăn.

— Được, làm ăn mình tính theo làm ăn.

— Mà muốn gì ?

Gã không trả lời ngay câu hỏi, gã đứng dậy, tới tủ lạnh mở ra, nhòm vào đó, gã lấy một trái bom đưa lên miệng cắn nhai ráu ráu, gã trở lại chỗ ngồi, nuốt xong miếng táo gã mới nói :

— Thấy mày khá tao cũng mừng cho mày, buôn thần bán thánh hay buôn ông trời tao cũng thấy kệ, mình cá mè một lứa với nhau mà, tao thì vẫn sống bằng nghề buôn đồ lậu Mỹ, tao biết mày ở đây từ lâu nhưng bây giờ tao mới tới, đáng lẽ ra tao chẳng tới làm chó gì, nhưng có chuyện.

— Chuyện gì đó ?

Gã rất bình tĩnh, gã lột cái kính râm đeo mắt ra, mắt bên trái của gã bị chột, con người bên phải của hắn nhìn lảo liên, nhìn thẳng vào mặt thầy đạo Năm :

- Tao đến đây không vay mượn gì mày hết, tao nói trước với mày như vậy mày khỏi lo.

— Mục đích ?

— Đừng nóng, chuyện đâu còn có đó, mày đã nằm trong toàn bộ kế hoạch của tao.

— Mày nói tao nghe thấy ghê quá à.

— Yên trí, những người như tao như mày thì không bao giờ dại dột nhúng tay vào việc chính

ven đó 199

trì hết, cái mộng của tao là làm giàu.

Gã nhìn chăm chú vào thầy đạo Năm :

— Mày còn nghĩ đến chuyện làm giàu không hay là quyết xa lánh tội trần rồi.

Thầy đạo Năm cười nhạt :

— Mày không hỏi chắc cũng thừa biết tao chỉ nằm đây chờ qua cơn hoạn nạn.

— Được, như vậy mình dễ dàng nói chuyện hơn.

Gã Hoan đã ăn xong trái bom, gã hút điếu thuốc lá :

Trước đây nhà báo có lời cái am của mày ra đời, nhưng chữ ầu, chữ lão, nhất là chữ về mày, vì thằng phóng viên nào đó không rõ tung tích mày.

Thầy đạo Năm ngược lên hỏi :

— Như vậy là thế nào, mày nói ra vậy có nghĩa gì.

— Mày vẫn là một thằng kém thông minh.

- Sao ?

- Còn sao gì nữa, nếu tao là thằng nhà báo ấy mày thử tưởng tượng tao nguy hiểm cho mày biết bao, chắc chắn mày phải bán xới khỏi mảnh đất dung thân cuối cùng này.

Thầy đạo Năm cười :

— Tao hiểu ý mày rồi.

Gã tên Hoan cười khinh khỉnh :

— Bây giờ thì mày thông minh rồi đó.

Thầy đạo Năm cau kinh :

200 nguyên thủy long

— Mày nói giọng cha hoải.

— Đó là cái tính xấu của tao, khi tao làm cha được ai tao làm liền.

— Khổ lắm, bây giờ mày muốn gì mày nói phứt đi cho rồi.

Gã Hoan vẫn bình tĩnh :

— Sao độ rày mày nóng tính quá vậy, ngày trước mày làm ăn chung với tao mày vẫn nổi tiếng là một thằng bình tĩnh nhất bọn mà.

Thầy đạo Năm mặt đỏ gay, thầy không còn một chút gì là đạo mạo nữa :

— Mình từng quen giang hồ với nhau, có chuyện gì thì giải quyết cho lẹ chớ không có cái vụ cà rềnh cà rành.

Gã Hoan ngheo đầu :

- Mày biết tao phải ngồi chờ mày bao nhiêu tiếng đồng hồ không, trong khi nếu muốn tao có thể tông cửa vào gặp mày ngay lập tức.

Gã Hoan bước tới cầm quyền tiểu thuyết kiểm hiệp lên, lật coi qua vài trang, cười nhạt :

— Trong khi thầy đạo Năm năm coi tiểu thuyết kiểm hiệp, chắc hẳn đây là kinh sách của thầy.

Thầy đạo Năm giăng lấy cuốn sách .

— Thôi dừng mĩa mai nữa, mày đã nói chúng ta cá mè một lứa.

Gã Hoan đeo lại cái kiếng :

— Tao phải để mây tự nhận như vậy mới có giá trị, bây giờ thì chúng ta đã hoàn toàn thông cảm nhau, vì lâu ngày quá không gặp lại mây tao cần thử lại, vì biết đâu sau thời gian giăng hồ mây không trở lại làm một bậc chân tu.

Hắn ngó vào mặt thầy đạo Năm :

— Bụi trần còn bám đầy mặt mây, đó là điều đáng mừng.

Thầy đạo Năm bình tĩnh trở lại :

— Rồi chúng ta thông cảm nhau rồi, bây giờ vào đề đi.

Gã Hoan ra cửa sổ nhìn trời nhìn đất :

— Tao thấy phong cảnh ở đây rất đẹp.

Thầy đạo Năm hiểu tiếng nói lóng của đồng bọn, thầy hỏi tiếp :

— Rồi sao ?

— Tao có cả bản đồ khu này trong tay, cái xóm trong kia ăn thông ra bờ sông, sẽ có những chiếc thuyền đi trong đêm tối cập bến, từ trong xóm sẽ có người mang hàng ra cái am này, rồi hàng ngày có những chiếc xe du lịch thật đẹp thật lịch sự tới mang hàng đi,

— Tao hiểu.

— Dĩ nhiên mây được chia rất sòng phẳng khi hàng đã xâm nhập được vào đô thành, mây thấy không hàng của mình vào mà không phải qua trạm

202 nguyên thủy long

kiểm soát ở chiếc cầu kia, trong mấy tháng vừa qua hàng không vào được lối này, không qua nổi cái cầu đó, qua bao nhiêu mất bấy nhiêu, tung chường đô la cũng vô hiệu, bây giờ thì không cần nữa. Nhiệm vụ mày làm ơn ngồi ở cái am này thôi, nhận những chuyến hàng đến và chuyển đi khi có người tới lãnh, tao sẽ cho người đến phụ tá cho mày.

— Ai ?

— Một ông đạo, chắc chắn nó đóng vai ông đạo còn xuya hơn mày.

- Tại sao mày biết tao ở đây ?

- Tao biết hết, không một chuyện gì qua mắt tao nổi.

Thầy đạo Năm chán nản :

— Mẹ, tao qua mặt nhà nước cái vù mà tao không qua nổi mặt mày thì tao còn dở quá.

— Bởi vậy tao mới làm xếp mày.

Hai người đang nói chuyện với nhau thì mục **Tư cù** đẩy cửa đi vào, gã Hoan thay đổi ngay thái độ :

— Thưa thầy nếu thầy cho phép thì vợ chồng tôi sẽ cất cái am này thành một ngôi đền nguy nga lộng lẫy, hôm nay chúng tôi đến đây với tất cả thiện chí, mong thầy nhận cho.

Thầy đạo Năm làm cái vẻ mặt nghiêm trọng :

— Thầy cảm ơn lòng tốt của vợ chồng anh, nhưng

rất tiếc tôi không thể nhận được.

— Thưa thầy vậy là thầy phụ tấm lòng của vợ chồng tôi, vợ tôi nói rằng trước khi chúng tôi nhúng tay vào việc buôn gạo ra miền Trung, vợ tôi có tới am này van vái cậu, không ngờ cậu linh vậy, cậu cho trúng mỗi một phát cả mấy chục triệu đồng. Mụ Tư cúi lắng nghe, mụ không khỏi thán phục, thảo nào, thằng cha là triệu phú nên thằng cha mới hách dịch vậy đó. Gã Hoan lại năn nỉ :

— Thôi thì thầy nhận giùm cho chiếc xe hơi Huê Kỳ vậy.

Thầy đạo Năm chấp tay trước ngực :

— Không dám, không dám, người quý ta hãy để trong lòng, ta không dám nhận gì khác ngoài cơm ăn áo mặc. ta chỉ là một kẻ ăn mày lộc cầu.

— Thưa thầy xin thầy nhận cho không thứ này thì thứ khác, cho phép ngày mai đệ tử cho thợ đến phá cái am này làm ngôi đền nguy nga.

— Không được, thôi thầy cảm ơn đệ tử, thôi có tấm lòng thành như vậy là cậu hiểu lòng đệ tử rồi.

Thầy đạo Năm gọi mụ Tư cúi.

— Này chị Tư, chị nên nhớ mặt khách quý của tôi, nếu ông ấy có đến đừng để ông ấy phải chờ đợi.

— Dạ.

Mụ Tư cúi thán phục người khách lạ ra mặt :

204 Nguyễn Thụy Long

— Thừa hồi nầy ông không nói rõ.

Gã Hoan tỏ ra một con người hào hoa phong nhã, gã móc tiền giấy Trần Hưng Đạo đưa mù Tư cùi :

— Xin biểu chị tiền ăn trầu.

Mù Tư cùi cầm tiền, cúi thấp đầu cảm ơn, hồi nầy mù ghét gã này bao nhiêu bây giờ mù quý mến gã bấy nhiêu, người ta là triệu phú mà.

Thầy đạo Năm ra hiệu cho mù :

— Thôi chị ra ngoài nhà đi, có gì tôi sẽ kêu chị. Mù Tư cùi lùi ra ngoài phòng, mù đóng cửa cẩn thận.

Gã Hoan há miệng cười sảng khoái:

— Thiệt mình đóng kịch khá lắm, từ nay trở đi mình không còn lo gì về con mẹ này nữa.

— Cho mẽ tiền đều đều là êm mà.

— À tao còn hỏi mày thêm điều này nữa, mày có bao nhiêu người coi vào cái am này ?

— Không ai ngoài con mẹ cùi này.

— Vậy tốt.

— Tao hỏi mày thêm điều này nữa, địa điểm đồ hàng của mày ở dưới Hồ Nai ra sao ?

— Bề, cũng chỉ vì mấy chiếc Toyota.

Gã Hoan nhìn ra ngoài cửa sổ, gã nói như nói một mình :

— Mình qua bao nhiêu phen thành công rồi và cũng qua không biết bao nhiêu phen thất bại, nhưng

thua keo này mình bày keo khác, thành công, nhất định keo này thì mình phải thành công, hãy trót lọt cho tao lấy nửa năm, chỉ nửa năm trời thôi tao với mày sẽ trở thành triệu phú. Tiền, tiền, biết bao nhiêu là tiền...

Gã tới nắm lấy cái áo của thầy đạo Năm :

- Tới ngày nào đó tao bảo mày cởi cái áo này ra, liệng đi, mày phải nghe lời tao.

— Mày quên là tao trốn quân dịch ?

— Tao không quên, tiền cũng không quên, mày sẽ trở thành hợp lệ tình trạng quân dịch mày hiểu chưa. Mày sẽ có vợ đẹp, có nhà lầu xe hơi, mày sẽ có đủ thứ trên cõi đời này, như tao, như tao.. Hắc hắc cười, tiếng cười hơi lớn, hắc ngừng cười nhìn vào mặt thầy đạo Năm :

— Mày thấy cuộc đời này tức cười không, thần thánh tức cười, chiến tranh tức cười, người sống tức cười, người chết tức cười, mày tức cười và tao cũng tức cười nữa.

— Tại sao ?

— Còn tại sao nữa hả, mày hãy nhìn bộ quần áo tu hành của mày coi có tức cười không, nhìn sự bảnh bao của tao, nhìn cái am này, cái thangka con nít được người ta tôn sùng thờ cúng suốt ngày tao thấy cái gì cũng làm tao tức cười được. Câu chuyện chỉ là một thằng con nít chết oan trong dị

206 nguyên thủy long

tết Mậu Thân, bỗng nhiên nó trở thành thánh thần ngang xương, rồi nó trở thành vấn đề của mọi người, Cộng Sản huênh hoang tuyên bố nó là một vị anh hùng nhi đồng, Quốc Gia phủ nhận, rồi báo chí khai thác đề bán báo, máy khai thác đề trốn quân dịch, con mụ cùi khai thác đề câu cơm, và bây giờ đến tao khai thác đề buôn lậu. Tất cả châu vào một xác chết, mỗi kẻ có một mục đích riêng, chung qui chỉ để thủ lợi, như vậy không phải là tức cười hay sao ?

Thầy đạo Năm đi đi lại lại trong phòng :

— Đáng tức cười thật.

— Tức cười đứt đuôi đi rồi chớ còn đáng tức cười gì nữa.

Gió từ dưới sông thổi lên mát lồng lộng, trời về chiều, mặt sông phản chiếu ánh vàng chói lọi. Gã Hoan đặt tay lên vai bạn :

— Thôi tao về, kế hoạch của mình cứ vậy mà làm.

— Bao giờ bắt đầu ?

— Càng sớm càng tốt.

Trước khi đẩy cửa ra, gã Hoan còn nói :

— Mà hãy tưởng tượng trước đi một tương lai rực rỡ, nhớ thấp nhang khấn vái cậu cho tao làm ăn trót lọt, tao sẽ cúng một con heo tạ ơn.

Thầy đạo Năm cười :

— Tao mong một ngày nào đó tao được cỡi bộ đồ

đạo đức này ra để mặc sức sống lưu manh như mày.
— Không lâu đâu, những kẻ lưu manh không mặc
riêng một bộ quần áo nào, nó có thể mặc được hết
những bộ quần áo trên thế gian này, người ta đã
chả từng nói chiếc áo chùng không làm nổi thầy
tu là gì.

Thầy đạo Năm tiến khách ra tận cửa, cái mặt
thầy coi đạo mạo khả ái khả kính, các người đến
lễ bái cúi rạp đầu chào thầy, họ không quên
vấn an sức khỏe của thầy, thầy tươi cười đáp lễ
mọi người. Khi người khách lạ đi khỏi thầy đạo
Năm tới thắp nhang trên bàn thờ cậu. Trời tối
dần, mụ Tư cùi ra mời thầy vào dùng cơm, thầy
không quên dặn mụ Tư cùi thỉnh mấy hồi chuông.
Nắng ngời sông đã tắt.

X.

BÀ Y giờ暮 Tư cùi ngời hồi tưởng lại thời vàng von của暮, thời cái am còn hoạt động, người lễ bái tấp nập,暮 được mọi người nể vì, bây giờ không còn nữa. Cái am đã bị niêm phong. cửa ra vào đóng kín mít, lính gác trên cầu được lệnh nổ súng chỉ thiên khi có người tới gần am, bây giờ thì không còn ai đến lễ bái làm gì, người ta đã biết rõ bộ mặt thật của cái am và thầy đạo Năm. Hắn chỉ là một tên lưu manh trốn quân dịch, dùng cái am làm nơi buôn lậu. Một đêm

ven đó 209

kia lính ập lại bắt trọn ò, mấy tên chủ chốt đều bị bắt sạch với đầy đủ tang vật, một xe đồ lậu chưa kịp chuyển đi, mụ Tư cùi cũng bị bắt lấy, sau nhà nước xét ra mụ vô can tha cho mụ. Khi mụ trở về, cái am bị niêm phong và không còn có người đến lễ bái nữa. Mụ lại đành sống bằng nghề nhặt lông gà như xưa kia. Có người tò mò hỏi mụ về thầy đạo Năm, mụ lắc đầu :

— Ai mà dè, tôi hoàn toàn không biết gì về chả hết trơn, nhưng dầu sao tôi cũng cảm ơn hấn, hấn đã không khai bậy cho tôi.

Chiếc áo nâu của mụ đã bạc màu. Bây giờ mụ ngồi nhặt lông gà, mụ ngồi ngay bậc thềm nhà cũ, căn chòi xiêu vẹo của mụ ngày xưa, người ta không cho mụ lai vãng tới gần am nữa, xung quanh am giăng dây kẽm gai, cái am hoàn toàn bị cô lập.

Buổi sáng nay trời trong xanh, mụ Tư cùi vừa ngồi nhặt lông gà vừa sưởi nắng. mụ nghĩ lại những ngày tháng qua, chớp mắt như một giấc mộng, giấc mộng đẹp độc nhất trong đời mụ. Trong những ngày gần đây bệnh chửi của mụ Tư cùi lại tái phát, vì mụ có mặc cảm người ta khinh khi mụ, mụ chửi vu vơ, chửi trời chửi đất, chửi tất cả mọi người, người ta không ai thềm dây vào hủi.

Chỉ có một người còn giao thiệp với mụ, đó là bà chủ nhờ mụ làm chổi ông gà. Sáng nay bà ta lện

mụ tới lấy hàng và trả tiền cho mụ. Mụ Tư cúi nhìn bóng nắng, trời đã muộn rồi sao mãi bà ta không tới.

Nhưng mụ Tư cúi không phải chờ lâu, bà ta đang từ phía đầu đường đi tới, mụ Tư cúi thầm nghĩ không biết bà ta có mang tiền lại cho mụ không, cho tới hôm nay mụ không còn một cắc tiêu pha, hai ngày hôm nay mụ đã phải ăn cơm nước mắm mụ trở lại thuở nghèo đói ngày xưa.

Bà chủ nhà bán chồi lông gà đã xuống khỏi con dốc, thấy mụ ngồi sưởi nắng bà ta lên tiếng hỏi :

— Chị Tư làm xong cho tôi chưa ?

- Xong từ khuya rồi, chỉ còn chờ bà chị tới lấy thôi.

Bà chủ ngồi xuống gần mụ, mụ xem xem xét đám lông gà mà mụ Tư cúi đã sáo vào chỉ sẵn :

— Bao nhiêu xâu đây chị ?

— Năm chục xâu.

Bà chủ móc tiền trong túi ra đếm :

— Tôi đưa trước cho chị hai trăm nhé, ngày mai tôi lấy thêm tôi sẽ đưa thêm cho chị là chẵn năm trăm.

Mụ Tư cúi năn nỉ :

— Bà chủ có thể cho em mượn thêm được không, hồi này túng thiếu quá.

Bà chủ đưa thêm cho mụ Tư cúi một trăm bạc nữa :

— Thôi cầm tạm đi, hồi này tôi cũng ế hàng, như

hồi trước có bao giờ tôi tiếc chi đâu, chi nhớ không
tôi từng đưa cho chi cả mấy ngàn một lượt,

Mụ Tư cùi lấy một trăm bỏ túi, mụ nói :

— Dạ, thời buổi này làm ăn khó khăn.

Mụ nhìn ra cái am quanh hiu :

— Tôi nghĩ mình ngu dại, tôi như người ta thì
giàu rồi.

— Cái gì mà giàu ?

— Vụ cái am đó, nếu tôi không lương thiện tôi lấy
tiền của khánh thập phương cũng thì biết bao nhiêu,
cái thùng để khơi khơi vậy mà tôi đâu có thém, cứ
chiều đến thẳng chả mở thùng lấy tiền cất đi, chả
còn nói với tôi cất đi để làm quỹ chớ, ai dè chả bỏ
túi ráo troi, còn mình thì chẳng được gì còn mang
tiếng oan nữa.

Bà chủ xí một tiếng :

— Ngu thì ráng mà chịu chớ còn than thở cái nỗi
gì ?

— Ai than thở đâu, tôi nói chuyện tình đời vậy đó.

Bà chủ bỗng trở nên tò mò :

— Bộ khi chả buôn đồ lậu chi không biết sao ?

— Tôi cũng nghi nghi vậy thôi, nhưng không có
gì chắc chắn !

— Cũng may chúng nó chỉ dùng cái am này làm
nơi buôn lậu chớ chúng mà dấu súng ống chi còn
mệt nữa kia.

212 Nguyễn Thụy Long

Dạ tôi cũng nghĩ thế.

Ở đời ăn hien gặp lành chi ời, nhưng chị có biết ai tố cáo bọn này không ?

— Thì thầy Ba trong xóm nhớ còn ai vô đây nữa, hai đứa con của thầy chết oan ở đây nên thầy ấy thù, thầy ấy coi chừng hoài, cuối cùng ai thừa cảnh sát, tôi biết hết...

Vậy hả tôi đâu có dè chờ.

Mụ Tư cúi ngược nhìn lên bầu trời nắng chói chan.

Làm gì cũng không qua khỏi số trời.

Mụ Tư cúi thở dài, mụ đứng ngây mặt nhìn cái am, trong khi bà chủ đồn mớ lông gà vào trong một cái giỏ, khoác lên vai

Thôi tôi về chị à, mai tôi tới.

— Dạ kính chào bà chủ.

Người đàn bà rảo bước, bóng bà ta nhỏ dần và khuất lần dưới chân cầu.

Mụ Tư cúi lại ngồi xuống bậc thềm, mụ hồi tưởng lại những ngày đã qua. Dòng sông buổi trưa nhuộm ánh nắng bạc. Những con ruồi đảo quanh bàn chân mụ, chúng muốn đậu xuống bàn chân ghẻ lở của mụ, mụ Tư cúi lơ đãng đuổi ruồi.

Tiếng máy bay trực thăng dầu đỏ kêu càn càn. Ở phía cầu một đoàn xe nhà binh chở đầy lính đang đồ dốc, bụi bay mù trời.

Saigon 4-12-1969.

Nguyễn-Thụy-Long

ven đỏ 213